

**Phật Thuyết  
Đại Thừa Vô Lượng Thọ  
Trang Nghiêm Thanh Tịnh  
Bình Đẳng Giác Kinh  
(Âm Hán Văn)**

**Nguyên bản Hán văn:  
Bồ Tát giới đệ tử Vạn Thành Hạ Liên Cư  
hội tập và kính chia thành chương mục**



Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

## Lư Hương Tán

**Lư hương xạ nhiệt pháp giới mông huân,  
Chư Phật hải hội tất diêu văn,  
Tùy xứ kiết tường vân,  
Thành ý phương ân,  
Chư Phật hiện toàn thân.**

**Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha  
Tát.** (3 xưng)



Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

## **Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**

*(3 xưng)*

### **Khai Kinh Kệ**

**Vô Thượng thậm thâm vi diệu pháp,  
Bách thiên vạn kiếp nan tao ngộ.  
Ngã kim kiến văn đắc thụ trì,  
Nguyện giải Như Lai chân thật nghĩa.**



Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ  
Trang Nghiêm Thanh Tịnh  
Bình Đẳng Giác Kinh**

**Pháp Hội Thánh Chúng  
Đệ Nhất**

Như thị ngã văn, nhất thời Phật tại Vương Xá thành Kỳ Xà Quạt sơn trung. Dữ đại tỳ-kheo chúng vạn nhị thiên nhân câu. Nhất thiết đại thánh, thần thông dĩ đạt. Kỳ danh viết: Tôn giả Kiều Trần Như, tôn giả Xá Lợi Phất, tôn giả Đại Mục Kiền Liên, tôn giả Ca Diếp, tôn giả A Nan đẳng, nhi vi Thượng Thủ. Hựu hữu Phổ Hiền Bồ Tát, Văn Thù Sư Lợi Bồ Tát, Di Lặc Bồ Tát, cập Hiền kiếp trung nhất thiết Bồ Tát, giai lai tập hội.

**Đức Tuân Phổ Hiền  
Đệ Nhị**

Hựu Hiền Hộ đẳng thập lục Chánh Sĩ, sở vị: Thiện Tư Duy Bồ Tát, Tuệ Biện Tài Bồ

**Tát, Quán Vô Trụ Bồ Tát, Thần Thông Hoa  
Bồ Tát, Quang Anh Bồ Tát, Bảo Tràng Bồ  
Tát, Trí Thượng Bồ Tát, Tịch Căn Bồ Tát,  
Tín Tuệ Bồ Tát, Nguyện Tuệ Bồ Tát, Hương  
Tượng Bồ Tát, Bảo Anh Bồ Tát, Trung Trụ  
Bồ Tát, Chế Hạnh Bồ Tát, Giải Thoát Bồ  
Tát, nhi vi Thượng Thủ. Hàm cộng tuân tu,  
Phổ Hiền Đại Sĩ chi đức, cụ túc vô lượng  
hạnh nguyện, an trụ nhất thiết, công đức  
pháp trung. Du bộ thập phương, hành  
quyền phương tiện. Nhập Phật pháp tạng,  
cứu cánh bỉ ngạn. Nguyện ư vô lượng thế  
giới thành Đẳng Chánh Giác.**

**Xả Đâu Suất, giáng vương cung, khí vị  
xuất gia, khổ hành học đạo, tác tư thị hiện,  
thuận thế gian cố. Dĩ Định Tuệ lực, hàng  
phục ma oán. Đắc vi diệu pháp, thành tối  
Chánh Giác. Thiên nhân quy ngưỡng, thỉnh  
chuyển pháp luân. Thường dĩ pháp âm, giác  
chư thế gian. Phá phiền não thành, hoại chư  
dục tiem. Tẩy trạc cấu ô, hiển minh thanh  
bạch. Điều chúng sanh, tuyên diệu lý, trử**

**công đức, thị phước điền. Dĩ chư pháp dược, cứu liệu tam khổ. Thăng quán đẳng giai, thụ Bồ Đề ký. Vị giáo Bồ Tát, tác A Xà Lê, thường tập tương ưng, vô biên chư hạnh. Thành thực Bồ Tát, vô biên thiện căn, vô lượng chư Phật, hàm cộng hộ niệm. Chư Phật sát trung, giai năng thị hiện. Thí thiện huyến sư, hiện chúng dị tướng, ư bỉ tướng trung, thật vô khả đắc. Thử chư Bồ Tát, diệc phục như thị.**

**Thông chư pháp tánh, đạt chúng sanh tướng. Cúng dường chư Phật, khai đạo quần sanh. Hóa hiện kỳ thân, do như điện quang. Liệt ma kiến vọng, giải chư triền phược. Viễn siêu Thanh Văn, Bích Chi Phật địa, nhập Không, Vô Tướng, Vô Nguyện pháp môn. Thiện lập phương tiện, hiển thị Tam Thừa. Ư thử trung hạ, nhi hiện diệt độ. Đắc vô sanh vô diệt chư tam-ma-địa, cập đắc nhất thiết đà-la-ni môn. Tùy thời ngộ nhập Hoa Nghiêm tam-muội, cụ túc tổng trì bách thiên tam-muội. Trụ thâm Thiên Định, tất**

**đồ vô lượng chư Phật. Ư nhất niệm khoảnh, biến du nhất thiết Phật độ. Đắc Phật biện tài, trụ Phổ Hiền hạnh. Thiện năng phân biệt, chúng sanh ngữ ngôn, khai hóa hiển thị, chân thật chi tế. Siêu quá thế gian, chư sở hữu pháp, tâm thường để trụ, độ thế chi đạo.**

**Ư nhất thiết vạn vật, tùy ý tự tại, vi chư thứ loại, tác bất thỉnh chi hữu. Thụ trì Như Lai, thậm thâm pháp tạng, hộ Phật chủng tánh, thường sử bất tuyệt. Hưng đại bi, mãn hữu tình, diễn từ biện, thụ pháp nhãn, đồ ác thú, khai thiện môn. Ư chư chúng sanh, thị nhược tự kỷ, chứng tế phụ hà, giai độ bỉ ngạn. Tất hoạch chư Phật, vô lượng công đức, trí tuệ thánh minh, bất khả tư nghị. Như thị đẳng chư đại Bồ Tát, vô lượng vô biên, nhất thời lai tập. Hựu hữu tỳ-kheo-ni ngũ bách nhân, thanh tín sĩ thất thiên nhân, thanh tín nữ ngũ bách nhân, Dục giới thiên, Sắc giới thiên, chư thiên Phạm chúng, tất cộng đại hội.**



## **Đại Giáo Duyên Khởi Đệ Tam**

**Nhĩ thời Thế Tôn, oai quang hách dịch, như dung kim tụ, hựu như minh kính, ảnh sớng biểu lý, hiện đại quang minh, số thiên bách biến. Tôn giả A Nan, tức tụ tư duy: “Kim nhật Thế Tôn, sắc thân chư căn, duyệt dự thanh tịnh, quang nhan nguy nguy, bảo sát trang nghiêm, từng tích dĩ lai, sở vị tăng kiến”. Hỷ đắc chiêm ngưỡng, sanh hy hữu tâm.**

**Tức từng tòa khởi, thiên dẫn hữu kiên, trường quy hiệp chưởng, nhi bạch Phật ngôn: “Thế Tôn kim nhật, nhập đại tịch định, trụ kỳ đặc pháp, trụ chư Phật sở trụ, đạo sư chi hạnh, tối thắng chi đạo. Khứ lai hiện tại, Phật Phật tương niệm, vị niệm quá khứ, vị lai chư Phật da? Vị niệm hiện tại, tha phương chư Phật da? Hà cố oai thần, hiển diệu quang thụ, thù diệu nãi nhĩ, nguyện vị tuyên thuyết”.**

**U thị Thế Tôn, cáo A Nan ngôn: “Thiện**

**tai! Thiện tai! Nhữ vị ai mẫn lợi lạc, chư chúng sanh cố, năng vấn như thị, vi diệu chi nghĩa. Nhữ kim tư vấn, thắng ư cúng dường, nhất thiên hạ A La Hán, Bích Chi Phật, bồ thí lữ kiếp, chư thiên nhân dân, quyên phi nhuyển động chi loại, công đức bách thiên vạn bội. Hà dĩ cố? Đương lai chư thiên nhân dân, nhất thiết hàm linh, giai nhân nhữ vấn, nhi đắc độ thoát cố.**

**A Nan! Như Lai dĩ vô tận đại bi, cằng ai tam giới, sở dĩ xuất hưng ư thế. Quang xiển đạo giáo, dục chứng quần manh, huệ dĩ chân thật chi lợi, nan trị nan kiến, như Ưu Đàm hoa, hy hữu xuất hiện. Nhữ kim sở vấn, đa sở nhiêu ích.**

**A Nan! Đương tri, Như Lai Chánh Giác, kỳ trí nan lượng, vô hữu chướng ngại. Năng ư niệm khoảnh, trụ vô lượng ức kiếp. Thân cập chư căn, vô hữu tăng giảm. Sở dĩ giả hà? Như Lai định tuệ, cứu sống vô cực. Ư nhất thiết pháp, nhi đắc tối thắng tự tại cố. A Nan để thính, thiện tư niệm chi, ngô đương vị**

**nhữ, phân biệt giải thuyết”.**

## **Pháp Tạng Nhân Địa Đệ Tứ**

**Phật cáo A Nan: “Quá khứ vô lượng, bất khả tư nghị, vô ương số kiếp, hữu Phật xuất thế, danh Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, tại thế giáo thụ tứ thập nhị kiếp, thời vị chư thiên, cập thế nhân dân, thuyết kinh giảng đạo.**

**Hữu đại quốc chủ, danh Thế Nhiêu Vương, văn Phật thuyết pháp, hoan hỷ khai giải, tâm phát Vô Thượng Chân Chánh đạo ý. Khí quốc quyền vương, hành tác sa-môn, hiệu viết Pháp Tạng. Tu Bồ Tát đạo, cao tài dũng triết, dữ thế siêu dị. Tín giải minh ký, tất giai đệ nhất. Hựu hữu thù thắng hạnh nguyện, cập niệm huệ lực, tăng thượng kỳ tâm, kiên cố bất động. Tu hành tinh tấn, vô**

**năng du giả. Vãng nghệ Phật sở, đánh lễ  
trường quy, hướng Phật hiệp chưởng, tức dĩ  
già-tha tán Phật, phát quang đại nguyện.  
Tụng viết:**

**Như Lai vi diệu sắc đoan nghiêm,  
Nhất thiết thế gian vô hữu đẳng,  
Quang minh vô lượng chiếu thập phương,  
Nhật nguyệt hỏa châu giai nặc diệu.  
Thế Tôn năng diễn nhất âm thanh,  
Hữu tình các các tùy loại giải,  
Hựu năng hiện nhất diệu sắc thân,  
Phổ sử chúng sanh tùy loại kiến.  
Nguyện ngã đắc Phật thanh tịnh thanh,  
Pháp âm phổ cập vô biên giới,  
Tuyên dương Giới, Định, Tinh Tấn môn,  
Thông đạt thậm thâm vi diệu pháp.  
Trí tuệ quang đại thâm như hải,  
Nội tâm thanh tịnh tuyệt trần lao,  
Siêu quá vô biên ác thú môn,  
Tốc đáo Bồ Đề cứu cánh nạn.  
Vô minh, tham, sân, giai vĩnh vô,  
Hoặc tận, quá vong, tam-muội lực,**

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

**Diệc như quá khứ vô lượng Phật,  
Vị bỉ quần sanh đại đạo sư.  
Năng cứu nhất thiết chư thế gian,  
Sanh, lão, bệnh, tử, chúng khổ não,  
Thường hành Bồ Thí cập Giới, Nhẫn,  
Tinh Tấn, Định, Tuệ, lục Ba La.  
Vị độ hữu tình linh đặc độ,  
Dĩ độ chi giả sử thành Phật,  
Giả linh cúng dường hằng sa Thánh,  
Bất như kiên dũng cầu Chánh Giác.  
Nguyện đương an trụ tam-ma-địa,  
Hằng phóng quang minh chiếu nhất thiết,  
Cảm đặc quảng đại thanh tịnh cư,  
Thù thắng trang nghiêm vô đẳng luân.  
Luân hồi chư thú chúng sanh loại,  
Tốc sanh ngã sát thụ an lạc,  
Thường vận từ tâm bạt hữu tình,  
Độ tận vô biên khổ chúng sanh.  
Ngã hạnh quyết định kiên cố lực,  
Duy Phật thánh trí năng chứng tri,  
Túng sử thân chỉ chư khổ trung,  
Nhu thị nguyện tâm vĩnh bất thoái.**

## **Chí Tâm Tinh Tấn Đệ Ngũ**

**Pháp Tạng tỳ-kheo, thuyết thử kệ dĩ, nhi bạch Phật ngôn: “Ngã kim vi Bồ Tát đạo, dĩ phát Vô Thượng Chánh Giác chí tâm, thủ nguyện tác Phật, tất linh như Phật. Nguyện Phật vị ngã, quảng tuyên kinh pháp, ngã đương phụng trì, như pháp tu hành, bạt chur cần khổ, sanh tử căn bản, tốc thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Dục linh ngã tác Phật thời, trí tuệ quang minh, sở cư quốc độ, giáo thụ danh tự, giai văn thập phương. Chur thiên nhân dân, cập quyền nhuyển loại, lai sanh ngã quốc, tất tác Bồ Tát. Ngã lập thị nguyện, đô thắng vô số, chur Phật quốc giả, ninh khả đắc phủ?”**

**Thế Gian Tự Tại Vương Phật, tức vị Pháp Tạng, nhi thuyết kinh ngôn: “Thí như đại hải, nhất nhân đầu lượng, kinh lịch kiếp số, thượng khả cùng đễ. Nhân hữu chí tâm cầu đạo, tinh tấn bất chỉ, hội đương khắc quả, hà nguyện bất đắc. Nhữ tự tư duy, tu**

**hà phương tiện, nhi năng thành tựu, Phật sát trang nghiêm. Như sở tu hành, như tự đương tri. Thanh tịnh Phật quốc, như ưng tự nhiếp”.**

**Pháp Tạng bạch ngôn: “Tư nghĩa hoàng thân, phi ngã cảnh giới. Duy nguyện Như Lai Ứng Chánh Biến Tri, quảng diễn chư Phật, vô lượng diệu sát. Nhược ngã đắc văn, như thị đẳng pháp, tư duy tu tập, thế mãn sở nguyện”.**

**Thế Gian Tự Tại Vương Phật, tri kỳ cao minh, chí nguyện thâm quảng, tức vị tuyên thuyết, nhị bách nhất thập ức, chư Phật sát độ, công đức nghiêm tịnh, quảng đại viên mãn chi tướng, ứng kỳ tâm nguyện, tất hiện dữ chi. Thuyết thị pháp thời, kinh thiên ức tuế. Nhĩ thời Pháp Tạng, văn Phật sở thuyết, giai tất đồ kiến, khởi phát vô thượng, thù thắng chi nguyện. Ư bỉ thiên nhân thiện ác, quốc độ thô diệu, tư duy cứu cánh. Tiệm nhất kỳ tâm, tuyển trạch sở dục, kết đắc đại nguyện. Tinh cần cầu sách, cung thận bảo**

**trì. Tu tập công đức, mãn túc ngũ kiếp. Ư bỉ  
nhị thập nhất câu-chi Phật độ, công đức  
trang nghiêm chi sự, minh liễu thông đạt,  
như nhất Phật sát. Sở nhiếp Phật quốc, siêu  
quá ư bỉ.**

**Ký nhiếp thụ dĩ, phục nghệ Thế Tụ Tại  
Vương Như Lai sở, kể thủ lễ túc, nhiều  
Phật tam táp, hiệp chưởng nhi trụ, bạch  
ngôn Thế Tôn: “Ngã dĩ thành tựu, trang  
nghiêm Phật độ, thanh tịnh chi hạnh”.**

**Phật ngôn: “Thiện tai! Kim chánh thị  
thời, nhữ ưng cụ thuyết, linh chúng hoan hỷ.  
Diệc linh đại chúng, văn thị pháp dĩ, đắc đại  
thiện lợi. Năng ư Phật sát, tu tập nhiếp thụ,  
mãn túc vô lượng đại nguyện”.**

### **Phát Đại Thệ Nguyện Đệ Lục**

**Pháp Tạng bạch ngôn: “Duy nguyện Thế  
Tôn, đại từ thính sát. Ngã nhược chúng đắc  
Vô Thượng Bồ Đề, thành Chánh Giác dĩ, sở  
cư Phật sát, cụ túc vô lượng, bất khả tư**



**nghi, công đức trang nghiêm. Vô hữu địa ngục, ngạ quỷ cầm thú, quyền phi nhuyển động chi loại. Sở hữu nhất thiết chúng sanh, dĩ cập Diêm Ma La giới, tam ác đạo trung, lai sanh ngã sát, thụ ngã pháp hóa, tất thành A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề, bất phục cánh đọa ác thú. Đắc thị nguyện nãi tác Phật. Bất đắc thị nguyện, bất thủ Vô Thượng Chánh Giác”. [1- Quốc vô ác đạo nguyện. 2- Bất đọa ác thú nguyện.]**

**“Ngã tác Phật thời, thập phương thế giới, sở hữu chúng sanh, linh sanh ngã sát, giai cụ tử ma, chân kim sắc thân, tam thập nhị chủng, đại trượng phu tướng. Đoan chánh tịnh khiết, tất đồng nhất loại. Nhược hình mạo sai biệt, hữu hảo xú giả, bất thủ Chánh Giác”. [3- Thân tất kim sắc nguyện. 4-Tam thập nhị tướng nguyện. 5- Thân vô sai biệt nguyện]**

**“Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, tự tri vô lượng, kiếp thời túc mạng, sở tác thiện ác, giai năng đồng thị triệt thính, tri thập phương khứ lai, hiện tại chi sự. Bất đắc thị nguyện, bất thủ Chánh**

**Giác”**. [6- Túc mạng thông nguyện. 7- Thiên nhân thông nguyện.  
8- Thiên nhĩ thông nguyện]

**“Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, giai đắc Tha Tâm Trí Thông. Nhược bất tất tri ức na-do-tha bách thiên Phật sát, chúng sanh tâm niệm giả, bất thủ Chánh Giác”**. [9- Tha tâm thông nguyện]

**“Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, giai đắc thần thông tự tại, Ba La Mật Đa. Ư nhất niệm khoảnh, bất năng siêu quá ức na-do-tha bách thiên Phật sát, châu biến tuần lịch, cúng dường chư Phật giả, bất thủ Chánh Giác”**. [10- Thần túc thông nguyện. 11- Biến cúng chư Phật nguyện]

**“Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, viễn ly phân biệt, chư căn tịch tĩnh. Nhược bất quyết định, thành Đẳng Chánh Giác, chứng đại Niết Bàn giả, bất thủ Chánh Giác”**. [12- Định thành Chánh Giác nguyện]

**“Ngã tác Phật thời, quang minh vô lượng, phổ chiếu thập phương, tuyệt thắng chư Phật, thắng vu nhật nguyệt chi minh,**

**thiên vạn ức bội. Nhược hữu chúng sanh, kiến ngã quang minh, chiếu xúc kỳ thân, mặc bất an lạc, từ tâm tác thiện, lai sanh ngã quốc. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”.** *[13- Quang minh vô lượng nguyện. 14- Xúc quang an lạc nguyện]*

**“Ngã tác Phật thời, thọ mạng vô lượng, quốc trung Thanh Văn, thiên nhân vô số, thọ mạng diệc giai vô lượng. Giả linh tam thiên đại thiên thế giới chúng sanh, tất thành Duyên Giác, ư bách thiên kiếp, tất cộng kế giáo. Nhược năng tri kỳ lượng số giả, bất thủ Chánh Giác”.** *[15- Thọ mạng vô lượng nguyện. 16- Thanh Văn vô số nguyện]*

**“Ngã tác Phật thời, thập phương thế giới, vô lượng sát trung, vô số chư Phật, nhược bất cộng xưng tán ngã danh, thuyết ngã công đức quốc độ chi thiện giả, bất thủ Chánh Giác”.** *[17- Chư Phật xưng tán nguyện]*

**“Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, chí tâm tín nạo, sở hữu thiện căn, tâm tâm hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc, nãi chí thập niệm,**

**nhược bất sanh giả, bất thủ Chánh Giác.  
Duy trừ Ngũ Nghịch, phỉ báng Chánh Pháp”**  
*[18- Thập niệm tất sanh nguyện]*

“Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, phát Bồ Đề tâm, tu chư công đức, phụng hành lục Ba La Mật, kiên cố bất thoái. Phục dĩ thiện căn hồi hướng, nguyện sanh ngã quốc, nhất tâm niệm ngã, trú dạ bất đoạn. Lâm thọ chung thời, ngã dữ chư Bồ Tát chúng, nghênh hiện kỳ tiền, kinh tu du gian, tức sanh ngã sát, tác A Duy Việt Trí Bồ Tát. Bất đắc thị nguyện, bất thủ Chánh Giác”. *[19- Văn danh phát tâm nguyện. 20- Lâm chung tiếp dẫn nguyện]*

“Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh hiệu, hệ niệm ngã quốc, phát Bồ Đề tâm, kiên cố bất thoái. Thực chúng đức bản, chí tâm hồi hướng, dục sanh Cực Lạc, vô bất toại giả. Nhược hữu túc ác, văn ngã danh tự, tức tự hối quá, vi đạo tác thiện, tiệ trì kinh giới, nguyện sanh ngã sát, mạng chung bất phục, cánh tam ác đạo, tức sanh ngã quốc. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ

**Chánh Giác”.** [21- *Hồi quá đắc sanh nguyện*]

“Ngã tác Phật thời, quốc vô phụ nữ. Nhược hữu nữ nhân, văn ngã danh tự, đắc thanh tịnh tín, phát Bồ Đề tâm, yếm hoạn nữ thân, nguyện sanh ngã quốc. Mạng chung tức hóa nam tử, lai ngã sát độ. Thập phương thế giới, chư chúng sanh loại, sanh ngã quốc giả, giai ư thất bảo trì liên hoa trung hóa sanh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”. [22- *Quốc vô nữ nhân nguyện*. 23- *Yếm nữ chuyển nam nguyện*. 24- *Liên hoa hóa sanh nguyện*]

“Ngã tác Phật thời, thập phương chúng sanh, văn ngã danh tự, hoan hỷ tín nhạo, lễ bái quy mạng. Dĩ thanh tịnh tâm, tu Bồ Tát hạnh, chư thiên thế nhân, mặc bất trí kính. Nhược văn ngã danh, thọ chung chi hậu, sanh tôn quý gia, chư căn vô khuyết, thường tu thù thắng phạm hạnh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”. [25- *Thiên nhân lễ kính nguyện*. 26- *Văn danh đắc phước nguyện*. 27- *Tu thù thắng hạnh nguyện*]

“Ngã tác Phật thời, quốc trung vô bất thiện danh. Sở hữu chúng sanh, sanh ngã quốc giả, giai đồng nhất tâm, trụ ư Định Tự.

**Vĩnh ly nhiệt não, tâm đắc thanh lương. Sở  
thụ khoái lạc, do như Lậu Tận tỳ-kheo.  
Nhược khởi tưởng niệm, tham kế thân giả,  
bất thủ Chánh Giác”.** [28- Quốc vô bất thiện nguyện.  
29- Trụ Chánh Định Tự nguyện. 30- Lạc như lậu tận nguyện. 31-  
Bất tham kế thân nguyện]

**“Ngã tác Phật thời, sanh ngã quốc giả,  
thiện căn vô lượng, giai đắc Kim Cang Na  
La Diên thân, kiên cố chi lực. Thân ảnh  
giai hữu, quang minh chiếu diệu. Thành tựu  
nhất thiết trí tuệ, hoạch đắc vô biên biện tài.  
Thiện đàm chư pháp bí yếu, thuyết kinh  
hành đạo, ngữ như chung thanh. Nhược bất  
nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”** [32- Na La Diên thân  
nguyện. 33- Quang minh tuệ biện nguyện. 34- Thiện đàm pháp yếu  
nguyện]

**“Ngã tác Phật thời, sở hữu chúng sanh,  
sanh ngã quốc giả, cứu cánh tất chí, Nhất  
Sanh Bồ Xứ, trừ kỳ bồn nguyện, vị chúng  
sanh cố, bị hoàng thệ khải, giáo hóa nhất  
thiết hữu tình, giai phát tín tâm, tu Bồ Đề  
hạnh, hành Phổ Hiền đạo. Tuy sanh tha  
phương thế giới, vĩnh ly ác thú. Hoặc nhạo**

**thuyết pháp, hoặc nhạo thính pháp, hoặc hiện Thần Túc, tùy ý tu tập, vô bất viên mãn. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”.** *[35-Nhất Sanh Bồ Xứ nguyện. 36- Giáo hóa tùy ý nguyện]*

**“Ngã tác Phật thời, sanh ngã quốc giả, sở tu âm thực y phục, chủng chủng cúng cụ, tùy ý tức chí, vô bất mãn nguyện. Thập phương chư Phật, ứng niệm thụ kỳ cúng dường. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”.** *[37-Y thực tự chí nguyện. 38- Ứng niệm thọ cúng nguyện]*

**“Ngã tác Phật thời, quốc trung vạn vật, nghiêm tịnh quang lệ, hình sắc thù đặc, cùng vi cực diệu, vô năng xướng lượng. Kỳ chư chúng sanh, tuy cụ thiên nhãn, hữu năng biện kỳ hình sắc, quang tướng danh số, cập tổng tuyên thuyết giả, bất thủ Chánh Giác”.** *[39- Trang nghiêm vô tận nguyện]*

**“Ngã tác Phật thời, quốc trung vô lượng sắc thụ, cao hoặc bách thiên do-tuần, đạo tràng thụ cao, tứ bách vạn lý. Chư Bồ Tát trung, tuy hữu thiện căn liệt giả, diệt năng liễu tri. Dục kiến chư Phật, tịnh quốc trang**

**nghiêm, tất ư bảo thụ gian kiến, do như minh kính, đồ kỳ diện tượng. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”. [40- Vô lượng sắc thụ nguyện. 41- Thụ hiện Phật sát nguyện]**

**“Ngã tác Phật thời, sở cư Phật sát, quảng bác nghiêm tịnh, quang oánh như kính, triệt chiếu thập phương, vô lượng vô số, bất khả tư nghị, chư Phật thế giới. Chúng sanh đồ giả, sanh hy hữu tâm. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”. [42- Triệt chiếu thập phương nguyện]**

**“Ngã tác Phật thời, hạ tùng địa tế, thượng chí hư không, cung điện lâu quán, trì lưu hoa thụ, quốc độ sở hữu, nhất thiết vạn vật, giai dĩ vô lượng, bảo hương hiệp thành. Kỳ hương phổ huân, thập phương thế giới. Chúng sanh văn giả, giai tu Phật hạnh. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ Chánh Giác”. [43- Bảo hương phổ huân nguyện]**

**“Ngã tác Phật thời, thập phương Phật sát, chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh dĩ, giai tất dĩ đắc, thanh tịnh giải thoát, Phổ Đăng tam-muội, chư thâm tông trì, trụ tam-ma-**



**địa, chí u thành Phật. Định trung thường  
cúng, vô lượng vô biên, nhất thiết chư Phật,  
bất thất Định ý. Nhược bất nhĩ giả, bất thủ  
Chánh Giác”.** [44- Phổ Đẳng tam-muội nguyện. 45- Định  
trung cúng Phật nguyện]

**“Ngã tác Phật thời, tha phương thế giới,  
chư Bồ Tát chúng, văn ngã danh giả, chứng  
ly sanh pháp, hoạch đà-la-ni, thanh tịnh  
hoan hỷ, đắc bình đẳng trụ, tu Bồ Tát hạnh,  
cụ túc đức bốn. Ứng thời bất hoạch, nhất  
nhị tam Nhãn, u chư Phật pháp, bất năng  
hiện chứng, bất thoái chuyển giả, bất thủ  
Chánh Giác”.** [46- Hoạch Đà La Ni nguyện. 47- Văn danh  
đắc Nhãn nguyện. 48- Hiện chứng Bất Thoái nguyện]

## **Tất Thành Chánh Giác Đệ Thất**

**Phật cáo A Nan: “Nhĩ thời Pháp Tạng  
tỳ-kheo, thuyết thử nguyện dĩ, dĩ kệ tụng  
viết”:**

**Ngã kiến siêu thế chí,  
Tất chí Vô Thượng đạo,  
Tư nguyện bất mãn túc,**

**Thệ bất thành Đẳng Giác.  
Phục vi đại thí chủ,  
Phổ tế chư cùng khổ,  
Linh bỉ chư quần sanh,  
Trường dạ vô ưu não.  
Xuất sanh chúng thiện căn,  
Thành tựu Bồ Đề quả,  
Ngã nhược thành Chánh Giác,  
Lập danh Vô Lượng Thọ.  
Chúng sanh văn thử hiệu,  
Câu lai ngã sát trung,  
Nư Phật kim sắc thân,  
Diệu tướng tất viên mãn.  
Diệc dĩ đại bi tâm,  
Lợi ích chư quần phẩm,  
Ly dục thâm Chánh niệm,  
Tịnh tuệ tu phạm hạnh.  
Nguyện ngã trí tuệ quang,  
Phổ chiếu thập phương sát,  
Tiêu trừ tam cấu minh,  
Minh tế chúng ách nạn.  
Tất xả tam đồ khổ,**

**Diệt chư phiền não ám,  
Khai bỉ trí tuệ nhãn,  
Hoạch đắc quang minh thân.  
Bế tắc chư ác đạo,  
Thông đạt thiện thú môn,  
Vị chúng khai Pháp tạng,  
Quảng thí công đức bảo.  
Nhu Phật vô ngại trí,  
Sở hành từ mẫn hạnh,  
Thường tác thiên nhân sư,  
Đắc vi tam giới hùng.  
Thuyết pháp sư tử hống,  
Quảng độ chư hữu tình,  
Viên mãn tích sở nguyện,  
Nhất thiết giai thành Phật.  
Tư nguyện nhược khắc quả,  
Đại thiên ưng cảm động,  
Hư không chư thiên thần,  
Đương vũ trần diệu hoa.**

**Phật cáo A Nan: “Pháp Tạng tỳ-kheo,  
thuyết thử tụng dĩ, ứng thời phổ địa, lục  
chủng chấn động, thiên vũ diệu hoa, dĩ tán**

**kỳ thượng. Tự nhiên âm nhạc, không trung tán ngôn, quyết định tất thành Vô Thượng Chánh Giác”.**

### **Tích Công Lũy Đức Đệ Bát**

**A Nan! Pháp Tạng tỳ-kheo, ư Thế Tự Tại Vương Như Lai tiền, cập chư thiên nhân, đại chúng chi trung, phát tư hoằng thệ nguyện dĩ. Trụ Chân Thật Tuệ, dũng mãnh tinh tấn, nhất hướng chuyên chí, trang nghiêm diệu độ. Sở tu Phật quốc, khai khuếch quảng đại, siêu thắng độc diệu, kiến lập thường nhiên, vô suy vô biến. Ư vô lượng kiếp, tích thực đức hạnh. Bất khởi Tham Sân Si Dục chư tướng, bất trước Sắc Thanh Hương Vị Xúc Pháp. Đản nhạo ức niệm, quá khứ chư Phật, sở tu thiện căn. Hành tịch tĩnh hạnh, viễn ly hư vọng. Y Chân Đế môn, thực chứng đức bản. Bất kế chúng khổ, thiếu dục tri túc. Chuyên cầu bạch pháp, huệ lợi quần sanh. Chí nguyện**

**vô quyện, Nhẫn lực thành tựu. Ư chư hữu tình, thường hoài từ nhẫn. Hòa nhan ái ngữ, khuyến dụ sách tấn. Cung kính Tam Bảo, phụng sự sư trưởng, vô hữu hư ngụy, siểm khúc chi tâm.**

**Trang nghiêm chúng hạnh, quỹ phạm cụ túc. Quán pháp như hóa, tam-muội thường tịch. Thiện hộ khẩu nghiệp, bất cơ tha quá. Thiện hộ thân nghiệp, bất thất luật nghi. Thiện hộ ý nghiệp, thanh tịnh vô nhiễm. Sở hữu quốc thành tựu lạc, quyến thuộc trân bảo, đô vô sở trước. Hằng dĩ Bồ Thí, Trì Giới, Nhẫn Nhục, Tinh Tấn, Thiền Định, Trí Tuệ, lục độ chi hạnh. Giáo hóa an lập chúng sanh, trụ ở Vô Thượng Chân Chánh chi đạo. Do thành như thị, chư thiện căn cố. Sở sanh chi xứ, vô lượng bảo tạng, tự nhiên phát ứng.**

**Hoặc vi trưởng giả cư sĩ, hào tánh tôn quý. Hoặc vi Sát Lợi quốc vương, Chuyển Luân thánh đế. Hoặc vi Lục Dục thiên chủ, nãi chí Phạm Vương. Ư chư Phật sở, tôn**

trọng cúng dường, vị tăng gián đoạn. Như thị công đức, thuyết bất năng tận. Thân khẩu thường xuất, vô lượng diệu hương. Do như Chiên Đàn, Ưu Bát La hoa. Kỳ hương phổ huân, vô lượng thế giới. Tùy sở sanh xứ, sắc tướng đoan nghiêm. Tam thập nhị tướng, bát thập chủng hảo, tất giai cụ túc. Thủ trung thường xuất, vô tận chi bảo, trang nghiêm chi cụ. Nhất thiết sở tu, tối thượng chi vật, lợi lạc hữu tình. Do thị nhân duyên, năng linh vô lượng, chúng sanh giai phát, A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm.

### Viên Mãn Thành Tựu Đệ Cửu

Phật cáo A Nan: “Pháp Tạng tỳ-kheo, tu Bồ Tát hạnh, tích công lũy đức, vô lượng vô biên. Ư nhất thiết pháp, nhi đắc tự tại. Phi thị ngữ ngôn phân biệt, chi sở năng tri. Sở phát thệ nguyện, viên mãn thành tựu. Như thật an trụ, cụ túc trang nghiêm, oai đức

**quảng đại, thanh tịnh Phật độ”.**

**A Nan văn Phật sở thuyết, bạch Thế Tôn ngôn: “Pháp Tạng Bồ Tát, thành Bồ Đề giả. Vi thị quá khứ Phật da? Vi lai Phật da? Vi kim hiện tại, tha phương thế giới da?”**

**Thế Tôn cáo ngôn: “Bỉ Phật Như Lai, lai vô sở lai, khứ vô sở khứ, vô sanh vô diệt, phi quá hiện vị lai. Dẫn dĩ thù nguyện độ sanh, hiện tại Tây phương khứ Diêm Phù Đề, bách thiên câu-chi na-do-tha Phật sát, hữu thế giới danh viết Cực Lạc. Pháp Tạng thành Phật, hiệu A Di Đà. Thành Phật dĩ lai, ư kim thập kiếp. Kim hiện tại thuyết pháp, hữu vô lượng vô số, Bồ Tát Thanh Văn chi chúng, cung kính vi nhiều”.**

### **Giai Nguyện Tác Phật Đệ Thập**

**Phật thuyết A Di Đà Phật, vi Bồ Tát cầu đắc thị nguyện thời. A Xà vương tử, dữ ngũ bách đại trưởng giả, văn chi giai đại hoan hỷ, các trì nhất kim hoa cái, câu đao Phật**

tiền tác lễ. Dĩ hoa cái thượng Phật dĩ, khước tọa nhất diện thính kinh, tâm trung nguyện ngôn: “Linh ngã đẳng tác Phật thời, giai như A Di Đà Phật”.

Phật tức tri chi, cáo chư tỳ-kheo: “Thị vương tử đẳng, hậu đương tác Phật. Bĩ ưu tiên thế, trụ Bồ Tát đạo, vô số kiếp lai, cúng dường tứ bách ức Phật. Ca Diếp Phật thời, bĩ đẳng vi ngã đệ tử, kim cúng dường ngã, phục tương trị dã”. Thời chư tỳ-kheo, văn Phật ngôn giả, mạc bất đại chi hoan hỷ.

### Quốc Giới Nghiêm Tịnh Đệ Thập Nhất

Phật ngữ A Nan: “Bĩ Cực Lạc giới, vô lượng công đức, cụ túc trang nghiêm. Vĩnh vô chúng khổ, chư nạn ác thú, ma não chi danh. Diệc vô tứ thời, hàn thử vũ minh chi dị. Phục vô đại tiểu giang hải, khâu lãng khanh khảm, kinh cức sa lịch, Thiết Vi, Tu Di, thổ thạch đẳng sơn. Duy dĩ tự nhiên thất bảo, hoàng kim vi địa. Khoan quảng bình



**chánh, bất khả hạn cực. Vi diệu kỳ lệ, thanh tịnh trang nghiêm, siêu du thập phương, nhất thiết thế giới”.**

**A Nan vẫn dĩ, bạch Thế Tôn ngôn: “Nhược bĩ quốc độ, vô Tu Di sơn, kỳ Tứ Thiên Vương thiên, cập Đạo Lợi thiên, y hà nhi trụ?”**

**Phật cáo A Nan: “Dạ Ma, Đâu Suất, nãi chí Sắc, Vô Sắc giới, nhất thiết chư thiên, y hà nhi trụ?”**

**A Nan bạch ngôn: “Bất khả tư nghị, nghiệp lực sở trí”.**

**Phật ngữ A Nan: “Bất tư nghị nghiệp, nhữ khả tri da? Nhữ thân quả báo, bất khả tư nghị, chúng sanh nghiệp báo, diệt bất khả tư nghị, chúng sanh thiện căn, bất khả tư nghị, chư Phật thánh lực, chư Phật thế giới, diệt bất khả tư nghị. Kỳ quốc chúng sanh, công đức thiện lực, trụ hạnh nghiệp địa, cập Phật thân lực, cố năng nhĩ nhĩ”.**

**A Nan bạch ngôn: “Nghiệp nhân quả báo, bất khả tư nghị. Ngã ư thử pháp, thật**

**vô sở hoặc. Dẫn vị tương lai chúng sanh, phá trừ nghi võng, cố phát tư vấn”.**

## **Quang Minh Biến Chiếu Đệ Thập Nhị**

**Phật cáo A Nan: “A Di Đà Phật, oai thần quang minh, tối tôn đệ nhất. Thập phương chư Phật, sở bất năng cập, biến chiếu Đông phương, hằng sa Phật sát. Nam Tây Bắc phương, tứ duy thượng hạ, diệc phục như thị. Nhược hóa đảnh thượng viên quang, hoặc nhất nhị tam tứ do-tuần, hoặc bách thiên vạn ức do-tuần.**

**Chư Phật quang minh, hoặc chiếu nhất nhị Phật sát, hoặc chiếu bách thiên Phật sát, duy A Di Đà Phật, quang minh phổ chiếu, vô lượng vô biên, vô số Phật sát. Chư Phật quang minh, sở chiếu viên cận, bốn kỳ tiền thế cầu đạo, sở nguyện công đức, đại tiểu bất đồng. Chí tác Phật thời, các tự đặc chi. Tự tại sở tác, bất vi dự kế. A Di Đà Phật, quang minh thiện hảo, thắng ư nhật nguyệt**

**chi minh, thiên ức vạn bội. Quang trung cực tôn, Phật trung chi vương.**

**Thị cố Vô Lượng Thọ Phật, diệc hiệu Vô Lượng Quang Phật, diệc hiệu Vô Biên Quang Phật, Vô Ngại Quang Phật, Vô Đẳng Quang Phật, diệc hiệu Trí Tuệ Quang, Thường Chiếu Quang, Thanh Tịnh Quang, Hoan Hỷ Quang, Giải Thoát Quang, An Ổn Quang, Siêu Nhật Nguyệt Quang, Bất Tư Nghị Quang. Như thị quang minh, phổ chiếu thập phương, nhất thiết thế giới.**

**Kỳ hữu chúng sanh, ngộ tư quang giả, cầu diệt thiện sanh, thân ý nhu nhuyễn. Nhược tại tam đồ, cực khổ chi xứ, kiến thử quang minh, giai đắc hựu tức, mạng chung giai đắc giải thoát. Nhược hữu chúng sanh, văn kỳ quang minh, oai thần công đức, nhật dạ xưng thuyết, chí tâm bất đoạn. Tùy ý sở nguyện, đắc sanh kỳ quốc”.**

**Thọ Chúng Vô Lượng  
Đệ Thập Tam**

**Phật ngữ A Nan: “Vô Lượng Thọ Phật, thọ mạng trường cửu, bất khả xưng kể. Hựu hữu vô số, Thanh Văn chi chúng, thần trí đồng đạt, oai lực tự tại, năng ư chưởng trung, trì nhất thiết thế giới”. Ngã đệ tử trung, Đại Mục Kiền Liên, thần thông đệ nhất. Tam thiên đại thiên thế giới, sở hữu nhất thiết, tinh tú chúng sanh, ư nhất trú dạ, tất tri kỳ số.**

**Giả sử thập phương chúng sanh, tất thành Duyên Giác, nhất nhất Duyên Giác, thọ vạn ức tuế, thần thông giai như, Đại Mục Kiền Liên. Tận kỳ thọ mạng, kiệt kỳ trí lực, tất cộng suy toán, bỉ Phật hội trung, Thanh Văn chi số, thiên vạn phần trung, bất cập nhất phần. Thí như đại hải, thâm quảng vô biên, thiết thủ nhất mao, tích vi bách phần, toái như vi trần. Dĩ nhất mao trần, triêm hải nhất trích, thử mao trần thủy, tỷ hải thực đa?**

**A Nan! Bỉ Mục Kiền Liên đẳng sở tri số giả, như mao trần thủy. Sở vị tri giả, như đại**

**hải thủy. Bĩ Phật thọ lượng, cập chư Bồ Tát,  
Thanh Văn thiên nhân, thọ lượng diệt nhĩ,  
phi dĩ toán kế, thí dụ chi sở năng tri.**

### **Bảo Thọ Biến Quốc Đệ Thập Tứ**

**Bĩ Như Lai quốc, đa chư bảo thọ: Hoặ  
thuần kim thọ, thuần bạch ngân thọ, lưu ly  
thọ, thủy tinh thọ, hổ phách thọ, mỹ ngọc  
thọ, mã não thọ, duy nhất bảo thành, bất  
tạp dư bảo. Hoặ hữu nhị bảo tam bảo, nãi  
chí thất bảo, chuyển cộng hiệp thành. Căn  
hành chi căn, thử bảo sở thành, hoa diệt  
quả thật, tha bảo hóa tác. Hoặ hữu bảo thọ,  
hoàng kim vi căn, bạch ngân vi thân, lưu ly  
vi chi, thủy tinh vi sao, hổ phách vi diệt, mỹ  
ngọc vi hoa, mã não vi quả.**

**Kỳ dư chư thọ, phục hữu thất bảo, hổ vi  
căn căn, chi diệt hoa quả, chủng chủng cộng  
thành. Các tự dị hàng, hàng hàng tương trị,  
hành hành tương vọng, chi diệt tương  
hướng, hoa thật tương đương, vinh sắc**

**quang diệu, bất khả thắng thị. Thanh phong  
thời phát, xuất ngũ âm thanh, vi diệu cung  
thương, tự nhiên tương hòa. Thị chư bảo  
thụ, châu biến kỳ quốc.**

### **Bồ Đề Đạo Tràng Đệ Thập Ngũ**

**Hữu kỳ đạo tràng, hữu Bồ Đề thụ. Cao  
tứ bách vạn lý, kỳ bốn châu vi, ngũ thiên do-  
tuần, chi diệu tứ bố, nhị thập vạn lý. Nhất  
thiết chúng bảo, tự nhiên hiệp thành. Hoa  
quả phu vinh, quang huy biến chiếu. Phục  
hữu hồng lục thanh bạch, chư Ma Ni bảo,  
chúng bảo chi vương, dĩ vi anh lạc. Vân tụ  
bảo tỏa, sức chư bảo trụ. Kim châu linh đặc,  
châu táp điều gian. Trân diệu bảo võng, la  
phú kỳ thượng. Bách thiên vạn sắc, hỗ  
tương ánh sức. Vô lượng quang viêm, chiếu  
diệu vô cực. Nhất thiết trang nghiêm, tùy  
ứng nhi hiện. Vi phong từ động, xuy chư chi  
diệp, diễn xuất vô lượng, diệu pháp âm  
thanh.**

**Kỳ thanh lưu bố, biến chư Phật quốc. Thanh sướng ai lượng, vi diệu hòa nhã. Thập phương thế giới, âm thanh chi trung, tối vi đệ nhất. Nhược hữu chúng sanh, đố Bồ Đề thụ, văn thanh khứu hương, thường kỳ quả vị, xúc kỳ quang ảnh, niệm thụ công đức, giai đắc lục căn thanh triệt, vô chư não hoạn, trụ Bất Thoái Chuyển, chí thành Phật đạo. Phục do kiến bỉ thụ cố, hoạch tam chủng Nhân: Nhất Âm Hưởng Nhân, nhị Nhu Thuận Nhân, tam giả Vô Sanh Pháp Nhân.**

**Phật cáo A Nan: “Nhu thị Phật sát, hoa quả thụ mộc, dữ chư chúng sanh, nhi tác Phật sự. Thử giai Vô Lượng Thọ Phật, Oai Thần lực cố, Bản Nguyện lực cố, Mãn Túc nguyện cố, Minh Liễu kiên cố, Cứu Cánh nguyện cố”.**

**Đường Xá Lô Quán  
Đệ Thập Lục**

**Hựu Vô Lượng Thọ Phật, giảng đường**

**ting xá, lâu quán lan thuấn, diệc giai thất bảo, tự nhiên hóa thành. Phục hữu bạch châu Ma Ni, dĩ vi giao lạc, minh diệu vô tỷ. Chư Bồ Tát chúng, sở cư cung điện, diệc phục như thị.**

**Trung hữu tại địa giảng kinh, tụng kinh giả, hữu tại địa thụ kinh, thính kinh giả. Hữu tại địa kinh hành giả, tư đạo cập tọa thiền giả. Hữu tại hư không giảng, tụng thụ thính giả, kinh hành tư đạo, cập tọa thiền giả. Hoặc đắc Tu Đà Hoàn, hoặc đắc Tư Đà Hàm, hoặc đắc A Na Hàm, A La Hán. Vị đắc A Duy Việt Trí giả, tắc đắc A Duy Việt Trí. Các tự niệm đạo, thuyết đạo hành đạo, mạc bất hoan hỷ.**

### **Tuyên Trì Công Đức Đệ Thập Thất**

**Hựu kỳ giảng đường tả hữu, tuyên trì giao lưu. Tung quảng thâm thiền, giai các nhất đẳng. Hoặc thập do-tuần, nhị thập do-tuần, nãi chí bách thiên do-tuần. Trăm**



**nhiên hương khiết, cụ bát công đức. Ngạn  
biên vô số, Chiên Đàn hương thụ, cát tường  
quả thụ, hoa quả hằng phương, quang minh  
chiếu diệu. Tu điều mật điệp, giao phú ư trì.  
Xuất chủng chủng hương, thể vô năng dụ.  
Tùy phong tán phức, duyên thủy lưu phân.  
Hựu phục trì sức thất bảo, địa bố kim sa. Ưu  
Bát La hoa, Bát Đàm Ma hoa, Câu Mâu Đầu  
hoa, Phân Đà Lợi hoa, tạp sắc quang mậu,  
di phú thủy thượng.**

**Nhược bỉ chúng sanh, quá dục thử thủy,  
dục chí túc giả, dục chí tất giả, dục chí yêu  
dịch, dục chí cảnh giả, hoặc dục quán thân,  
hoặc dục lãnh giả ôn giả, cấp lưu giả, hoãn  
lưu giả, kỳ thủy nhất nhất, tùy chúng sanh ý,  
khai thần duyệt thể, tịnh nhược vô hình. Bảo  
sa ánh triệt, vô thâm bất chiếu. Vi lan từ hồi,  
chuyển tương quán chú. Ba dương vô lượng,  
vi diệu âm thanh, hoặc văn Phật Pháp Tăng  
thanh, Ba La Mật thanh, chỉ tức Tịch Tĩnh  
thanh, Vô Sanh Vô Diệt thanh, Thập Lực Vô  
Úy thanh, hoặc văn Vô Tánh, Vô Tác Vô**

**Ngã thanh, Đại Từ Đại Bi Hỷ Xả thanh,  
Cam Lộ Quán Đảnh Thọ Vị thanh.**

**Đắc văn như thị, chủng chủng thanh dĩ,  
kỳ tâm thanh tịnh, vô chư phân biệt, chánh  
trực bình đẳng, thành thực thiện căn. Tùy  
kỳ sở văn, dữ pháp tương ứng. Kỳ nguyện  
văn giả, triếp độc văn chi, sở bất dục văn,  
liễu vô sở văn. Vĩnh bất thoái ư, A Nậu Đa  
La Tam Miệu Tam Bồ Đề tâm. Thập  
phương thế giới, chư vãng sanh giả, giai ư  
thất bảo, trì liên hoa trung, tự nhiên hóa  
sanh. Tất thọ thanh hư chi thân, vô cực chi  
thể. Bất văn tam đồ ác nã, khổ nạn chi  
danh, thượng vô giả thiết, hà huông thật  
khổ. Đản hữu tự nhiên, khoái lạc chi âm.  
Thị cố bỉ quốc, danh vi Cực Lạc.**

**Siêu Thế Hy Hữu  
Đệ Thập Bát**

**Bỉ Cực Lạc quốc, sở hữu chúng sanh,  
dung sắc vi diệu, siêu thế hy hữu. Hàm đồng  
nhất loại, vô sai biệt tướng. Đản nhân thuận**

**đur phương tục, cố hữu thiên nhân chi danh.**

**Phật cáo A Nan: “Thí như thế gian, bần khổ khát nhân, tại đế vương biên, diện mạo hình trạng, ninh khả loại hồ? Đế vương nhược tử, Chuyển Luân thánh vương, tác vi bỉ lậu, do bỉ khát nhân, tại đế vương biên dã. Chuyển Luân thánh vương, oai tướng đệ nhất, tử chi Đạo Lợi thiên vương, hựu phục xú liệt. Giả linh Đế Thích, tử Đệ Lục thiên, tuy bách thiên bội, bất tương loại dã. Đệ Lục thiên vương, nhược tử Cực Lạc quốc trung, Bồ Tát Thanh Văn, quang nhan dung sắc, tuy vạn ức bội, bất tương cập đãi.**

**Sở xử cung điện, y phục ẩm thực, do như Tha Hóa Tự Tại thiên vương. Chí u oai đức, giai vị thần thông biến hóa, nhất thiết thiên nhân, bất khả vi tử, bách thiên vạn ức, bất khả kể bội”. A Nan ưng tri, Vô Lượng Thọ Phật Cực Lạc quốc độ, như thị công đức trang nghiêm, bất khả tư nghị.**

**Thụ Dụng Cụ Túc  
Đệ Thập Cửu**

**Phục thứ Cực Lạc thế giới, sở hữu chúng sanh, hoặc dĩ sanh, hoặc hiện sanh, hoặc đương sanh, giai đắc như thị, chư diệu sắc thân. Hình mạo đoan nghiêm, phước đức vô lượng, trí tuệ minh liễu, thần thông tự tại. Thụ dụng chủng chủng, nhất thiết phong túc, cung điện phục sức, hương hoa phan cái, trang nghiêm chi cụ, tùy ý sở tu, tất giai như niệm. Nhược dục thực thời, thất bảo bát khí, tự nhiên tại tiền, bách vị ẩm thực, tự nhiên doanh mãn. Tuy hữu thử thực, thật vô thực giả. Dẫn kiến sắc văn hương, dĩ ý vi thực, sắc lực tăng trưởng, nhi vô tiện uest. Thân tâm nhu nhuyễn, vô sở vị trước. Sự dĩ hóa khứ, thời chí phục hiện.**

**Phục hữu chúng bảo, diệu y quan đái anh lạc, vô lượng quang minh, bách thiên diệu sắc, tất giai cụ túc, tự nhiên tại thân. Sở cư xá trạch, xứng kỳ hình sắc. Bảo võng di phú, huyền chư bảo linh, kỳ diệu trân dị, châu biến hiệu sức. Quang sắc hoảng diệu, tận cực nghiêm lệ. Lâu quán lan thuần,**

**đường vũ phòng các, quảng hiệp phương  
viên, hoặc đại hoặc tiểu, hoặc tại hư không,  
hoặc tại bình địa, thanh tịnh an ổn, vi diệu  
khoái lạc, ứng niệm hiện tiền, vô bất cụ túc.**

### **Đức Phong Hoa Vũ Đệ Nhị Thập**

**Kỳ Phật quốc độ, mỗi u thực thời, tự  
nhiên đức phong từ khởi, xuy chư la võng,  
cập chúng bảo thụ, xuất vi diệu âm, diễn  
thuyết Khổ Không, Vô Thường Vô Ngã, chư  
Ba La Mật. Lưu bố vạn chủng, ôn nhã đức  
hương. Kỳ hữu văn giả, trần lao cấu tập, tự  
nhiên bất khởi. Phong xúc kỳ thân, an hòa  
điều thích, do như tỳ-kheo, đắc Diệt Tận  
Định. Phục xuy thất bảo lâm thụ, phiêu hoa  
thành tụ, chủng chủng sắc quang, biến mãn  
Phật độ.**

**Tùy sắc thứ đệ, nhi bất tạp loạn. Nhu  
nhuyễn quang khiết, như Đâu La Miên. Túc  
lý kỳ thượng, một thâm tứ chỉ. Tùy túc cử  
dĩ, hoàn phục như sơ. Quá thực thời hậu, kỳ**

**hoa tự một. Đại địa thanh tịnh, cánh vũ tân  
hoa. Tùy kỳ thời tiết, hoàn phục châu biển.  
Dữ tiên vô dị, như thị lục phần.**

**Bảo Liên Phật Quang  
Đệ Nhị Thập Nhất**

**Hựu chúng bảo liên hoa, châu mãn thế  
giới. Nhất nhất bảo hoa, bách thiên ức điệp.  
Kỳ hoa quang minh, vô lượng chủng sắc.  
Thanh sắc thanh quang, bạch sắc bạch  
quang, huyền hoàng châu tử, quang sắc diệp  
nhiên. Phục hữu vô lượng diệu bảo, bách  
thiên Ma Ni, ánh sức trân kỳ, minh diệu  
nhật nguyệt. Bỉ liên hoa lượng, hoặc bán do-  
tuần, hoặc nhất nhị tam tứ, nãi chí bách  
thiên do-tuần.**

**Nhất nhất hoa trung, xuất tam thập lục,  
bách thiên ức quang. Nhất nhất quang  
trung, xuất tam thập lục, bách thiên ức  
Phật. Thân sắc tử kim, tướng hảo thù đặc.  
Nhất nhất chư Phật, hựu phóng bách thiên  
quang minh, phổ vị thập phương, thuyết vi**

**diệu pháp. Như thị chư Phật, các các an lập,  
vô lượng chúng sanh, ư Phật chánh đạo.**

### **Quyết Chứng Cực Quả Đệ Nhị Thập Nhị**

**Phục thứ A Nan! Bỉ Phật quốc độ, vô  
hữu hôn ám, hỏa quang nhật nguyệt tinh  
diệu, trú dạ chi tượng, diệc vô tuế nguyệt,  
kiếp số chi danh, phục vô trụ trước gia thất.  
Ư nhất thiết xứ, ký vô tiêu thức danh hiệu,  
diệc vô thủ xả phân biệt, duy thụ thanh tịnh,  
tối thượng khoái lạc. Nhược hữu thiện nam  
tử, thiện nữ nhân, nhược dĩ sanh, nhược  
đương sanh, giai tất trụ ư, Chánh Định chi  
tụ, quyết định chứng ư, A Nậu Đa La Tam  
Miệu Tam Bồ Đề. Hà dĩ cố? Nhược Tà Định  
Tụ, cập Bất Định Tụ, bất năng liễu tri, kiến  
lập bỉ nhân cố!**

### **Thập Phương Phật Tán Đệ Nhị Thập Tam**

**Phục thứ A Nan! Đông phương Hằng hà**

sa số thế giới, nhất nhất giới trung, như hằng sa Phật, các xuất quảng trường thiết tướng, phóng vô lượng quang, thuyết thành thật ngôn, xưng tán Vô Lượng Thọ Phật, bất khả tư nghị công đức. Nam Tây Bắc phương, hằng sa thế giới, chư Phật xưng tán, diệc phục như thị. Tứ duy thượng hạ, hằng sa thế giới, chư Phật xưng tán, diệc phục như thị.

Hà dĩ cố? Dục linh tha phương, sở hữu chúng sanh, văn bỉ Phật danh, phát thanh tịnh tâm, ức niệm thụ trì, quy y cúng dường. Nãi chí năng phát, nhất niệm tịnh tín, sở hữu thiện căn, chí tâm hồi hướng, nguyện sanh bỉ quốc, tùy nguyện giai sanh, đắc Bất Thoái Chuyển, nãi chí Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề.

### Tam Bồi Vãng Sanh Đệ Nhị Thập Tứ

Phật cáo A Nan: “Thập phương thế giới, chư thiên nhân dân, kỳ hữu chí tâm, nguyện



**sinh bỉ quốc, phạm hữu tam bối.**

**Kỳ Thượng bối giả, xả gia khí dục, nhi tác sa-môn, phát Bồ Đề tâm, nhất hướng chuyên niệm, A Di Đà Phật, tu chư công đức, nguyện sinh bỉ quốc. Thử đẳng chúng sanh, lâm thọ chung thời, A Di Đà Phật, dữ chư thánh chúng, hiện tại kỳ tiền. Kinh tu du gian, tức tùy bỉ Phật, vãng sinh kỳ quốc, tiện ư thất bảo hoa trung, tự nhiên hóa sanh, trí tuệ dũng mãnh, thần thông tự tại. Thị cố A Nan! Kỳ hữu chúng sanh, dục ư kim thế, kiến A Di Đà Phật giả, ưng phát Vô Thượng Bồ Đề chi tâm. Phục đương chuyên niệm, Cự Lạc quốc độ. Tích tập thiện căn, ưng trì hồi hướng. Do thử kiến Phật, sinh bỉ quốc trung, đắc Bất Thoái Chuyển, nãi chí Vô Thượng Bồ Đề.**

**Kỳ Trung bối giả, tuy bất năng hành tác sa-môn, đại tu công đức, đương phát Vô Thượng Bồ Đề chi tâm. Nhất hướng chuyên niệm, A Di Đà Phật, tùy kỹ tu hành, chư thiện công đức, phụng trì trai giới, khởi lập**

tháp tượng, phạn thực sa-môn, huyền tăng  
nhiên đặng, tán hoa thiêu hương, dĩ thử hồi  
hướng, nguyện sanh bỉ quốc. Kỳ nhân lâm  
chung, A Di Đà Phật, hóa hiện kỳ thân,  
quang minh tướng hảo, cụ như chân Phật,  
dữ chư đại chúng, tiền hậu vi nhiều, hiện kỳ  
nhân tiền, nhiếp thụ đạo dẫn. Tức tùy hóa  
Phật, vãng sanh kỳ quốc, trụ Bất Thoái  
Chuyển, Vô Thượng Bồ Đề, công đức trí tuệ,  
thứ như Thượng bôỉ giả dã.

Kỳ Hạ bôỉ giả, giả sử bất năng, tác chư  
công đức, đương phát Vô Thượng Bồ Đề chí  
tâm, nhất hướng chuyên niệm, A Di Đà  
Phật. Hoan hỷ tín nhạo, bất sanh nghi hoặc.  
Dĩ chí thành tâm, nguyện sanh kỳ quốc. Thử  
nhân lâm chung, mộng kiến bỉ Phật, diệt  
đắc vãng sanh. Công đức trí tuệ, thứ như  
Trung bôỉ giả dã.

Nhược hữu chúng sanh, trụ Đại Thừa  
giả, dĩ thanh tịnh tâm, hướng Vô Lượng  
Thọ. Nãi chí thập niệm, nguyện sanh kỳ  
quốc. Văn thậm thâm pháp, tức sanh tín

**giải. Nãi chí hoạch đắc, nhất niệm tịnh tâm, phát nhất niệm tâm, niệm ư bỉ Phật. Thử nhân lâm mạng chung thời, như tại mộng trung, kiến A Di Đà Phật, định sanh bỉ quốc, đắc Bất Thoái Chuyển, Vô Thượng Bồ Đề”.**

### **Vãng Sanh Chánh Nhân Đệ Nhị Thập Ngũ**

**Phục thứ A Nan! Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, văn thử kinh điển, thụ trì độc tụng, thư tả cúng dường, trú dạ tương tục, cầu sanh bỉ sát. Phát Bồ Đề tâm, trì chú cấm giới, kiên thủ bất phạm. Nhiều ích hữu tình, sở tác thiện căn, tất thí dữ chi, linh đắc an lạc. Ưc niệm Tây Phương, A Di Đà Phật, cập bỉ quốc độ. Thử nhân mạng chung, như Phật sắc tướng, chủng chủng trang nghiêm, sanh bảo sát trung, tốc đắc văn pháp, vĩnh bất thoái chuyển.**

**Phục thứ A Nan! Nhược hữu chúng sanh, dục sanh bỉ quốc. Tuy bất năng đại, tinh tấn Thiên Định, tận trì kinh giới, yếu**

đương tác thiện. Sở vị: Nhất bất sát sanh, nhị bất thâu đạo, tam bất dâm dục, tứ bất vọng ngôn, ngũ bất ỷ ngữ, lục bất ác khẩu, thất bất lưỡng thiệt, bát bất tham, cửu bất sân, thập bất si. Như thị trú dạ tư duy, Cực Lạc thế giới, A Di Đà Phật, chủng chủng công đức, chủng chủng trang nghiêm. Chí tâm quy y, đảnh lễ cúng dường. Thị nhân lâm chung, bất kinh bất bố, tâm bất điên đảo, tức đắc vãng sanh, bỉ Phật quốc độ.

Nhược đa sự vật, bất năng ly gia, bất hạ đại tu trai giới, nhất tâm thanh tịnh. Hữu không nhàn thời, đoan chánh thân tâm, tuyệt dục khử ưu, từ tâm tinh tấn. Bất đương sân nộ tật đố, bất đắc tham thiết xan tích, bất đắc trung hối, bất đắc hồ nghi. Yếu đương hiếu thuận, chí thành trung tín. Đương tín Phật kinh ngữ thâm, đương tín tác thiện đắc phước. Phụng trì như thị đẳng pháp, bất đắc khuy thất. Tư duy thực kế, dục đắc độ thoát. Trú dạ thường niệm, nguyện dục vãng sanh, A Di Đà Phật, thanh

**tịnh Phật quốc. Thập nhật thập dạ, nãi chí nhất nhật nhất dạ, bất đoạn tuyệt giả, thọ chung giai đắc, vãng sanh kỳ quốc.**

**Hành Bồ Tát đạo, chư vãng sanh giả, giai đắc A Duy Việt Trí, giai cụ kim sắc, tam thập nhị tướng, giai đương tác Phật. Dục u hà phương, Phật quốc tác Phật, tùy tâm sở nguyện, tùy kỳ tinh tấn tảo vãn, cầu đạo bất hưu, hội đương đắc chi, bất thất kỳ sở nguyện dã. A Nan! Dĩ thử nghĩa lợi cố, vô lượng vô số, bất khả tư nghị, vô hữu đẳng đẳng, vô biên thế giới, chư Phật Như Lai, giai cộng xưng tán, Vô Lượng Thọ Phật, sở hữu công đức.**

### **Lễ Cúng Thính Pháp Đệ Nhị Thập Lục**

**Phục thứ A Nan! Thập phương thế giới, chư Bồ Tát chúng, vị dục chiêm lễ, Cực Lạc thế giới, Vô Lượng Thọ Phật, các dĩ hương hoa, tràng phan bảo cái, vãng nghệ Phật sở, cung kính cúng dường. Thính thụ kinh**

**pháp, tuyên bố đạo hóa, xưng tán Phật độ,  
công đức trang nghiêm. Nhĩ thời Thế Tôn,  
tức thuyết tụng viết:**

**Đông phương chư Phật sát,  
Số như Hằng hà sa.  
Hằng sa Bồ Tát chúng,  
Vãng lễ Vô Lượng Thọ.  
Nam Tây Bắc, tứ duy,  
Thượng, hạ diệc phục nhiên.  
Hàm dĩ tôn trọng tâm,  
Phụng chư trân diệu cúng.  
Sống phát hòa nhã âm,  
Ca tán Tối Thắng Tôn.  
Cứu đạt thần thông tuệ,  
Du nhập thâm pháp môn.  
Văn Phật thánh đức danh,  
An ổn đắc đại lợi.  
Chủng chủng cúng dường trung,  
Cần tu vô giải quyện.  
Quán bỉ thù thắng sát,  
Vi diệu nan tư nghị.  
Công đức phổ trang nghiêm,**

**Chư Phật quốc nan tỷ.  
Nhân phát Vô Thượng tâm,  
Nguyện tột thành Bồ Đề.  
Ứng thời Vô Lượng Tôn,  
Vi tiểu hiện kim dung.  
Quang minh từng khẩu xuất,  
Biển chiếu thập phương quốc.  
Hồi quang hoàn nhiếp Phật,  
Tam táp từng đánh nhập.  
Bồ Tát kiến thử quang,  
Tức chứng Bất Thoái vị.  
Thời hội nhất thiết chúng,  
Hỗ khánh sanh hoan hỷ.  
Phật ngữ phạm lô chấn,  
Bát âm sớng diệu thanh.  
Thập phương lai Chánh Sĩ,  
Ngô tất tri bỉ nguyện.  
Chí cầu nghiêm Tịnh Độ,  
Thụ ký đương tác Phật.  
Giác liễu nhất thiết pháp,  
Do như mộng, huyễn, hưởng.  
Mãn túc chư diệu nguyện,**

**Tất thành như thị sát.  
Tri độ như ảnh tượng,  
Hằng phát hồng thệ tâm.  
Cứu cánh Bồ Tát đạo,  
Cụ chư công đức bốn.  
Tu thắng Bồ Đề hạnh,  
Thụ ký đương tác Phật.  
Thông đạt chư pháp tánh,  
Nhất thiết không, vô ngã.  
Chuyên cầu tịnh Phật độ,  
Tất thành như thị sát.  
Văn pháp nhạo thụ hành,  
Đắc chí thanh tịnh xứ.  
Tất ư Vô Lượng Tôn,  
Thụ ký thành Đẳng Giác.  
Vô biên thù thắng sát,  
Kỳ Phật bốn nguyện lực.  
Văn danh dục vãng sanh,  
Tự trí Bất Thoái Chuyển.  
Bồ Tát hưng chí nguyện,  
Nguyện kỹ quốc vô dị.  
Phổ niệm độ nhất thiết,**



**Các phát Bồ Đề tâm.  
Xả bỏ luân hồi thân,  
Câu linh đăng bửu ngọc.  
Phụng sự vạn ức Phật,  
Phi hóa biến chư sát.  
Cung kính hoan hỷ khứ,  
Hoàn đáo An Dưỡng quốc.**

**Ca Thán Phật Đức  
Đệ Nhị Thập Thất**

**Phật ngữ A Nan: “Bỉ quốc Bồ Tát, thừa Phật oai thần, ư nhất thực khoảnh, phục vãng thập phương, vô biên tịnh sát, cúng dường chư Phật. Hoa hương tràng phan, cúng dường chi cụ, ứng niệm tức chí, giai hiện thủ trung, trân diệu thù đặc, phi thể sở hữu. Dĩ phụng chư Phật, cập Bồ Tát chúng. Kỳ sở tán hoa, tức ư không trung, hiệp vi nhất hoa. Hoa giai hướng hạ, đoan viên châu tấp, hóa thành hoa cái, bách thiên quang sắc, sắc sắc dị hương, hương khí phổ huân. Cái chi tiểu giả, mãn thập do-tuần, như thị**

**chuyển bội, nãi chí biến phú, tam thiên đại thiên thế giới. Tùy kỳ tiền hậu, dĩ thứ hóa một.**

**Nhược bất cánh dĩ, tân hoa trùng tán, tiền sở tán hoa, chung bất phục lạc. Ư hư không trung, cộng tấu thiên nhạc, dĩ vi diệu âm, ca tán Phật đức. Kinh tu du gian, hoàn kỳ bốn quốc, đô tất tập hội, thất bảo giảng đường. Vô Lượng Thọ Phật, tác vị quảng tuyên đại giáo, diễn sướng diệu pháp, mạc bất hoan hỷ, tâm giải đắc đạo.**

**Tức thời hương phong, xuy thất bảo thụ, xuất ngũ âm thanh, vô lượng diệu hoa, tùy phong tứ tán. Tự nhiên cúng dường, như thị bất tuyệt. Nhất thiết chư thiên, giai tê bách thiên hoa hương, vạn chủng kỹ nhạc, cúng dường bỉ Phật, cập chư Bồ Tát, Thanh Văn chi chúng.**

**Tiền hậu vãng lai, hy di khoái lạc. Thử giai Vô Lượng Thọ Phật, bốn nguyện gia oai, cập tăng cúng dường Như Lai, thiện căn tương tục, Vô Khuyết Giảm cố, Thiện Tu**

**Tập cố, Thiện Nhiếp Thủ cố, Thiện Thành Tựu cố”.**

**Đại Sĩ Thần Quang  
Đệ Nhị Thập Bát**

**Phật cáo A Nan: “Bỉ Phật quốc trung, chư Bồ Tát chúng, tất giai đồng thị, triệt thính bát phương, thượng hạ khứ lai, hiện tại chi sự. Chư thiên nhân dân, dĩ cập quyền phi, nhuyễn động chi loại, tâm ý thiện ác, khẩu sở dục ngôn, hà thời độ thoát, đắc đạo vãng sanh, giai dự tri chi. Hựu bỉ Phật sát, chư Thanh Văn chúng, thân quang nhất tâm, Bồ Tát quang minh, chiếu bách do-tuần. Hữu nhị Bồ Tát, tối tôn đệ nhất, oai thần quang minh, phổ chiếu tam thiên đại thiên thế giới”.**

**A Nan bạch Phật: “Bỉ nhị Bồ Tát, kỳ hiệu vân hà?”**

**Phật ngôn: “Nhất danh Quán Thế Âm, nhất danh Đại Thế Chí. Thủ nhị Bồ Tát, u Sa Bà giới, tu Bồ Tát hạnh, vãng sanh bỉ**

**quốc. Thường tại A Di Đà Phật tả hữu. Dục chí thập phương, vô lượng Phật sở, tùy tâm tác đáo. Hiện cư tử giới, tác đại lợi lạc. Thế gian thiện nam tử, thiện nữ nhân, nhược hữu cấp nạn khủng bố, đản tự quy mạng, Quán Thế Âm Bồ Tát, vô bất đắc giải thoát giả”.**

### **Nguyện Lực Hoằng Thâm Đệ Nhị Thập Cửu**

**Phục thứ A Nan! Bỉ Phật sát trung, sở hữu hiện tại vị lai, nhất thiết Bồ Tát, giai đương cứu cánh, Nhất Sanh Bồ Xứ. Duy trừ đại nguyện, nhập sanh tử giới, vị độ quần sanh, tác sư tử hồng. Hoàn đại giáp trụ, dĩ hoằng thệ công đức, nhi tự trang nghiêm. Tuy sanh Ngũ Trược ác thế, thị hiện đồng bỉ, trược chí thành Phật, bất thụ ác thú. Sanh sanh chi xứ, thường thức túc mạng.**

**Vô Lượng Thọ Phật, ý dục độ thoát, thập phương thế giới, chư chúng sanh loại, giai sử vãng sanh, kỳ quốc tất linh, đắc Nê Hoàn**

**đạo. Tác Bồ Tát giả, linh tất tác Phật. Kỳ tác Phật dĩ, chuyển tương giáo thụ, chuyển tương độ thoát, như thị triển chuyển, bất khả phục kế.**

**Thập phương thế giới, Thanh Văn Bồ Tát, chư chúng sanh loại, sanh bỉ Phật quốc, đắc Nê Hoàn đạo, đương tác Phật giả, bất khả thắng số. Bỉ Phật quốc trung, thường như nhất pháp, bất vị tăng đa. Sở dĩ giả hà? Do như đại hải, vi thủy trung vương, chư thủy lưu hành, đô nhập hải trung. Thị đại hải thủy, ninh vi tăng giảm.**

**Bát phương thượng hạ, Phật quốc vô số. A Di Đà quốc, trường cửu quảng đại, minh hảo khoái lạc, tối vi độc thắng. Bốn kỳ vi Bồ Tát thời, cầu đạo sở nguyện, lũy đức sở trí. Vô Lượng Thọ Phật, ân đức bố thí, bát phương thượng hạ, vô cùng vô cực, thâm đại vô lượng, bất khả thắng ngôn.**

**Bồ Tát Tu Trì  
Đệ Tam Thập**

**Phục thứ A Nan! Bĩ Phật sát trung, nhất thiết Bồ Tát, thiên định trí tuệ, thần thông oai đức, vô bất viên mãn. Chư Phật mật tạng, cứu cánh minh liễu. Điều phục chư căn, thân tâm nhu nhuyễn. Thâm nhập chánh tuệ, vô phục dư tập. Y Phật sở hành, thất giác thánh đạo.**

**Tu hành Ngũ Nhãn, chiếu Chân đạt Tục. Nhục nhãn giản trạch, Thiên nhãn thông đạt, Pháp nhãn thanh tịnh, Tuệ nhãn kiến chân, Phật nhãn cụ túc, Giác liễu pháp tánh. Biện tài tổng trì, tự tại vô ngại. Thiện giải thế gian, vô biên phương tiện. Sở ngôn thành đế, thâm nhập nghĩa vị. Độ chư hữu tình, diễn thuyết chánh pháp. Vô tướng vô vi, vô phược vô thoát, vô chư phân biệt, viễn ly điên đảo. Ư sở thụ dụng, giai vô nhiếp thủ. Biên du Phật sát, vô ái vô yếm. Diệc vô hy cầu, bất hy cầu tướng, diệc vô bỉ ngã, vi oán chi tướng.**

**Hà dĩ cố? Bĩ chư Bồ Tát, ư nhất thiết chúng sanh, hữu đại từ bi, lợi ích tâm cố. Xả**

ly nhất thiết chấp trước, thành tựu vô lượng công đức. Dĩ vô ngại tuệ, giải pháp như như. Thiện tri Tập Diệt, âm thanh phương tiện. Bất hân thế ngũ, nhạo tại chánh luận. Tri nhất thiết pháp, tất giai không tịch. Sanh thân phiền não, nhị dư câu tận. Ư tam giới trung, bình đẳng cần tu, cứu cánh Nhất Thừa, chí ư bỉ ngạn. Quyết đoạn nghi võng, chứng vô sở đắc. Dĩ Phương Tiện Trí, tăng trưởng liễu tri. Tùng bản dĩ lai, an trụ thân thông, đắc Nhất Thừa đạo, bất do tha ngộ.

### Chân Thật Công Đức Đệ Tam Thập Nhất

Kỳ trí hoằng thâm, thí như cự hải. Bồ Đề cao quảng, dụ nhược Tu Di. Tự thân Oai Quang, siêu ư Nhật Nguyệt. Kỳ tâm Khiết Bạch, do như Tuyết sơn. Nhẫn nhục như Địa, nhất thiết bình đẳng. Thanh tịnh như Thủy, tẩy chur trần cấu. Sí thịnh như Hỏa, thiêu phiền não tân. Bất trước như Phong, vô chur chướng ngại. Pháp âm Lô Chấn,

giác vị giác cố. Vũ Cam Lộ pháp, nhuận chúng sanh cố. Khoáng nhược Hư Không, đại từ đẳng cố. Như Tịnh Liên hoa, ly nhiễm ô cố. Như Ni Câu thụ, phú âm đại cố. Như Kim Cang xử, phá tà chấp cố. Như Thiết Vi sơn, chúng ma ngoại đạo, bất năng động cố. Kỳ tâm chánh trực, thiện xảo quyết định. Luận pháp vô yếm, cầu pháp bất quyện. Giới nhược lưu ly, nội ngoại minh khiết.

Kỳ sở ngôn thuyết, linh chúng duyệt phục. Kích pháp cổ, kiến pháp tràng, diệu huệ nhật, phá si ám. Thuần tịnh ôn hòa, tịch định minh sát. Vi đại đạo sư, điều phục tự tha. Dẫn đạo quần sanh, xả chur ái trước. Vĩnh ly tam cấu, du hý thần thông. Nhân duyên nguyện lực, xuất sanh thiện căn. Tồi phục nhất thiết ma quân, tôn trọng phụng sự chur Phật. Vi thể minh đặng, tối thắng phước điền, thù thắng cát tường, kham thụ cúng dường.

Hách dịch hoan hỷ, hùng mãnh vô úy. Thân sắc tướng hảo, công đức biện tài, cụ



túc trang nghiêm, vô dử đấng giả. Thường vị  
chư Phật, sở cộng xưng tán, cứu cánh Bồ  
Tát, chư Ba La Mật, nhi thường an trụ, bất  
sinh bất diệt, chư tam-ma-địa. Hạnh biến  
đạo tràng, viễn nhị thừa cảnh. A Nan! Ngã  
kim lược thuyết, bỉ Cực Lạc giới, sở sanh Bồ  
Tát, chân thật công đức, tất giai như thị.  
Nhược quảng thuyết giả, bách thiên vạn  
kiếp, bất năng cùng tận.

**Thọ Lạc Vô Cực  
Đệ Tam Thập Nhị**

Phật cáo Di Lặc Bồ Tát, chư thiên nhân  
đẳng: “Vô Lượng Thọ quốc, Thanh Văn Bồ  
Tát, công đức trí tuệ, bất khả xưng thuyết.  
Hựu kỳ quốc độ, vi diệu an lạc, thanh tịnh  
nhược thử. Hà bất lực vi thiện, niệm đạo chi  
tự nhiên. Xuất nhập cúng dường, quán kinh  
hành đạo. Hỷ nhạo cửu tập, tài mãnh trí tuệ.  
Tâm bất trung hồi, ý vô giải thời. Ngoại  
nhược trì hoãn, nội độc sử cấp. Dung dung  
hư không, thích đắc kỳ trung.

Trung biểu tương ưng, tự nhiên nghiêm chỉnh. Kiểm liễm đơan trực, thân tâm khiết tịnh. Vô hữu ái tham, chí nguyện an định. Vô tăng khuyết giảm, cầu đạo hòa chánh. Bất ngộ khuynh tà, tùy kinh ước lệnh. Bất cảm tha diệt, nhược ư thẳng mặc. Hàm vi đạo mộ, khoáng vô tha niệm. Vô hữu ưu tư. Tự nhiên vô vi, hư không vô lập. Đạm an vô dục, tác đắc thiện nguyện, tận tâm cầu sách.

Hàm ai từ mãn, lễ nghĩa đô hiệp. Bao la biểu lý, quá độ giải thoát. Tự nhiên bảo thủ, chân chân khiết bạch. Chí nguyện Vô Thượng, tịnh định an lạc. Nhất đán khai đạt minh triệt, tự nhiên trung tự nhiên tướng, tự nhiên chi hữu căn bản, tự nhiên quang sắc tham hồi, chuyển biến tối thẳng. Uất Đan thành thất bảo, hoành lâm thành vạn vật. Quang tinh minh câu xuất, thiện hảo thù vô tỷ.

Trước ư vô thượng hạ, đồng đạt vô biên tế. Nghi các cần tinh tấn, nỗ lực tự cầu chi. Tất đắc siêu tuyệt khứ, vãng sanh vô lượng

**thanh tịnh, A Di Đà Phật quốc. Hoàn tiết u  
ngũ thú, ác đạo tự bế tắc.**

**Vô cực chi thắng đạo, dị vãng nhi vô  
nhân. Kỳ quốc bất nghịch vi, tự nhiên sở  
khiên tùy. Quyên chí nhược hư không, cần  
hành cầu đạo đức, khả đắc cực trường sanh,  
thọ lạc vô hữu cực. Hà vi trước thế sự, nao  
nao ưu vô thường?”**

### **Khuyến Dụ Sách Tấn Đệ Tam Thập Tam**

**Thế nhân cộng tranh, bất cấp chi vụ, u  
thử kịch ác, cực khổ chi trung, cần thân  
doanh vụ, dĩ tự cấp tế. Tôn ty bản phú, thiếu  
trưởng nam nữ, lũy niệm tích lự, vị tâm tẩu  
sử. Vô điền ưu điền, vô trạch ưu trạch,  
quyên thuộc tài vật, hữu vô đồng ưu. Hữu  
nhất thiếu nhất, tư dục tề đẳng, thích tiểu cụ  
hữu, hựu ưu phi thường, thủy hỏa đạo tặc,  
oán gia trái chủ, phần phiêu kiếp đoạt, tiêu  
tán ma diệt. Tâm xan ý cố, vô năng tủng xả.  
Mạng chung khí quyên, mạc thù tùy giả,**

**bàn phú đồng nhiên, ưu khổ vạn đoan.**

**Thế gian nhân dân, phụ tử huynh đệ, phu phụ thân thuộc, đương tương kính ái, vô tương tăng tật. Hữu vô tương thông, vô đắc tham tích. Ngôn sắc thường hòa, mạc tương vi lệ. Hoặc thời tâm tránh, hữu sở khuể nộ. Hậu thế chuyển kịch, chí thành đại oán. Thế gian chi sự, cánh tương hoạn hại, tuy bất lâm thời, ưng cấp tướng phá. Nhân tại ái dục chi trung, độc sanh độc tử, độc khứ độc lai, khổ lạc tự đương, vô hữu đại giả. Thiện ác biến hóa, truy trục sở sanh, đạo lộ bất đồng, hội kiến vô kỳ. Hà bất ư cường kiện thời, nỗ lực tu thiện, dục hà đãi hồ?**

**Thế nhân thiện ác, tự bất năng kiến, cát hung họa phúc, cạnh các tác chi. Thân ngu thần ám, chuyển thụ dư giáo. Điên đảo tương tục, vô thường căn bản. Mông minh để đột, bất tín kinh pháp. Tâm vô viễn lự, các dục khoái ý. Mê ư sân khuể, tham ư tài sắc. Chung bất hưu chỉ, ai tai khả thương!**

**Tiên nhân bất thiện, bất thức đạo đức, vô hữu ngữ giả, thù vô quái dã. Tử sanh chi thú, thiện ác chi đạo, đô bất chi tín, vị vô hữu thị. Cánh tương chiêm thị, thả tự kiến chi.**

**Hoặc phụ khốc tử, hoặc tử khốc phụ, huynh đệ phu phụ, cánh tương khốc khắp. Nhất tử nhất sanh, diệt tương cố luyến. Ưu ái kết phược, vô hữu giải thời. Tư tưởng ân hảo, bất ly tình dục. Bất năng thâm tư thực kế, chuyên tinh hành đạo. Niên thọ toàn tận, vô khả nại hà?**

**Hoặc đạo giả chúng, ngộ đạo giả thiếu. Các hoài sát độc, ác khí minh minh. Vi vọng hưng sự, vi nghịch thiên địa. Tứ ý tội cực, đốn đoạt kỳ thọ. Hạ nhập ác đạo, vô hữu xuất kỳ. Nhược tào đương thực tư kế, viễn ly chúng ác. Trạch kỳ thiện giả, cần nhi hành chi. Ai dục vinh hoa, bất khả thường bảo, giai đương biệt ly, vô khả lạc giả. Đương cần tinh tấn, sanh An Lạc quốc. Trí tuệ minh đạt, công đức thù thắng. Vật đắc tùy tâm sở**

**dục, khuy phụ kinh giới, tại nhân hậu dã.**

**Tâm Đắc Khai Minh  
Đệ Tam Thập Tứ**

**Di Lạc bạch ngôn: “Phật ngữ giáo giới, thậm thâm thậm thiện. Giai môn từ ân, giải thoát ưu khổ. Phật vi pháp vương, tôn siêu quần thánh, quang minh triệt chiếu, đồng đạt vô cực, phổ vị nhất thiết, thiên nhân chỉ sư. Kim đắc tri Phật, phục văn Vô Lượng Thọ thanh, my bất hoan hỷ, tâm đắc khai minh”.**

**Phật cáo Di Lạc: “Kính ư Phật giả, thị vi đại thiện. Thật đương niệm Phật, tiết đoạn hồ nghi. Bạt chư ái dục, đỗ chúng ác nguyên. Du bộ tam giới, vô sở quái ngại. Khai thị chánh đạo, độ vị độ giả. Nhược tào đương tri, thập phương nhân dân, vĩnh kiếp dĩ lai, triển chuyển ngũ đạo, ưu khổ bất tuyệt. Sanh thời khổ thống, lão diệt khổ thống, bệnh cực khổ thống, tử cực khổ thống. Ác xú bất tịnh, vô khả lạc giả?”**

**Nghi tự quyết đoạn, tẩy trừ tâm cấu.  
Ngôn hạnh trung tín, biểu lý tương ứng.  
Nhân năng tự độ, chuyển tương chứng tế.  
Chí tâm cầu nguyện, tích lũy thiện bản. Tuy  
nhất thể tinh tấn cần khổ, tu du gian nhĩ.  
Hậu sanh Vô Lượng Thọ quốc, khoái lạc vô  
cực. Vĩnh bất sanh tử chi bản, vô phục khổ  
nãi chi hoạn. Thọ thiên vạn kiếp, tự tại tùy  
ý. Nghi các tinh tấn, cầu tâm sở nguyện. Vô  
đắc nghi hối, tự vi quá cũu, sanh bỉ biên địa,  
thất bảo thành trung, ư ngũ bách tuế, thụ  
chư ách dã”.**

**Di Lạc bạch ngôn: “Thụ Phật minh hối,  
chuyên tinh tu học. Như giáo phụng hành,  
bất cảm hữu nghi”.**

### **Trực Thế Ác Khổ Đệ Tam Thập Ngũ**

**Phật cáo Di Lạc: “Nhữ đẳng năng ư thử  
thế, đoạn tâm chánh ý, bất vi chúng ác,  
thậm vi đại đức. Sở dĩ giả hà? Thập phương  
thế giới, thiện đa ác thiểu, dị khả khai hóa.**

**Duy thử ngũ ác thế gian, tối vi kịch khổ. Ngã kim ư thử tác Phật, giáo hóa quần sanh, linh xả ngũ ác, khử ngũ thống, ly ngũ thiêu, hàng hóa kỳ ý, linh trì ngũ thiện, hoạch kỳ phước đức. Hà đẳng vi ngũ?**

**Kỳ nhất giả, thế gian chư chúng sanh loại, dục vi chúng ác. Cường giả phục nhược, chuyển tương khắc tặc, tàn hại sát thương, diệt tương thôn đạ, bất tri vi thiện, hậu thụ ương phạt. Cố hữu cùng khát cô độc, lung manh ám á, si ác uông cuồng, giai nhân tiền thế, bất tín đạo đức, bất khảng vi thiện. Kỳ hữu tôn quý hào phú, hiền minh trưởng giả, trí dũng tài đạt, giai do túc thế, từ hiếu tu thiện, tích đức sở trí. Thế gian hữu thử, mục tiền hiện sự, thọ chung chi hậu, nhập kỳ u minh. Chuyển sanh thụ thân, cải hình dịch đạo. Cố hữu Nê Lê, cầm thú quyền phi, nhuễn động chi thuộc. Thí như thế pháp lao ngục, kịch khổ cực hình, hồn thần mạng tinh, tùy tội thú hướng. Sở thụ thọ mạng, hoặc trường hoặc**



đoản, tương tòng cộng sanh, cánh tương báo  
thường. Ương ác vị tận, chung bất đắc ly.  
Triển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất.  
Nan đắc giải thoát, thông bất khả ngôn.  
Thiên địa chi gian, tự nhiên hữu thị. Tuy bất  
tức thời, bạo ứng thiện ác, hội đương quy  
chi.

Kỳ nhị giả, thế gian nhân dân, bất thuận  
pháp độ. Xa dâm kiêu túng, nhậm tâm tự tứ.  
Cư thượng bất minh, tại vị bất chánh. Hãm  
nhân oan uổng, tổn hại trung lương. Tâm  
khẩu các dị, cơ nguy đa đoan. Tôn ty trung  
ngoại, cánh tương khi cuống. Sân khuể ngu  
si, dục tự hậu kỹ, dục tham đa hữu. Lợi hại  
thắng phụ, kết phần thành thù. Phá gia vong  
thân, bất cố tiền hậu. Phú hữu xan tích, bất  
khẳng thí dũ. Ái bảo tham trọng, tâm lao  
thân khổ. Như thị chí cánh, vô nhất tùy giả.  
Thiện ác họa phước, truy mạng sở sanh.  
Hoặc tại lạc xứ, hoặc nhập khổ độ. Hựu  
hoặc kiến thiện tăng báng, bất tư mộ cập.  
Thường hoài đạo tâm, hy vọng tha lợi. Dụng

tự cung cấp, tiêu tán phục thù. Thần minh khắc thức, chung nhập ác đạo. Tự hữu tam đồ, vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung, lũy kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn.

Kỳ tam giả, thế gian nhân dân, tương nhân ký sanh, thọ mạng kỷ hà? Bất lương chi nhân, thân tâm bất chánh. Thường hoài tà ác, thường niệm dâm dật. Phiền mãn hung trung, tà thái ngoại dật. Phí tổn gia tài, sự vi phi pháp. Sở đương cầu giả, nhi bất khảng vi. Hựu hoặc giao kết tụ hội, hưng binh tương phạt. Công kiếp sát lục, cưỡng đoạt bách hiếp. Quy cấp thê tử, cực thân tác lạc. Chúng cộng tăng yếm, hoạn nhi khổ chi. Như thị chi ác, trước ư nhân quý. Thần minh ký thức, tự nhập tam đồ. Vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung. Lũy kiếp nan xuất, thống bất khả ngôn.

Kỳ tứ giả, thế gian nhân dân, bất niệm tu thiện. Lương thiệt ác khẩu, vọng ngôn ý ngữ. Tăng tật thiện nhân, bại hoại hiền minh. Bất hiếu phụ mẫu, khinh mạn sư

trưởng. Bằng hữu vô tín, nan đắc thành thật. Tôn quý tự đại, vị kỷ hữu đạo. Hoành hành oai thế, xâm dịch ư nhân. Dục nhân úy kính, bất tự tầm cụ. Nan khả hàng hóa, thường hoài kiêu mạn. Lại kỳ tiền thế, phước đức doanh hộ. Kim thế vi ác, phước đức tận diệt. Thọ mạng chung tận, chư ác nhiều quy. Hựu kỳ danh tịch, ký tại thần minh. Ưng cứu khiên dẫn, vô tòng xả ly. Đản đắc tiền hành, nhập ư hỏa hoạch. Thân tâm tội toái, thần hình khổ cực. Đương tư chi thời, hồi phục hà cập.

Kỳ ngũ giả, thế gian nhân dân, tử ý giải đãi. Bất khăng tác thiện, trị thân tu nghiệp. Phụ mẫu giáo hối, vi lệ phản nghịch. Thí như oán gia, bất như vô tử. Phụ ân vi nghĩa, vô hữu báo thường. Phóng tứ du tán, đam tửu thị mỹ. Lỗ hồ để đột, bất thức nhân tình. Vô nghĩa vô lễ, bất khả gián hiểu. Lục thân quyền thuộc, tư dụng hữu vô, bất năng ưu niệm. Bất duy phụ mẫu chi ân, bất tôn sư hữu chi nghĩa. Ý niệm thân khẩu, tăng vô

**nhất thiện. Bất tín chư Phật kinh pháp, bất tín sanh tử thiện ác. Dục hại chân nhân, đẩu loạn tăng chúng. Ngu si mê muội, tự vi trí tuệ. Bất tri sanh sở tùng lai, tử sở thú hướng. Bất nhân bất thuận, hy vọng trường sanh. Từ tâm giáo hối, nhi bất khăng tín. Khổ khẩu dữ ngữ, vô ích kỳ nhân. Tâm trung bế tắc, ý bất khai giải. Đại mạng tương chung, hối cụ giao chí. Bất dự tu thiện, lâm thời nãi hối. Hối chi ư hậu, tương hà cập hồ!**

**Thiên địa chi gian, ngũ đạo phân minh. Thiện ác báo ứng, họa phúc tương thừa. Thân tự đương chi, vô thù đại giả. Thiện nhân hành thiện, từng lạc nhập lạc, từng minh nhập minh. Ác nhân hành ác, từng khổ nhập khổ, từng minh nhập minh. Thù năng tri giả, độc Phật tri nhĩ. Giáo ngữ khai thị, tín hành giả thiếu. Sanh tử bất hưu, ác đạo bất tuyệt. Như thị thế nhân, nan khả cụ tận. Cố hữu tự nhiên tam đồ, vô lượng khổ não, triển chuyển kỳ trung. Thế thế lũy kiếp, vô**

**hữu xuất kỳ. Nan đặc giải thoát, thống bất khả ngôn. Như thị ngũ ác ngũ thống ngũ thiêu, thí như đại hỏa, phần thiêu nhân thân. Nhược năng tự ư kỳ trung, nhất tâm chế ý, đoan thân chánh niệm, ngôn hạnh tương phó, sở tác chí thành, độc tác chư thiện, bất vi chúng ác. Thân độc độ thoát, hoạch kỳ phước đức, khả đặc trường thọ, Nê Hoàn chi đạo. Thị vi ngũ đại thiện dã”.**

### **Trùng Trùng Hồi Miễn Đệ Tam Thập Lục**

**Phật cáo Di Lạc: “Ngô ngữ như đấng, như thị ngũ ác, ngũ thống ngũ thiêu, triển chuyển tương sanh. Cảm hữu phạm thử, đương lịch ác thú. Hoặc kỳ kim thế, tiên bị bệnh ương, tử sanh bất đặc, thị chúng kiến chi. Hoặc ư thọ chung, nhập tam ác đạo. Sâu thống khốc độc, tự tương tiều nhiên. Cộng kỳ oán gia, cánh tương sát thương. Tùng tiều vi khởi, thành đại khốn kịch. Giai do tham trước tài sắc, bất khảng thí huệ. Các**

**dục tự khoái, vô phục khúc trực. Si dục sở  
bách, hậu kỹ tranh lợi. Phú quý vinh hoa,  
đương thời khoái ý. Bất năng nhẫn nhục,  
bất vụ tu thiện. Oai thế vô kỹ, tùy dĩ ma diệt.  
Thiên đạo thi trưng, tự nhiên củ củ, quỳnh  
quỳnh chung chung, đương nhập kỳ trung.  
Cổ kim hữu thị, thống tai khả thương!**

Nhữ đẳng đặc Phật kinh ngữ, thực tư  
duy chi. Các tự đoạn thủ, chung thân bất  
đãi. Tôn thánh kính thiện, nhân từ bác ái.  
Đương cầu độ thế, bạt đoạn sanh tử, chúng  
ác chi bản. Đương ly tam đồ, ưu bố khổ  
thống chi đạo. Nhược tào tác thiện, vân hà  
đệ nhất? Đương tự đoạn tâm, đương tự  
đoạn thân. Nhĩ mục khẩu ty, giai đương tự  
đoạn. Thân tâm tịnh khiết, dữ thiện tương  
ứng. Vật tùy thị dục, bất phạm chư ác. Ngôn  
sắc đương hòa, thân hạnh đương chuyên.  
Động tác chiêm thị, an định từ vi. Tác sự  
thương tốt, bại hồi tại hậu. Vi chi bất đế,  
vong kỳ công phu”.

## Như Bàn Đắc Bảo Đệ Tam Thập Thất

Nhữ đẳng quảng thực đức bốn, vật phạm đạo cấm. Nhẫn nhục tinh tấn, từ tâm chuyên nhất. Trai giới thanh tịnh, nhất nhật nhất dạ, thắng tại Vô Lượng Thọ quốc, vi thiện bách tuế.

Sở dĩ giả hà? Bỉ Phật quốc độ, giai tích đức chúng thiện, vô hào phát chi ác. Ư thử tu thiện, thập nhật thập dạ, thắng ư tha phương, chư Phật quốc trung, vi thiện thiên tuế.

Sở dĩ giả hà? Tha phương Phật quốc, phước đức tự nhiên, vô tạo ác chi địa. Duy thử thế gian, thiện thiếu ác đa, ẩm khổ thực độc, vị thường ninh tức. Ngô ai như đẳng, khổ tâm hối dụ, thụ dữ kinh pháp, tất trì tư chi, tất phụng hành chi. Tôn ty nam nữ, quyến thuộc bằng hữu, chuyển tương giáo ngữ, tự tương ước kiểm. Hòa thuận nghĩa lý, hoan lạc từ hiếu. Sở tác như phạm, tác tự hối quá. Khử ác tự thiện, triêu văn tịch cải.

**Phụng trì kinh giới, như bần đắc bảo. Cải  
vãng tu lai, sai tâm dịch hạnh. Tự nhiên cảm  
giáng, sở nguyện triếp đắc.**

**Phật sở hành xứ, quốc áp khâu tụ, my  
bất môn hóa. Thiên hạ hòa thuận, nhật  
nguyệt thanh minh. Phong vũ dĩ thời, tai lệ  
bất khởi. Quốc phong dân an, binh qua vô  
dụng. Sùng đức hưng nhân, vụ tu lễ nhượng.  
Quốc vô đạo tặc, vô hữu oan uổng. Cường  
bất lăng nhược, các đắc kỳ sở.**

**Ngã ai nữ đẳng, thậm ư phụ mẫu niệm  
tử. Ngã ư tử thế tác Phật, dĩ thiện công ác,  
bạt sanh tử chi khổ. Linh hoạch ngũ đức,  
thăng vô vi chi an. Ngô bát Nê Hoàn, kinh  
đạo tiệm diệt. Nhân dân siểm ngụy, phục vi  
chúng ác. Ngũ thiên ngũ thống, cứu hậu  
chuyên kịch. Nữ đẳng chuyển tương giáo  
giới, như Phật kinh pháp, vô đắc phạm dã.**

**Di Lạc Bồ Tát, hiệp chưởng bạch ngôn:  
“Thế nhân ác khổ, như thị như thị. Phật giai  
từ ai, tất độ thoát chi, thụ Phật trọng hối,  
bất cảm vi thất”.**



## **Lễ Phật Hiện Quang Đệ Tam Thập Bát**

**Phật cáo A Nan: “Nhược tào dục kiến Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác, cập chư Bồ Tát, A La Hán đẳng, sở cư quốc độ, ưng khởi Tây hướng, đương nhật một xứ, cung kính đánh lễ, xưng niệm Nam Mô A Di Đà Phật”.**

**A Nan tức tùng tòa khởi, diện Tây hiệp chưởng, đánh lễ bạch ngôn: “Ngã kim nguyện kiến, Cực Lạc thế giới, A Di Đà Phật, cúng dường phụng sự, chủng chư thiện căn”.**

**Đánh lễ chi gian, hốt kiến A Di Đà Phật, dung nhan quảng đại, sắc tướng đoan nghiêm. Như hoàng kim sơn, cao xuất nhất thiết, chư thế giới thượng. Hựu văn thập phương thế giới, chư Phật Như Lai, xưng dương tán thán, A Di Đà Phật, chủng chủng công đức, vô ngại vô đoan.**

**A Nan bạch ngôn: “Bỉ Phật tịnh sát, đặc vị tăng hữu, ngã diệc nguyện nhạo, sanh ư bỉ**

độ”.

**Thế Tôn cáo ngôn: “Kỳ trung sanh giả, dĩ tăng thân cận, vô lượng chư Phật, thực chứng đức bản. Nhữ dục sanh bỉ, ưng đương nhất tâm, quy y chiêm ngưỡng”.**

Tác thị ngữ thời, A Di Đà Phật, tức ư chưởng trung, phóng vô lượng quang, phổ chiếu nhất thiết, chư Phật thế giới. Thời chư Phật quốc, giai tất minh hiện, như xử nhất tâm. Dĩ A Di Đà Phật, thù thắng quang minh, cực thanh tịnh cố. Ư thử thế giới, sở hữu Hắc sơn Tuyết sơn, Kim Cang Thiết Vi, đại tiểu chư sơn, giang hà tòng lâm, thiên nhân cung điện, nhất thiết cảnh giới, vô bất chiếu kiến. Thí như nhật xuất, minh chiếu thế gian. Nãi chí Nê Lê kê cốc, u minh chi xứ, tất đại khai tịch, giai đồng nhất sắc. Do như kiếp thủy, di mãn thế giới, kỳ trung vạn vật, trầm một bất hiện, hoảng dạng hạo hãn, duy kiến đại thủy. Bỉ Phật quang minh, diệc phục như thị.

**Thanh Văn Bồ Tát, nhất thiết quang**

minh, tất giai ẩn tế, duy kiến Phật quang, minh diệu hiển hách. Thử hội tứ chúng, thiên long bát bộ, nhân phi nhân đẳng, giai kiến Cực Lạc thế giới, chủng chủng trang nghiêm. A Di Đà Phật, ư bỉ cao tọa, oai đức nguy nguy, tướng hảo quang minh, Thanh Văn Bồ Tát, vi nhiều cung kính. Thí như Tu Di sơn vương, xuất ư hải diện. Minh hiện chiếu diệu, thanh tịnh bình chánh. Vô hữu tạp uế, cập dị hình loại. Duy thị chúng bảo trang nghiêm, thánh hiền cộng trụ.

A Nan! Cập chư Bồ Tát chúng đẳng, giai đại hoan hỷ, dũng dục tác lễ, dĩ đầu trước địa, xưng niệm Nam Mô A Di Đà Tam Miệu Tam Phật Đà. Chư thiên nhân dân, dĩ chí quyên phi nhuỷ động, đồ tư quang giả, sở hữu tật khổ, mạc bất hưu chỉ, nhất thiết ưu não, mạc bất giải thoát. Tất giai từ tâm tác thiện, hoan hỷ khoái lạc. Chung khánh cảm sát, không hầu nhạc khí, bất cổ tự nhiên, giai tác ngũ âm. Chư Phật quốc trung, chư thiên nhân dân, các trì hoa hương, lai ư hư

**không, tán tác cúng dường.**

**Nhĩ thời Cực Lạc thế giới, quá u Tây phương, bách thiên câu-chi na-do-tha quốc, dĩ Phật oai lực, như đối mục tiền, như tịnh thiên nhãn, quán nhất tâm địa. Bĩ kiến thử độ, diệc phục như thị. Tất đồ Sa Bà thế giới, Thích Ca Như Lai, cập tỳ-kheo chúng, vi nhiều thuyết pháp.**

**Từ Thị Thuật Kiến  
Đệ Tam Thập Cửu**

**Nhĩ thời Phật cáo A Nan! Cập Từ Thị Bồ Tát: “Nhữ kiến Cực Lạc thế giới, cung điện lâu các, tuyên trì lâm thụ, cụ túc vi diệu, thanh tịnh trang nghiêm phủ? Nhữ kiến Dục giới chư thiên, thượng chí Sắc Cứu Cánh thiên, vũ chư hương hoa, biến Phật sát phủ?”**

**A Nan đối viết: “Duy nhiên dĩ kiến”.**

**“Nhữ văn A Di Đà Phật, đại âm tuyên bố, nhất thiết thế giới, hóa chúng sanh phủ?”**

**A Nan đối viết: “Duy nhiên dĩ văn”.**

**Phật ngôn: “Nhữ kiến bỉ quốc, tịnh hạnh chi chúng, du xử hư không, cung điện tùy thân, vô sở chướng ngại, biến chí thập phương, cúng dường chư Phật phủ? Cập kiến bỉ đẳng, niệm Phật tương tục phủ? Phục hữu chúng điều, trụ hư không giới, xuất chủng chủng âm, giai thị hóa tác, nhữ tất kiến phủ?”**

**Từ Thị bạch ngôn: “Như Phật sở thuyết, nhất nhất giai kiến”.**

**Phật cáo Di Lặc: “Bỉ quốc nhân dân, hữu thai sanh giả, nhữ phục kiến phủ?”**

**Di Lặc bạch ngôn: “Thế Tôn! Ngã kiến Cực Lạc thế giới, nhân trụ thai giả, như Dạ Ma thiên, xử ư cung điện. Hựu kiến chúng sanh, ư liên hoa nội, kết già phu tọa, tự nhiên hóa sanh. Hà nhân duyên cố, bỉ quốc nhân dân, hữu thai sanh giả, hữu hóa sanh giả?”**

**Biên Địa Nghi Thành  
Đệ Tứ Thập**

**Phật cáo Từ Thị: “Nhược hữu chúng sanh, dĩ nghi hoặc tâm, tu chư công đức, nguyện sanh bỉ quốc. Bất liễu Phật trí, bất tư nghị trí, bất khả xưng trí, Đại Thừa quảng trí, vô đẳng vô luân, tối thượng thắng trí, ư thử chư trí, nghi hoặc bất tín. Do tín tội phước, tu tập thiện bản, nguyện sanh kỳ quốc. Phục hữu chúng sanh, tích tập thiện căn, hy cầu Phật trí, phổ biến trí, vô đẳng trí, oai đức quảng đại, bất tư nghị trí. Ư tự thiện căn, bất năng sanh tín. Cố ư vãng sanh, thanh tịnh Phật quốc, ý chí do dự, vô sở chuyên cứ.**

**Nhiên do tục niệm bất tuyệt, kết kỳ thiện nguyện vi bản, tục đắc vãng sanh. Thị chư nhân đẳng, dĩ thử nhân duyên, tuy sanh bỉ quốc, bất năng tiên chí, Vô Lượng Thọ sở. Đạo chỉ Phật quốc giới biên, thất bảo thành trung. Phật bất sử nhĩ, thân hành sở tác, tâm tự thú hướng. Diệc hữu bảo trì liên hoa, tự nhiên thụ thân. Âm thực khoái lạc, như Đạo Lợi thiên. Ư kỳ thành trung, bất năng**

**đắc xuất. Sở cư xá trạch tại địa, bất năng tùy ý cao đại.**

**Ư ngũ bách tuế, thường bất kiến Phật, bất văn kinh pháp, bất kiến Bồ Tát, Thanh Văn thánh chúng. Kỳ nhân trí tuệ bất minh, tri kinh phục thiếu. Tâm bất khai giải, ý bất hoan lạc. Thị cố ư bỉ, vị chi thai sanh. Nhược hữu chúng sanh, minh tín Phật trí, nãi chí thắng trí, đoạn trừ nghi hoặc, tín kỹ thiện căn, tác chư công đức, chí tâm hồi hướng. Giai ư thất bảo hoa trung, tự nhiên hóa sanh, già phu nhi tọa.**

**Tu du chi khoảnh, thân tướng quang minh, trí tuệ công đức, như chư Bồ Tát, cụ túc thành tựu. Di Lạc đương tri, bỉ hóa sanh giả, trí tuệ thắng cố. Kỳ thai sanh giả, ngũ bách tuế trung, bất kiến Tam Bảo, bất tri Bồ Tát pháp thức, bất đắc tu tập công đức, vô nhân phụng sự, Vô Lượng Thọ Phật. Đương tri thử nhân, túc thế chi thời, vô hữu trí tuệ, nghi hoặc sở trí”.**

## Hoặc Tận Kiến Phật Đệ Tứ Thập Nhất

Thí như Chuyển Luân thánh vương, hữu thất bảo ngục, vương tử đắc tội, cấm bế kỳ trung. Tăng lâu ỷ điện, bảo trưởng kim sàng. Lan song tháp tọa, diệu sức kỳ trân. Âm thực y phục, như Chuyển Luân vương. Nhi dĩ kim tảo, hệ kỳ lưỡng túc. Chư tiểu vương tử, ninh nhạo thử phủ?

Từ Thị bạch ngôn: “Bất dã Thế Tôn! Bỉ u trập thời, tâm bất tự tại, dẫn dĩ chủng chủng phương tiện, dục cầu xuất ly. Cầu chư cận thân, chung bất túng tâm. Luân Vương hoan hỷ, phương đắc giải thoát”.

Phật cáo Di Lặc: “Thử chư chúng sanh, diệc phục như thị. Nhược hữu đọa ư nghi hối, hy cầu Phật trí, chí quảng đại trí. Ư tự thiện căn, bất năng sanh tín. Do văn Phật danh, khởi tín tâm cố, tuy sanh bỉ quốc, ư liên hoa trung, bất đắc xuất hiện. Bỉ xử hoa thai, do như viên uyển, cung điện chi tướng.

Hà dĩ cố? Bỉ trung thanh tịnh, vô chư ố



ác; Nhiên ư ngũ bách tuế trung, bất kiến Tam Bảo, bất đắc cúng dường, phụng sự chư Phật, viễn ly nhất thiết, thù thắng thiện căn. Dĩ thử vi khổ, bất sanh hân nhạo. Nhược thử chúng sanh, thức kỳ tội bản, thâm tự hồi trách, cầu ly bỉ xứ. Vãng tích thế trung, quá thất tận dĩ, nhiên hậu nãi xuất. Tức đắc vãng nghệ, Vô Lượng Thọ sở, thính văn kinh pháp. Cữu cửu diệt đương, khai giải hoan hỷ, diệt đắc biến cúng, vô số vô lượng chư Phật, tu chư công đức.

Nhữ A Dật Đa! Đương tri nghi hoặc, ư chư Bồ Tát, vi đại tổn hại, vi thất đại lợi. Thị cố ưng đương, minh tín chư Phật, vô thượng trí tuệ”.

Từ Thị bạch ngôn: “Vân hà thử giới, nhất loại chúng sanh, tuy diệt tu thiện, nhi bất cầu sanh?”

Phật cáo Từ Thị: “Thử đẳng chúng sanh, trí huệ vi thiểu. Phân biệt Tây Phương, bất cập thiên giới, thị dĩ phi lạc, bất cầu sanh bỉ”.

**Từ Thị bạch ngôn: “Thử đẳng chúng sanh, hư vọng phân biệt. Bất cầu Phật sát, hà miễn luân hồi?”**

**Phật ngôn: “Bỉ đẳng sở chủng thiện căn, bất năng ly tướng, bất cầu Phật tuệ, thâm trước thế lạc, nhân gian phước báo. Tuy phục tu phước, cầu nhân thiên quả, đắc báo chi thời, nhất thiết phong túc, nhi vị năng xuất, tam giới ngục trung. Giả sử phụ mẫu thê tử, nam nữ quyến thuộc, dục tương cứu miễn, tà kiến nghiệp vương, vị năng xả ly, thường xử luân hồi, nhi bất tự tại. Nhữ kiến ngu si chi nhân, bất chủng thiện căn, dẫn dĩ thế trí thông biện, tăng ích tà tâm. Vân hà xuất ly, sanh tử đại nạn?”**

**Phục hữu chúng sanh, tuy chủng thiện căn, tác đại phước điền, thử tướng phân biệt, tình chấp thâm trọng, cầu xuất luân hồi, chung bất năng đắc. Nhược dĩ vô tướng trí tuệ, thực chúng đức bản. Thân tâm thanh tịnh, viễn ly phân biệt. Cầu sanh tịnh sát, thú Phật Bồ Đề, đương sanh Phật sát,**

**vĩnh đặc giải thoát”.**

## **Bồ Tát Vãng Sanh Đệ Tứ Thập Nhị**

**Di Lạc Bồ Tát bạch Phật ngôn: “Kim thử Sa Bà thế giới, cập chư Phật sát, Bất Thoái Bồ Tát, đương sanh Cực Lạc quốc giả, kỳ số kỷ hà?”**

**Phật cáo Di Lạc: “U thử thế giới, hữu thất bách nhị thập ức Bồ Tát, dĩ tăng cúng dường, vô số chư Phật, thực chứng đức bản, đương sanh bỉ quốc. Chư tiểu hạnh Bồ Tát, tu tập công đức, đương vãng sanh giả, bất khả xưng kể. Bất dẫn ngã sát, chư Bồ Tát đẳng, vãng sanh bỉ quốc, tha phương Phật độ, diệt phục như thị. Tùng Viễn Chiếu Phật sát, hữu thập bát câu-chi na-do-tha Bồ Tát Ma Ha Tát, sanh bỉ quốc độ. Đông Bắc phương Bảo Tạng Phật sát, hữu cửu thập ức Bất Thoái Bồ Tát, đương sanh bỉ quốc.**

**Tùng Vô Lượng Âm Phật sát, Quang Minh Phật sát, Long Thiên Phật sát, Thắng**

**Lực Phật sát, Sư Tử Phật sát, Ly Trần Phật sát, Đức Thủ Phật sát, Nhân Vương Phật sát, Hoa Tràng Phật sát, Bất Thoái Bồ Tát, đương vãng sanh giả, hoặc số thập bách ức, hoặc số bách thiên ức, nãi chí vạn ức.**

**Kỳ đệ thập nhị Phật danh Vô Thượng Hoa, bỉ hữu vô số, chư Bồ Tát chúng, giai bất thoái chuyển. Trí tuệ dũng mãnh, dĩ tăng cúng dường, vô lượng chư Phật, cụ đại tinh tấn, phát thú Nhất Thừa. Ư thất nhật trung, tức năng nhiếp thủ, bách thiên ức kiếp, đại sĩ sở tu, kiên cố chi pháp. Tư đẳng Bồ Tát, giai đương vãng sanh.**

**Kỳ đệ thập tam Phật danh viết Vô Úy, bỉ hữu thất bách cửu thập ức đại Bồ Tát chúng. Chư tiểu Bồ Tát, cập tỳ-kheo đẳng, bất khả xưng kể, giai đương vãng sanh. Thập phương thế giới, chư Phật danh hiệu, cập Bồ Tát chúng, đương vãng sanh giả, đản thuyết kỳ danh, cùng kiếp bất tận”.**

**Phi Thị Tiểu Thừa  
Đệ Tứ Thập Tam**

**Phật cáo Từ Thị: “Nhữ quán bỉ chư Bồ Tát Ma Ha Tát, thiện hoạch lợi ích. Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân, đắc văn A Di Đà Phật danh hiệu, năng sanh nhất niệm, hỷ ái chi tâm, quy y chiêm lễ, như thuyết tu hành. Đương tri thử nhân, vi đắc đại lợi, đương hoạch như thượng, sở thuyết công đức. Tâm vô hạ liệt, diệc bất công cao. Thành tựu thiện căn, tất giai tăng thượng. Đương tri thử nhân, phi thị Tiểu Thừa, u ngã pháp trung, đắc danh đệ nhất đệ tử.**

**Thị cố cáo nhữ, thiên nhân thế gian, A Tu La đẳng, ưng đương ái nạo tu tập, sanh hy hữu tâm. Ư thử kinh trung, sanh đạo sư tướng. Dục linh vô lượng chúng sanh, tốc tạt an trụ, đắc Bất Thoái Chuyển, cập dục kiến bỉ, quảng đại trang nghiêm, nhiếp thụ thù thắng Phật sát, viên mãn công đức giả, đương khởi tinh tấn, thính thử pháp môn. Vị cầu pháp cố, bất sanh thoái khuất, siểm ngụy chi tâm. Thiết nhập đại hỏa, bất ưng nghi hồi.**

**Hà dĩ cố? Bỉ vô lượng ức, chư Bồ Tát  
đẳng, giai tất cầu thử, vi diệu pháp môn, tôn  
trọng thính văn, bất sanh vi bội. Đa hữu Bồ  
Tát, dục văn thử kinh, nhi bất năng đắc, thị  
cố nhữ đẳng, ưng cầu thử pháp”.**

### **Thọ Bồ Đề Kỳ Đệ Tứ Thập Tứ**

**Nhược ư lai thế, nãi chí chánh pháp diệt  
thời, đương hữu chúng sanh, thực chư thiện  
bổn, dĩ tăng cúng dường, vô lượng chư Phật.  
Do bỉ Như Lai, gia oai lực cố, năng đắc như  
thị, quảng đại pháp môn. Nhiếp thủ thụ trì,  
đương hoạch quảng đại, Nhất Thiết Trí trí.  
Ư bỉ pháp trung, quảng đại thắng giải,  
hoạch đại hoan hỷ. Quảng vị tha thuyết,  
thường nhạo tu hành. Chư thiện nam tử,  
cập thiện nữ nhân, năng ư thị pháp, nhược  
dĩ cầu hiện cầu đương cầu giả, giai hoạch  
thiện lợi. Nhữ đẳng ưng đương, an trụ vô  
nghi, chủng chư thiện bổn, ưng thường tu  
tập, sử vô nghi trệ, bất nhập nhất thiết,**

**chúng loại trần bảo, thành tựu lao ngục.**

**A Đạt Đa! Như thị đẳng loại, đại oai đức giả, năng sanh Phật pháp, quảng đại dị môn. Do ư thử pháp, bất thính văn cố, hữu nhất ức Bồ Tát, thoái chuyển A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề. Nhược hữu chúng sanh, ư thử kinh điển, thư tả cúng dường, thụ trì độc tụng, ư tu du khoảnh, vị tha diễn thuyết, khuyến linh thính văn, bất sanh ưu não, nãi chí trú dạ, tư duy bĩ sát, cập Phật công đức, ư Vô Thượng đạo, chung Bất Thoái Chuyển. Bĩ nhân lâm chung, giả sử tam thiên đại thiên thế giới, mãn trung đại hỏa, diệt năng siêu quá, sanh bỉ quốc độ. Thị nhân dĩ tăng, trị quá khứ Phật, thụ Bồ Đề ký. Nhất thiết Như Lai, đồng sở xưng tán. Thị cố ưng đương, chuyên tâm tín thụ, trì tụng thuyết hành.**

**Độc Lưu Thử Kinh  
Đệ Tứ Thập Ngũ**

**Ngô kim vị chư chúng sanh, thuyết thử**

kinh pháp, linh kiến Vô Lượng Thọ Phật, cập kỳ quốc độ, nhất thiết sở hữu. Sở đương vi giả, giai khả cầu chi. Vô đắc dĩ ngã, diệt độ chi hậu, phục sanh nghi hoặc. Đương lai chi thế, kinh đạo diệt tận, ngã dĩ từ bi ai mẫn, đặc lưu thử kinh, chỉ trụ bách tuế. Kỳ hữu chúng sanh, trị tư kinh giả, tùy ý sở nguyện, giai khả đắc độ.

Như Lai hưng thế, nan trị nan kiến. Chư Phật kinh đạo, nan đắc nan văn. Ngộ thiện tri thức, văn pháp năng hành, thử diệt vi nan. Nhược văn tư kinh, tín nhạo thụ trì, nan trung chi nan, vô quá thử nan. Nhược hữu chúng sanh, đắc văn Phật thanh, từ tâm thanh tịnh, dũng được hoan hỷ, y mao vi khởi, hoặc lệ xuất giả, giai do tiền thế, tăng tác Phật đạo, cố phi phạm nhân. Nhược văn Phật hiệu, tâm trung hồ nghi, ư Phật kinh ngữ, đô vô sở tín, giai tùng ác đạo trung lai. Túc ương vị tận, vị đương độ thoát. Cố tâm hồ nghi, bất tín hướng nhĩ.

**Cần Tu Kiên Trì  
Đệ Tứ Thập Lục**



**Phật cáo Di Lặc: “Chư Phật Như Lai, Vô Thượng chi pháp, thập lực vô úy, vô ngại vô trước, thậm thâm chi pháp, cập Ba La Mật đẳng, Bồ Tát chi pháp, phi dị khả ngộ. Năng thuyết pháp nhân, diệt nan khai thị. Kiên cố thâm tín, thời diệt nan tao. Ngã kim như lý tuyên thuyết, như thị quảng đại, vi diệu pháp môn, nhất thiết chư Phật, chi sở xưng tán. Phó chúc nhữ đẳng, tác đại thủ hộ. Vị chư hữu tình, trường dạ lợi ích, mạc linh chúng sanh, luân đọa ngũ thú, bị thụ nguy khổ.**

**Ung cần tu hành, tùy thuận ngã giáo. Đương hiếu ư Phật, thường niệm sư ân. Đương linh thị pháp, cứu trụ bất diệt. Đương kiên trì chi, vô đắc hủy thất. Vô đắc vi vọng, tăng giảm kinh pháp. Thường niệm bất tuyệt, tác đắc đạo tiếp. Ngã pháp như thị, tác như thị thuyết. Như Lai sở hành, diệt ưng tùy hành. Chúng tu phước thiện, cầu sanh Tịnh sát”.**

## **Phước Huệ Thử Văn Đệ Tứ Thập Thất**

**Nhĩ thời Thế Tôn, nhi thuyết tụng viết:  
Nhược bất vãng tích tu phước tuệ,  
Ư thử chánh pháp bất năng văn,  
Dĩ tăng cúng dường chư Như Lai,  
Tắc năng hoan hỷ tín thử sự.  
Ác kiêu giải đãi cập tà kiến,  
Nan tín Như Lai vi diệu pháp,  
Thí như manh nhân hằng xử ám,  
Bất năng khai đạo ư tha lộ.  
Duy tăng ư Phật thực chứng thiện,  
Cứu thế chi hạnh phương năng tu,  
Văn dĩ thụ trì cập thư tả,  
Độc tụng tán diễn tinh cúng dường.  
Nhu thị nhất tâm cầu tịnh phương,  
Quyết định vãng sanh Cực Lạc quốc,  
Giả sử đại hỏa mãn tam thiên,  
Thừa Phật oai đức tất năng siêu.  
Nhu Lai thâm quảng trí tuệ hải,  
Duy Phật dữ Phật nãi năng tri,  
Thanh Văn ức kiếp tư Phật trí,**

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

**Tận kỳ thần lực mạc năng trắc.  
Nhu Lai công đức Phật tự tri,  
Duy hữu Thế Tôn năng khai thị,  
Nhân thân nan đắc, Phật nan trị,  
Tín tuệ văn pháp nan trung nan.  
Nhuợc chư hữu tình đương tác Phật,  
Hạnh siêu Phổ Hiền đấng bỉ ngạn,  
Thị cố bác văn chư Trí Sĩ,  
Ứng tín ngã giáo như thật ngôn.  
Nhu thị diệu pháp hạnh thánh văn,  
Ứng thường niệm Phật nhi sanh hỷ,  
Thụ trì quảng độ sanh tử lưu,  
Phật thuyết thử nhân chân thiện hữu.**

### **Văn Kinh Hoạch Ích Đệ Tứ Thập Bát**

**Nhĩ thời Thế Tôn, thuyết thử kinh pháp,  
thiên nhân thế gian, hữu vạn nhị thiên na-  
do-tha ức chúng sanh, viễn ly trần cấu, đắc  
pháp Nhãn Tịnh. Nhị thập ức chúng sanh,  
đắc A Na Hàm quả. Lục thiên bát bách tỳ-  
kheo, chư lậu dĩ tận, tâm đắc giải thoát. Tứ**

thập ức Bồ Tát, ư Vô Thượng Bồ Đề, trụ Bất Thoái Chuyển, dĩ hoằng thệ công đức, nhi tự trang nghiêm. Nhị thập ngũ ức chúng sanh, đắc Bất Thoái Nhẫn. Tứ vạn ức na-do-tha bách thiên chúng sanh, ư Vô Thượng Bồ Đề, vị tăng phát ý, kim tử sơ phát.

Chủng chư thiện căn, nguyện sanh Cực Lạc, kiến A Di Đà Phật, giai đương vãng sanh, bỉ Như Lai độ, các ư dị phương, thứ đệ thành Phật, đồng danh Diệu Âm Như Lai. Phục hữu thập phương Phật sát, nhược hiện tại sanh, cập vị lai sanh, kiến A Di Đà Phật giả, các hữu bát vạn câu-chi na-do-tha nhân, đắc thụ ký Pháp Nhẫn, thành Vô Thượng Bồ Đề. Bỉ chư hữu tình, giai thị A Di Đà Phật, tức nguyện nhân duyên, câu đắc vãng sanh, Cực Lạc thế giới.

Nhĩ thời tam thiên đại thiên thế giới, lục chủng chấn động, tinh hiện chủng chủng, hy hữu thần biến, phóng đại quang minh, phổ chiếu thập phương. Phục hữu chư thiên, ư hư không trung, tác diệu âm nhạc, xuất tùy

**hỷ thanh. Nãi chí Sắc giới chư thiên, tất giai  
đắc văn, thán vị tầng hữu. Vô lượng diệu  
hoa, phân phân nhi giáng.**

**Tôn giả A Nan, Di Lạc Bồ Tát, cập chư  
Bồ Tát Thanh Văn, thiên long bát bộ, nhất  
thiết đại chúng, văn Phật sở thuyết, giai đại  
hoan hỷ, tín thụ phụng hành.**

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ  
Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác  
Kinh.**

**Bạt nhất thiết nghiệp chướng căn bản  
đắc sanh Tịnh Độ đà-la-ni.**

**Nam mô A di đà bà dạ,**

**Đa tha già đa dạ,**

**Đa địa dạ tha,**

**A di rị đô bà tỳ,**

**A di rị đa,**

**Tất đām bà tỳ,**

**A di rị đa,**

**Tỳ ca lan đế,**

**A di rị đa,**

**Tỳ ca lan đa,**

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

**Già di nị,  
Già già na,  
Chỉ đa ca lệ,  
Sa bà ha. (3 xưng)**

## **Tán Phật Kê**

**A Di Đà Phật thân kim sắc,  
Tướng hảo quang minh vô đẳng luân,  
Bạch hào uyển chuyển ngũ Tu Di,  
Cám mục trùng thanh tứ đại hải.  
Quang trung hóa Phật vô số ức,  
Hóa Bồ Tát chúng diệc vô biên,  
Tứ thập bát nguyện độ chúng sanh,  
Cửu phẩm hàm linh đẳng bỉ ngạn.  
Nam mô Tây Phương Cực Lạc thế giới,  
đại từ đại bi A Di Đà Phật.  
Nam mô A Di Đà Phật...A Di Đà Phật.**

## **Vãng Sanh Kê**

**Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung,  
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu.**

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

**Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,  
Bất Thoái Bồ Tát vi bạn lữ.**

## **Tam Quy Y**

**Tự quy y Phật, đương nguyện chúng sanh.  
Thể giải đại đạo, phát Vô Thượng tâm.**

**Tự quy y Pháp, đương nguyện chúng sanh.  
Thâm nhập kinh tạng, trí tuệ như hải.**

**Tự quy y Tăng, đương nguyện chúng sanh.  
Thống lý đại chúng, nhất thiết vô ngại.  
Hòa Nam Thánh Chúng.**

## **Hồi Hướng Kế**

**Nguyện dĩ thử công đức,  
Trang nghiêm Phật Tịnh Độ.**

**Thượng báo tứ trọng ân,  
Hạ tế tam đồ khổ.**

**Nhược hữu kiến văn giả,  
Tức phát Bồ Đề tâm.**

**Tận thử nhất báo thân,**

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

**Đồng sanh Cực Lạc quốc.**

## **Phổ Hiền Hạnh Nguyện**

**Nhứt giả, lễ kính chư Phật.**

**Nhị giả, xưng tán Như Lai.**

**Tam giả, quảng tu cúng dường.**

**Tứ giả, sám hối nghiệp chướng.**

**Ngũ giả, tùy hỷ công đức.**

**Lục giả, thỉnh chuyên Pháp Luân.**

**Thất giả, thỉnh Phật trụ thế.**

**Bát giả, thường tùy học Phật.**

**Cửu giả, hằng thuận chúng sanh.**

**Thập giả, phổ giai hồi hướng.**

**Nguyện ngã lâm dục mạng chung thời,**

**Tận trừ nhất thiết chư chướng ngại.**

**Diện kiến bỉ A Di Đà Phật,**

**Tức đắc vãng sanh An Lạc sát.**



Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đăng Giác Kinh

# Hồi Hương Công Đức

*(Niệm Hồi Hương này sau khi thời khóa tụng kinh viên mãn)*

**Nguyện đem công đức này:**

**Hồi hương cho thập phương pháp giới chúng sanh, trên đền bốn ân nặng, dưới cứu khổ tam đồ, cầu nguyện thế giới hòa bình, tiêu tai giải nạn.**

**Hồi hương cho lịch đại kiếp số oán thân trái chủ, tất cả chúng sanh đã bị con nảo loạn, hoặc giết hại vì bất cứ lý do gì! Hôm nay con xin thành tâm sám hối. Nguyện cầu chư vị xóa bỏ hận thù, hộ pháp cho nhau, đồng tâm niệm Phật, đồng nguyện vãng sanh, đồng sanh Cực Lạc.**

**Hồi hương cho thân bằng quyến thuộc trong vô lượng kiếp, dù đang ở trong bất cứ cảnh giới nào, đều được cảm ứng, phát tâm Tín - Nguyện - Hạnh niệm Phật, siêu sanh Tịnh Độ.**

**Hồi hương cho tất cả thân bằng quyến thuộc đang hiện tiền, nghiệp chướng tiêu**

**trừ, phước báo tăng trưởng, phát khởi tín tâm, niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ và đều được thành tựu.**

**Hồi hướng cho tất cả chúng sanh có duyên hay không có duyên với con, sau cùng đều được vãng sanh Cực Lạc quốc.**

**Hồi hướng về Tây Phương trang nghiêm Tịnh Độ.**

**Hồi hướng cho ngày lâm chung của con. Nguyên cầu A Di Đà Phật thụ ký, biết trước ngày giờ, tâm hồn tỉnh táo, lâm chung không chướng ngại. Nguyên A Di Đà Phật, Quán Âm, Thế Chí, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng, tướng hảo quang minh, hiện thân tiếp dẫn vãng sanh Cực Lạc.**

**Nguyên hoa nở thấy Phật ngộ Vô Sanh, nguyện chứng đắc Vô Thượng Bồ Đề, nguyện độ vô biên chúng sanh trong mười phương pháp giới vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, viên thành Phật Đạo. Nam Mô A Di Đà Phật.**

## **Khai Thị Ân Quang Đại Sư**

**Không luận xuất gia, tại gia đều phải trên kính dưới hòa, nhẫn điều người không thể nhẫn, làm việc người không thể làm, chịu thay khổ nhọc, thành tựu việc tốt cho người.**

**Ngồi yên thường xét lỗi mình, luận bàn đừng chê kẻ khác, đi đứng nằm ngồi ăn cơm mặc áo, từ sáng đến tối, từ tối đến sáng, một câu niệm Phật hoặc niệm ra tiếng hoặc niệm thầm, không cho gián đoạn. Ngoài niệm Phật ra, không khởi niệm khác. Nếu như vọng niệm chợt sanh, ngay đó liền phải dứt trừ.**

**Thường luôn hổ thẹn sám hối lỗi lầm, dù có tu trì vẫn thấy mình khiêm khuyết, không được kiêu căng, chỉ xét lỗi mình, không vạch lỗi người, chỉ nhìn cái hay, không tìm điều dở.**

**Luôn nghĩ tất cả đều là Bồ Tát, chỉ ta là**

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

**kẻ phàm phu.**

**Nếu y lời này dụng công tu hành, quyết  
định vãng sanh Tây Phương Cực Lạc thế  
giới.**

**Xin thường niệm Nam Mô A Di Đà Phật.**



**Phật Thuyết  
Đại Thừa Vô Lượng Thọ  
Trang Nghiêm Thanh Tịnh  
Bình Đẳng Giác Kinh  
(Việt văn)**

**Nguyên bản Hán văn:  
Bồ Tát giới đệ tử Vạn Thành Hạ Liên Cư hội tập  
Bồ Tát giới đệ tử Tịnh Minh Đẳng chuyển ngữ**



Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

## Tán Hương

Lò hương vừa nhen nhúm,  
Pháp giới đã được xông.  
Chư Phật trong hải hội đều xa hay,  
Theo chỗ kết mây lành.  
Lòng thành mới ân cần,  
Chư Phật hiện toàn thân.

Nam Mô Hương Vân Cái Bồ Tát Ma Ha  
Tát. *(3 xưng)*



Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

**Nam Mô Bổn Sư Thích Ca Mâu Ni Phật.**  
*(3 xưng)*

**Kệ Khai Kinh**

**Phật Pháp thậm sâu rất nhiệm mầu,  
Trăm ngàn muôn kiếp khó tìm cầu,  
Con nay nghe thấy chuyên trì tụng,  
Nguyện giải Như Lai nghĩa nhiệm mầu.**





Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

**Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ  
Trang Nghiêm Thanh Tịnh  
Bình Đẳng Giác Kinh**

**Phẩm Một  
Pháp Hội Thánh Chúng**

Tôi nghe như vậy: Một thời đức Phật, tại thành Vương Xá, trong núi Linh Thứu, cùng mười hai ngàn vị đại tỳ-kheo, cùng nhau có mặt, tất cả đều là những bậc đại thánh, thần thông đã đạt. Tên các Ngài là tôn giả Kiều Trần Như, tôn giả Xá Lợi Phất, tôn giả Đại Mục Kiền Liên, tôn giả Ca Diếp, tôn giả A Nan... đều là Thượng Thủ. Còn có các vị, Bồ Tát Phổ Hiền, Bồ Tát Văn Thù, Bồ Tát Di Lặc, tất cả Bồ Tát, trong Hiền kiếp này, cùng tới tập hội.

**Phẩm Hai  
Đức Tuân Phổ Hiền**

Lại còn có ngài Hiền Hộ vân vân... mười sáu Chánh Sĩ, đó là: Bồ Tát Thiện Tư Duy,

**Bồ Tát Huệ Biện Tài, Bồ Tát Quán Vô Trụ, Bồ Tát Thần Thông Hoa, Bồ Tát Quang Anh, Bồ Tát Bảo Tràng, Bồ Tát Trí Thượng, Bồ Tát Tịch Căn, Bồ Tát Tín Tuệ, Bồ Tát Nguyễn Tuệ, Bồ Tát Hương Tượng, Bồ Tát Bảo Anh, Bồ Tát Trung Trụ, Bồ Tát Chế Hạnh, Bồ Tát Giải Thoát, đều là Thượng Thủ. Cùng nhau tu theo, đức hạnh của ngài Phổ Hiền đại sĩ, đầy đủ vô số, vô lượng hạnh nguyện, trụ trong tất cả, các pháp công đức.**

**Đạo khắp mười phương, hành quyền phương tiện, khiến cho chúng sanh, vào Phật pháp tạng, rốt ráo bờ giác. Nguyễn trong vô lượng thế giới, thành Đẳng Chánh Giác. Lìa cung Đâu Suất, giáng sanh cung vua, bỏ ngôi xuất gia, khổ hạnh học đạo, thị hiện như thế, thuận theo thế gian, lấy sức Định Tuệ, hàng phục ma oán, được pháp vi diệu, thành tối Chánh Giác.**

**Người trời quy ngưỡng, thỉnh chuyển pháp luân, thường dùng pháp âm, giác ngộ thế gian. Phá thành phiền não, lấp hố dục**

vọng, tẩy sạch cấu ô, sáng sạch thanh tịnh. Độ tận chúng sanh, tuyên nói diệu lý, tích trữ công đức, chỉ thị phước điền, lấy các thuốc pháp chữa trị ba khổ. Thăng bậc quán đảnh, thụ ký Bồ Đề, vì dạy Bồ Tát, làm A Xà Lê, thường tập tương ưng, vô biên các hạnh, thành thực vô số, căn lành Bồ Tát, được vô lượng Phật, đồng nhau hộ niệm.

Trong các cõi Phật, đều hay thị hiện, như ảo sư giỏi, hiện các tướng lạ, trong mỗi tướng đó, thật chẳng thể được, các Bồ Tát này, cũng lại như thế. Thông các pháp tánh, rõ tướng chúng sanh, cúng dường chư Phật, khai đạo quần sanh, hóa hiện thân kia, giống như điện chớp, xé lưới ma kiến, cởi dây triền phược, siêu vượt Thanh Văn và Bích Chi Phật, nhập pháp môn Không, Vô Tướng Vô Nguyện, khéo bày phương tiện, hiển rõ ba Thừa.

Với căn Trung Hạ, thị hiện diệt độ, đặc vô sanh diệt, các tam-ma-địa, các môn tổng trì, tùy thời ngộ nhập Hoa Nghiêm tam-

**muội, đầy đủ tổng trì, trăm ngàn tam-muội, trụ sâu Thiên Định, thấy hết tất cả vô lượng chư Phật. Trong một khoảnh niệm, vòng các cõi Phật. Được Phật biện tài, trụ hạnh Phổ Hiền, khéo hay phân biệt ngôn ngữ chúng sanh, khai hóa chỉ bày, bờ mé chân thật, vượt hơn các pháp, sở hữu thế gian.**

**Tâm thường chân thật, trong đạo độ đời, đối tất cả pháp, tùy ý tự tại, vì chúng hữu tình, tình nguyện làm bạn, thụ trì sâu rộng, tạng pháp Như Lai, gìn giữ giống Phật, thường khiến không đoạn. Phát tâm đại bi, thương xót chúng sanh, diễn nói đại từ, trao truyền mắt pháp, đóng bít đường ác, mở toang cửa lành, đối với chúng sanh, xem như chính mình, đảm trách cứu giúp, độ qua bờ giác.**

**Thấy được chư Phật, vô lượng công đức, trí tuệ sáng suốt, không thể nghĩ bàn, các Bồ Tát lớn, đồng như thế đó, vô lượng vô biên, cùng thời tới hợp. Lại có năm trăm vị tỳ-kheo-ni, bảy ngàn thiện nam, năm trăm**

**thiện nữ, chư thiên Dục giới và trời Sắc giới,  
các vị Phạm chúng, đều dự đại hội.**

**Phẩm Ba  
Duyên Khởi Đại Giáo**

**Khi ấy Thế Tôn, oai quang rạng rỡ, như ánh vàng rực, lại như gương sáng, ảnh thông ra ngoài, hiện ánh sáng lớn, biến trăm ngàn lần. Tôn giả A Nan, tức thời tự nghĩ: “Hôm nay Thế Tôn, thân sắc vui nhuận, các căn thanh tịnh, nét mặt lộng lẫy, cõi báo trang nghiêm, từ xưa tới nay, chưa từng trông thấy”.**

**Hoan hỷ chiêm ngưỡng, sanh tâm hy hữu, tại chỗ đứng dậy, trích bày vai phải, quỳ gối chấp tay. Bạch với Phật rằng: “Hôm nay Thế Tôn, vào đại tịch định, trụ pháp kỳ đặc, trụ hạnh đạo sư, chỗ chư Phật trú, là đạo tối thắng, quá hiện vị lai, Phật Phật nhớ nhau. Thế Tôn vì nhớ, chư Phật quá khứ, chư Phật vị lai, hay nhớ chư Phật, hiện tại phương khác? Có sao oai thần, hiển bày**

chiếu diệu, đoan tướng sáng ngời, thù diệu như thế! Nguyên Thế Tôn vì chúng con tuyên nói”.

Bấy giờ Thế Tôn, bảo A Nan rằng: “Lành thay! Lành thay! Ông vì thương xót, muốn làm lợi lạc, cho chúng hữu tình, hay hỏi nghĩa lý, vi diệu như thế. Nay lời ông hỏi, công đức thù thắng, hơn việc cúng dường, chư vị La Hán, và Bích Chi Phật, trong một thiên hạ; công đức hơn cả, trăm ngàn vạn lần, bố thí nhiều kiếp, cho trời và người, cho cả các loài, bò bay cựa động. Tại vì sao thế? Vì trong tương lai, dân các cõi trời, tất cả hàm linh, nhân lời ông hỏi, mà đặng độ thoát.

Này ông A Nan! Như Lai đem lòng, đại bi vô tận, thương xót ba cõi, thị hiện ra đời, mở sáng đạo giáo, muốn cứu quần sanh, ban lợi chân thật, khó gặp khó thấy, như hoa Ưu Đàm, hy hữu xuất hiện, nay lời ông hỏi, đặng nhiều lợi ích. A Nan nên biết! Như Lai Chánh Giác, trí ấy khó lường, không có

**chương ngại, trong một khoảnh niệm, có thể trú vào, vô lượng ức kiếp. Thân cùng các căn, không tăng không giảm.**

**Tại vì sao thế? Định tuệ Như Lai, thông suốt rốt ráo, đối tất cả pháp, có thể đắc được, tự tại tối thắng. A Nan! Hãy nghe, kỹ càng suy nghĩ, Ta đang vì ông, phân biệt giải nói”.**

### **Phẩm Bốn Nhân Địa Pháp Tạng**

**Phật bảo A Nan: Quá khứ vô lượng, chẳng thể nghĩ bàn, nhiều kiếp lâu xa, có Phật ra đời, tên Thế Gian Tự Tại Vương Như Lai, Ứng Cúng, Đẳng Chánh Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhân Sư, Phật, Thế Tôn, ở đời giảng dạy, bốn mươi hai kiếp, lúc đó Ngài vì, chư thiên nhân dân, nói kinh giảng đạo. Có đại quốc chủ, tên Thế Nhiêu Vương, nghe Phật nói pháp, vui mừng khai giải, tìm phát đạo ý, Vô**

**Thượng Chân Chánh, bỏ nước từ ngôi, hành hạnh sa-môn, hiệu là Pháp Tạng, tu Bồ Tát đạo, tài cao chí xuất, với đời vượt khác. Tin hiểu ghi nhớ, đều là bậc nhất.**

**Lại nữa còn có, hạnh nguyện thù thắng, cùng sức niệm tuệ, tăng thượng tâm kia, vững chắc bất động, tu hành tinh tấn, khó ai sánh kịp. Liền tới chỗ Phật, quỳ gối chấp tay, hướng Phật đánh lễ, nói kệ tán Phật, phát nguyện rộng lớn:**

**Sắc Như Lai đoan trang vi diệu,  
Tất cả thế gian chẳng sánh bằng,  
Hào quang vô lượng mười phương chiếu,  
Nhật nguyệt hỏa châu thủy ẩn mờ.  
Thế Tôn hay diễn một âm thanh,  
Hữu tình mỗi mỗi tùy loài giải,  
Lại hay thị hiện diệu sắc thân,  
Khắp khiến chúng sanh tùy loài thấy.  
Nguyện con đắc tiếng Phật thanh tịnh,  
Pháp âm vang khắp vô biên cõi,  
Rộng truyền cửa Giới, Định, Tinh Tấn,  
Thông đạt thâm sâu pháp nhiệm mầu.**



**Trí tuệ lớn rộng sâu như biển,  
Nội tâm thanh tịnh, sạch trần lao,  
Siêu vượt vô biên đường ác thú,  
Nhanh đến bờ rốt ráo Bồ Đề.  
Vô minh, tham, giận vĩnh hằng không,  
Sức Chánh Định, tội tiêu Hoặc tận,  
Cũng như vô lượng Phật quá khứ,  
Làm đạo sư lớn của quần sanh.  
Hay cứu hàm linh chư thế gian,  
Sanh, già, bệnh, chết, chúng khổ não,  
Thường hành Bồ Thí, Trì Giới, Nhẫn,  
Tinh Tấn, Định, Tuệ, sáu Ba La.  
Hữu tình chưa độ làm được độ,  
Kẻ được độ rồi khiến thành Phật,  
Ví như cúng dường hằng sa thánh,  
Chẳng bằng vững mạnh cầu Chánh Giác.  
Nguyện khi an trú trong tam-muội,  
Thường phóng hào quang chiếu chúng sanh,  
Cảm ứng sâu xa chỗ thanh tịnh,  
Trang nghiêm thù thắng chẳng đâu bằng.  
Luân hồi sáu nẻo khắp quần sanh,  
Chống sanh cõi con thụ an lạc,**

**Thường đem lòng từ cứu hữu tình,  
Độ tận vô biên khổ chúng sanh.  
Hạnh của con quyết định, vững bền,  
Duy trí tuệ Phật hay chứng tri,  
Ví dù thân đoạn lìa chừ khổ,  
Tâm nguyện con hằng chẳng thoái lui.**

**Phẩm Năm  
Chí Tâm Tinh Tấn**

Tỳ-kheo Pháp Tạng, nói xong kệ này, bạch Phật rằng: “Con vì đạo Bồ Tát, nay chí tâm phát, Vô Thượng Chánh Giác, chọn nguyện làm Phật, ắt khiến như Phật, nguyện Phật vì con, rộng nói kinh pháp, con sẽ phụng trì, như pháp tu hành. Cần khổ dứt trừ, cội rễ sanh tử, chóng thành Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Muốn khiến cho con, đến lúc thành Phật, trí tuệ sáng suốt, chỗ ở cõi nước, danh từ giáo thụ, mười phương đều nghe. Chư thiên nhân dân, các loài giun trùng, sanh về nước con, đều làm Bồ Tát. Con lập nguyện này, đều thù thắng

hơn, vô số cõi Phật, được không Thế Tôn?”

Phật Thế Gian Tự Tại Vương liền vì Pháp Tạng tỳ-kheo, mà diễn nói kinh: “Vĩ như biển lớn, có người đong lường, trải vô số kiếp, vét cùng tận đáy. Như thể một người, chí thành cầu đạo, tinh tấn không ngừng, tất nhiên đặng quả, nguyện nào chẳng thành? Ông tự suy nghĩ, tu phương tiện nào, có thể thành tựu, cõi Phật trang nghiêm. Theo đó mà tu, ông nên tự biết, thanh tịnh cõi Phật, ông nên tự nhiếp”.

Pháp Tạng bạch Phật: “Nghĩa ấy sâu rộng, chẳng phải cảnh giới, chỗ con chứng được. Chỉ nguyện Như Lai Ứng Chánh Biến Tri, rộng nói vô lượng, cõi Phật vi diệu, nếu con được nghe, các pháp như vậy, suy nghĩ tu tập, thệ nguyện viên mãn”.

Phật Thế Gian Tự Tại Vương biết Pháp Tạng cao minh, chí nguyện sâu rộng, liền vì tuyên nói, hai trăm mười ức, các cõi Phật độ, đức tướng nghiêm tịnh, rộng lớn viên mãn, ứng hợp tâm nguyện, đều hiện rõ ràng,

**nói thời pháp này, trải ngàn ức năm. Bảy giờ Pháp Tạng, nghe Phật nói rồi, nghiệm thấy tỏ tường, phát khởi các nguyện, thù thắng Vô Thượng.**

**Đối các chư thiên, con người thiện ác, cõi nước thô diệu, tư duy rốt ráo, liền được nhất tâm, chọn các điều muốn, kết thành nguyện lớn. Siêng năng cầu tiến, cung kính thận trọng, hết lòng gìn giữ, tu tập công đức, đầy đủ năm kiếp. Trong hai mươi một câu-chi cõi Phật, các việc công đức, trang nghiêm thù thắng, thông đạt rõ ràng, như một cõi Phật, chỗ nhiếp nước Phật, siêu hơn cõi khác. Nhiếp thụ đắc rồi, Pháp Tạng tới chỗ, Thế Tự Tại Vương, cúi đầu dưới chân, nhiễu Phật ba vòng, đứng lại chấp tay.**

**Bạch Thế Tôn rằng: “Con đã thành tựu, trang nghiêm nước Phật, các hạnh thanh tịnh”.**

**Phật bảo: “Lành thay! Nay thật phải lúc, ông nên nói đủ, khiến đại chúng vui. Cũng khiến đại chúng, nghe xong pháp này, được**

**thiện lợi lớn, hay đến cõi Phật, tu tập nhiếp  
thụ, đầy đủ viên mãn, vô lượng nguyện lớn”.**

## **Phẩm Sáu Phát Đại Thệ Nguyện**

**Pháp Tạng bạch rằng: “Cúi mong Thế  
Tôn, đại từ nghe xét, nếu con chứng đặng,  
Vô Thượng Bồ Đề, thành bậc Chánh Giác,  
cõi Phật của con, đầy đủ vô lượng, chẳng thể  
nghĩ bàn, công đức trang nghiêm, không có  
địa ngục, ngạ quỷ cầm thú, bò bay máy  
động, hết thấy chúng sanh, từ Diêm Ma La,  
trong ba đường ác, sanh vào cõi con. Thụ  
giáo pháp con, thấy đều đắc đặng, quả vị Vô  
Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác, chẳng  
còn đọa lạc, vào ba đường ác, được như  
nguyện này, con mới thành Phật, bằng  
không như nguyện, chẳng thành Chánh  
Giác. [1- Nguyện trong nước không có ác đạo. 2- Nguyện không  
đọa ba đường ác]**

**Lúc con làm Phật, thế giới mười phương,  
hết thấy chúng sanh, khiến sanh nước con,**

đầy đủ thân sắc, chân kim vàng tía, bả hai  
vẻ đẹp, tướng đại trượng phu, đoan trang  
nghiêm chánh, tinh khiết thanh tịnh, đều  
đồng một loại. Hình mạo nếu khác, có tốt có  
xấu, con thề quyết không, ở ngôi Chánh  
Giác. [3- Nguyên thân có sắc vàng ròng. 4- Nguyên có ba mươi  
hai tướng tốt. 5- Nguyên thân không sai biệt]

Khi con làm Phật, tất cả chúng sanh,  
sanh vào nước con, đều tự biết thấu, thiện ác  
đã làm, vô lượng đời trước, có thể nhìn suốt,  
nghe thông biết tận, sự việc ở trong, mười  
phương ba đời, không dặng nguyện này,  
không thành Chánh Giác. [6- Nguyên có túc mạng  
thông. 7- Nguyên có thiên nhãn thông. 8- Nguyên có thiên nhĩ  
thông]

Lúc con làm Phật, tất cả chúng sanh,  
sanh về nước con, thấy đều chứng được, trí  
tha tâm thông. Nếu chẳng biết được, tâm  
nguyện chúng sanh, ức na-do-tha, trăm  
ngàn cõi Phật, con thề quyết không, ở  
ngôi Chánh Giác. [9- Nguyên tha tâm thông]

Lúc con làm Phật, tất cả chúng sanh,  
sanh về nước con, thấy đều đắc được, thần

**thông tự tại, Ba La Mật Đa. Nếu trong  
khoảng niệm, không thể siêu vượt, ức na-do-  
tha, trăm ngàn cõi Phật, đi khắp khắp nơi,  
cúng dường chư Phật, con thì quyết không,  
ở ngôi Chánh Giác. [10- Nguyên được thần túc thông. 11-  
Nguyên khắp khắp cúng dường chư Phật]**

**Lúc con làm Phật, tất cả chúng sanh,  
sanh về nước con, xa lìa phân biệt, sáu căn  
tịch tịnh, nếu chẳng quyết định, thành bậc  
Chánh Giác, chúng đại Niết Bàn, con thì  
quyết không, ở ngôi Chánh Giác. [12- Nguyên  
quyết định thành bậc Chánh Giác]**

**Khi con làm Phật, quang minh vô lượng,  
chiếu khắp mười phương, vượt hơn quang  
minh, của thầy chư Phật, vượt hơn ánh  
sáng, mặt trời mặt trăng, ngàn vạn ức lần.  
Nếu có chúng sanh, thấy được quang minh,  
chiếu chạm thân mình, đều được an lạc, tâm  
từ hành thiện, sanh về nước con. Nếu không  
như nguyện, không thành Chánh Giác. [13-  
Nguyên ánh sáng vô lượng. 14- Nguyên chạm quang minh được an  
lạc]**

**Khi con làm Phật, thọ mạng vô lượng,**

**nước con vô số, Thanh Văn trời người, thọ mạng chư vị, cũng đều vô lượng. Giả sử như có, ba ngàn đại thiên, thế giới chúng sanh, đều thành Duyên Giác, trong trăm ngàn kiếp, cùng nhau tính đếm, nếu biết số lượng, không thành Chánh Giác. [15- Nguyên thọ mạng vô lượng. 16- Nguyên Thanh Văn vô số]**

**Lúc con làm Phật, mười phương thế giới, trong vô lượng cõi, vô số chư Phật, nếu không xưng tán, danh hiệu của con, và nói công đức, cõi nước thuần thiện, con thì không trụ, ở ngôi Chánh Giác. [17- Nguyên được chư Phật xưng tán]**

**Lúc con làm Phật, mười phương chúng sanh, nghe danh hiệu con, chí tâm tin vui, có được căn lành, tâm tâm hồi hướng, nguyện sanh nước con, cho đến mười niệm, nếu không được sanh, con thì quyết không, giữ ngôi Chánh Giác, duy trừ Ngũ Nghịch, phỉ báng Chánh Pháp. [18- Nguyên mười niệm tất vãng sanh]**

**Lúc con làm Phật, mười phương chúng sanh, nghe danh hiệu con, phát tâm Bồ Đề, tu các công đức, cung kính thực hành, sáu**



**Ba La Mật, kiên cố bất thoái, lại lấy tất cả, thiện căn hồi hướng, nguyện sanh nước con, nhất tâm niệm con, ngày đêm không dứt, đến khi lâm chung, con và Bồ Tát, hiện tiền nghinh tiếp, trải qua khoảng khắc, liền sanh cõi con, thành tựu Bồ Tát A Duy Việt Trí, nếu không như vậy, không thành Chánh Giác.** *[19- Nguyện nghe danh phát tâm. 20- Nguyện lâm chung tiếp dẫn]*

Lúc con làm Phật, mười phương chúng sanh, nghe danh hiệu con, hằng nhớ nước con, phát tâm Bồ Đề, kiên cố bất thoái, trồng các cội đức, chí tâm hồi hướng, muốn sanh Cực Lạc, thấy đều toại nguyện. Nếu các đời trước, vốn tạo ác nghiệp, nghe danh hiệu con, liền tự sám hối, vì đạo làm lành, thụ trì kinh giới, nguyện sanh cõi con, đến khi mạng chung, không còn đọa lạc, vào ba đường ác, liền sanh nước con, nếu không được vậy, không thành Chánh Giác. *[21- Nguyện sám hối được vãng sanh]*

Lúc con làm Phật, cõi nước của con, không có người nữ. Nếu người nữ nào, nghe

**đanh hiệu con, được tin thanh tịnh, phát tâm Bồ Đề, nhằm chán thân nữ, nguyện sanh nước con. Sau khi mạng chung, hóa thành thân nam, tới cõi nước con. Mười phương thế giới, các loài chúng sanh, sanh vào nước con, hoa sen hóa sanh, trong ao bảy báu. Nếu không được vậy, không thành Chánh Giác.** *[22- Nguyện trong nước không có người nữ. 23 - Nguyện nhằm chán thân nữ chuyển thân nam. 24- Nguyện liên hoa hóa sanh]*

**Lúc con làm Phật, mười phương chúng sanh, nghe danh hiệu con, hoan hỷ tin vui, lễ bái cung kính, đem tâm thanh tịnh, tu hạnh Bồ Tát, chừa thiên nhân dân, thấy đều chí kính. Nếu nghe danh con, sau khi mạng chung, sanh nhà tôn quý, đầy đủ các căn, huân tu đều đặn, phạm hạnh thù thắng, nếu không được vậy, không thành Chánh Giác.** *[25- Nguyện thiên nhân lễ kính. 26- Nguyện văn danh đức phước. 27- Nguyện tu thù thắng hạnh]*

**Lúc con làm Phật, trong cõi nước con, không tên bất thiện. Tất cả chúng sanh, sanh về cõi con, đều đồng nhất tâm, trụ Chánh**

**Định tụ, vĩnh ly nhiệt não, tâm được mát mẻ, thụ hưởng vui sướng, cũng như tỳ-kheo, sạch tận các lậu. Nếu còn khởi nghĩ, tham thân chấp ngã, con thì quyết không, ở ngôi Chánh Giác.** *[28- Nguyên nước không có tên “bất thiện”. 29- Nguyên trụ Chánh Định tụ. 30- Nguyên vui như tỳ-kheo dứt sạch các lậu. 31- Nguyên không tham chấp thân]*

**Lúc con làm Phật, sanh vào nước con, căn lành vô lượng, đều được Kim Cang Na La Diên thân, có sức vững chắc, thân đánh đều có, quang minh chiếu diệu, được sự thành tựu, tất cả trí tuệ. Thu hoạch vô biên, biện tài vô ngại. Khéo nói các pháp, thâm mật bí yếu. Thuyết kinh hành đạo, tiếng như chuông ngân. Nếu không được vậy, không thành Chánh Giác.** *[32- Nguyên được Na La Diên thân. 33- Nguyên quang minh trí huệ biện tài. 34- Nguyên khéo nói pháp yếu]*

**Lúc con làm Phật, tất cả chúng sanh, sanh về nước con, ắt đến rốt ráo, Nhất Sanh Bồ Xứ, trừ bỏ nguyện kia, vì chúng sanh nên, mặc giáp hồng thế, giáo hóa tất cả, các chúng hữu tình, đều phát tín tâm, tu hạnh**

**Bồ Đề, hành đạo Phổ Hiền. Mặc dù sanh ở, thế giới phương khác, vĩnh ly đường ác, hoặc vui nói pháp, hoặc vui nghe pháp, hoặc hiện thần túc, tùy ý tu tập, đều được viên mãn. Nếu không được vậy, không thành Chánh Giác.** *[35- Nguyên Nhất Sanh Bồ Xứ. 36- Nguyên giáo hóa tùy ý]*

Lúc con làm Phật, sanh về nước con, thức ăn y phục, các loại cúng dường, theo ý liền đến, đều được viên mãn. Mười phương chư Phật, ứng niệm thụ nhận, các thứ cúng dường. Nếu không được vậy, không thành Chánh Giác. *[37- Nguyên y thực tự đến. 38- Nguyên ứng niệm thọ cúng]*

Lúc con làm Phật, vạn vật trong nước, nghiêm tịnh sáng đẹp, hình sắc thù đặc, vi diệu cùng cực. Không thể xúng lượng, các chúng sanh kia, tuy đủ thiên nhãn, nếu hay nói ra, các hình sắc kia, quang tướng danh số, tuyên nói tất cả, con thề quyết không, ở ngôi Chánh Giác. *[39- Nguyên trang nghiêm vô tận]*

Lúc con làm Phật, trong nước vô lượng, cây sắc báu cao, trăm ngàn do-tuần. Cây cao

**đạo tràng, bốn trăm vạn dặm. Trong chúng Bồ Tát, căn lành dẫu khuyết, cũng hay rõ biết. Muốn thấy chư Phật, cõi nước nghiêm tịnh. Thủy đều được thấy, nơi hàng cây báu, như đài gương sáng, soi thấy khuôn mặt. Nếu không được vậy, không thành Chánh Giác.** *[40- Nguyên có vô lượng cây sắc báu. 41- Nguyên cây hiện cõi Phật]*

**Lúc con làm Phật, cõi Phật chỗ ở, rộng rãi nghiêm tịnh, sáng sạch như gương. Chiếu suốt mười phương, vô lượng vô số, không thể nghĩ bàn, thế giới chư Phật. Chúng sanh thấy được, sanh tâm hy hữu. Nếu không được vậy, không thành Chánh Giác.** *[42- Nguyên chiếu suốt mười phương]*

**Khi con làm Phật, dưới từ lòng đất, trên đến hư không, cung điện lâu các, ao nước hoa cây, cõi nước có được, tất cả vạn vật, đều do vô số, hương báu hợp thành, hương ấy xông khắp, thế giới mười phương. Chúng sanh gửi đặng, đều tu hạnh Phật. Nếu không được vậy, không thành Chánh Giác.** *[43- Nguyên hương báu xông khắp]*

Lúc con làm Phật, cõi Phật mười phương, các chúng Bồ Tát, nghe danh hiệu con, tức khắc đạt được, thanh tịnh giải thoát, Phổ Đẳng tam-muội. Các thâm tổng trì, trụ trong Chánh Định, đến khi thành Phật. Trong Định thường cúng, vô lượng vô biên, tất cả chư Phật, không mất Định ý. Nếu không được vậy, không thành Chánh Giác. *[44- Nguyên phổ đẳng tam muội. 45- Nguyên trong Định cúng Phật]*

Lúc con thành Phật, thế giới phương khác, các chúng Bồ Tát, nghe danh hiệu con, chúng pháp ly sanh, được môn tổng trì, hoan hỷ thanh tịnh, được bình đẳng trụ, tu hạnh Bồ Tát, đầy đủ gốc đức. Ứng thời không được, nhất nhị tam nhãn. Đối với Phật pháp, nếu không hiện chứng, quả Bất Thoái Chuyển, con thề quyết không, ở ngôi Chánh Giác. *[46- Nguyên được môn tổng trì. 47- Nguyên nghe danh đặng pháp nhãn. 48- Nguyên hiện chứng quả bất thoái chuyển]*

## Phẩm Bảy Quyết Thành Chánh Giác

**Phật bảo A Nan: Lúc ấy Pháp Tạng, nói  
xong các nguyện, dùng kệ tụng rằng:**

**Ta lập chí vượt đời,  
Quyết đạt đạo Vô Thượng,  
Nguyện này không đầy đủ,  
Thề không thành Chánh Giác.  
Lại làm đại thí chủ,  
Khấp cứu kẻ cùng khổ,  
Khiến chư quần sanh kia,  
Đêm dài không ưu não.  
Sanh ra các căn lành,  
Thành tựu quả Bồ Đề,  
Nếu Ta thành Chánh Giác,  
Lập danh Vô Lượng Thọ.  
Chúng sanh nghe hiệu này,  
Đều đến trong cõi Ta,  
Nư Phật thân sắc vàng,  
Tướng tốt đều đầy đủ.  
Cũng đem tâm đại bi,  
Lợi ích các quần phẩm,  
Ly dục sâu Chánh niệm,  
Tịnh tuệ tu phạm hạnh.**

**Nguyện Ta trí tuệ sáng,  
Khắp chiếu mười phương cõi,  
Đoạn ba độc vô minh,  
Sáng giúp chúng ách nạn.  
Xả ly ba đường khổ,  
Diệt các phiền não chướng,  
Mở mắt trí tuệ kia,  
Đạt được thân quang minh.  
Đóng bít các đường ác,  
Thông đạt cửa hướng thiện,  
Vì chúng khai pháp tạng,  
Ban khắp công đức báu.  
Nhu Phật trí vô ngại,  
Thực hành hạnh từ mẫn,  
Thường làm thầy, trời, người,  
Đặng bậc hùng ba cõi.  
Nói pháp sư tử hống,  
Rộng độ các hữu tình,  
Viên mãn lời nguyện xưa,  
Tất cả đều thành Phật.  
Nguyện này nếu đặng quả,  
Đại thiên liền cảm động,**



**Hư không các thiên thần,  
Sẽ rải hoa trân diệp.**

**Phật bảo A Nan: “Pháp Tạng tỳ-kheo, nói kệ này xong. Ứng lúc khắp cả, mặt đất thảy đều, chấn động sáu cách. Trời mưa hoa đẹp, rải đầy trên đất, tự nhiên hư không, trỗi lên tiếng nhạc, cùng lời tán thán, quyết định tất thành, Vô Thượng Chánh Giác”.**

**Phẩm Tám  
Tích Công Dồn Đức**

**Này ông A Nan! Tỳ-kheo Pháp Tạng, ở trước Như Lai Thế Tụ Tại Vương và các đại chúng, trong hàng trời người, hoằng thệ nguyện kia, đã phát xong rồi. Trụ tuệ chân thật, dũng mãnh tinh tấn. Nhất hướng chuyên chí, trang nghiêm cõi diệp. Sở tu cõi Phật, khai mở rộng lớn. Vượt thặng tuyệt đẹp, dựng lập thường nhiên, không suy không biến. Ở vô lượng kiếp, vun chứa đức hạnh, chẳng khởi vọng tưởng, tham muốn sân si, không dính Sắc Thanh Hương Vị Xúc**

## **Pháp.**

**Chỉ thích nhớ niệm, chur Phật quá khứ, tu các căn lành, hành hạnh tịch tịnh, xa lìa hư vọng, nương cửa Chân Đế, trồng các cội đức, chẳng nề gian khổ, ít muốn biết đủ, chuyên cầu pháp lành, ban bố lợi ích, đến các quần sanh. Chí nguyện không mỏi, thành tựu sức nhẫn. Đối các hữu tình, thường nhớ từ nhẫn. Nét mặt ôn hòa, nói lời dễ thương, khuyên lơn sách tấn.**

**Cung kính Tam Bảo, phụng sự sư trưởng, tâm không dối trá, nịnh bợ cong queo. Các hạnh trang nghiêm, đầy đủ khuôn phép. Quán pháp như hóa, tam-muội thường Tịch. Khéo gìn khẩu nghiệp, không chê lỗi người. Khéo gìn thân nghiệp, không mất luật nghi. Khéo gìn ý nghiệp, thanh tịnh không nhiễm. Ở chôn đô thị, thôn quê họ hàng, cùng các thân bảo, đều không chấp trước.**

**Thường hành sáu độ, Bồ Thí, Trì Giới, Nhẫn Nhục, Tinh Tấn, Thiền Định, Trí Tuệ.**

**Đem pháp giáo hóa, an lập chúng sanh, an trụ trong đạo, Chân Chánh Vô Thượng. Do thành tựu đặng, thiện căn như thế, chỗ nào sanh cũng, vô lượng kho báu, tự nhiên ứng phát. Hiện thân trưởng giả, hoặc làm cư sĩ, hào tộc tôn quý, hoặc làm quốc vương, dòng Sát Đế Lợi, Chuyển Luân thánh vương, hoặc vua của sáu ‘cõi trời Dục giới’, cho đến Phạm Vương.**

**Nơi các chư Phật, cung kính cúng dường, chưa từng gián đoạn. Công đức như thế, nói chẳng thể cùng. Thân miệng thường phát, vô lượng diệu hương, giống như Chiên Đàn, hoa Ưu Bát La, mùi hương tỏa khắp, vô lượng thế giới. Tùy chỗ sanh ra, sắc tướng đoan nghiêm, bả hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp, thấy đều đầy đủ.**

**Trong tay thường phát, của báu vô tận, vật dụng trang nghiêm. Thấy các thứ cần, đều là tối thượng, lợi lạc hữu tình. Do nhân duyên này, có thể khiến cho, vô lượng chúng sanh, phát tâm Vô Thượng Chánh Đẳng**

## **Chánh Giác.**

### **Phẩm Chín Thành Tựu Viên Mãn**

**Phật bảo A Nan: “Tỳ-kheo Pháp Tạng, tu hạnh Bồ Tát, tích công dồn đức, vô lượng vô biên. Đồi tất cả pháp, thường được tự tại, ở chỗ ‘hay biết’, đều không phải do, ngôn ngữ phân biệt. Lời thệ nguyện phát, thành tựu viên mãn, như thật an trụ, trang nghiêm đầy đủ, oai đức rộng lớn, thanh tịnh cõi Phật”.**

**A Nan nghe xong lời Thế Tôn nói, liền bạch Phật rằng: “Bồ Tát Pháp Tạng, thành bậc giác ngộ, là Phật quá khứ, là Phật tương lai, hay Phật hiện tại, thế giới phương khác?”**

**Thế Tôn dạy rằng: “Phật Như Lai kia, không từ đâu tới, không đi về đâu, không sanh không diệt, không phải quá khứ, hiện tại vị lai. Chỉ vì thực hiện, hạnh nguyện độ sanh, hiện tại phương Tây, cách Diêm Phù**

**Đề trăm ngàn câu-chi na-do-tha côi, có một thế giới, tên là Cực Lạc. Pháp Tạng thành Phật, hiệu A Di Đà, thành Phật đến nay, trải qua mười kiếp. Hiện tại nói pháp, vô lượng vô số Bồ Tát Thanh Văn, cung kính vây quanh”.**

### **Phẩm Mười Đề Nguyện Làm Phật**

**Đức Thế Tôn nói Phật A Di Đà, lúc làm Bồ Tát, cầu đắc nguyện này. Vương tử A Xà, cùng với năm trăm vị đại trưởng giả, nghe đặng lời này, phát lòng vui lớn, mỗi vị trên tay, nâng lọng hoa vàng, tới lễ trước Phật. Dâng lọng hoa rồi, ngồi sang một phía, nghe Phật giảng kinh. Thâm tâm nguyện rằng: “Khiến cho chúng con, tới khi thành Phật, đều được giống như, Phật A Di Đà”.**

**Phật liền biết ý, bảo các tỳ-kheo: “Các vương tử này, sau sẽ thành Phật, họ trong đời trước, trú đạo Bồ Tát, từ vô số kiếp, đã từng cúng dường, bốn trăm ức Phật. Thời**

**Phật Ca Diếp, các vị ấy đều, làm đệ tử Ta, nay cùng gặp lại, đồng cúng dường Ta”. Lúc chư tỳ-kheo, nghe Phật nói thế, vô cùng vui mừng.**

### **Phẩm Mười Một Cõi Nước Nghiêm Tịnh**

**Phật bảo A Nan: Cõi Cực Lạc kia, đầy đủ vô lượng, công đức trang nghiêm, vĩnh viễn không có, danh từ các khổ, các nạn ác thú, các thứ ma nã. Cũng lại không có, bốn mùa nóng lạnh, mưa gió sai khác. Lại không có cả, sông biển lớn nhỏ, gò nong hầm hố, chong gai cát sạn, Thiết Vi Tu Di, các núi đất đá, chỉ là tự nhiên, làm bằng bảy báu, đất bằng vàng ròng, rộng rãi bằng phẳng, không thể hạn lượng, vi diệu đẹp đẽ, thanh tịnh trang nghiêm, siêu vượt mười phương, tất cả thế giới. A Nan nghe xong, bạch Thế Tôn rằng: “Nếu cõi nước đó, không núi Tu Di, thì Tứ Thiên Vương, cùng trời Đao Lợi, nương đâu mà trụ?”**

**Phật hỏi A Nan: “Dạ Ma Đâu Suất, cho đến cõi Sắc, cõi Vô Sắc giới, tất cả cõi trời, nương đâu mà trụ?”**

**A Nan bạch Phật: “Nương sức nghiệp định, không thể nghĩ bàn”.**

**Phật bảo A Nan: “Nghiệp không nghĩ bàn, ông có biết không? Quả báo thân ông, không thể nghĩ bàn. Nghiệp báo chúng sanh, cũng không nghĩ bàn. Căn lành chúng sanh, không thể nghĩ bàn. Thánh lực chư Phật, thế giới chư Phật, cũng chẳng nghĩ bàn. Chúng sanh nước đó, sức công đức lành, trụ chỗ hành nghiệp, cùng thần lực Phật, cho nên như vậy”.**

**A Nan bạch Phật: “Nghiệp nhân quả báo, không thể nghĩ bàn. Con đối pháp này, thật không chỗ nghi, chỉ vì phá trừ, lưới nghi chúng sanh, trong đời vị lai, nên hỏi lời này”.**

**Phẩm Mười Hai  
Ánh Sáng Chiếu Khắp**

**Phật bảo A Nan: “Oai thần quang minh, Phật A Di Đà, tối tôn bậc nhất, chư Phật mười phương, chẳng thể sánh kịp, biến chiếu phương Đông, hằng sa cõi Phật, phương Nam Tây Bắc, cùng bốn phương phụ, hai phương trên dưới, cũng lại như thế. Nếu trên danh Phật, hóa hiện tròn sáng, hoặc chiếu một hai ba bốn do-tuần, hoặc là trăm ngàn vạn ức do-tuần.**

**Quang minh chư Phật, hoặc chiếu sáng đặng, một hai cõi Phật, hoặc chiếu sáng đặng, trăm ngàn cõi Phật. Chỉ Phật A Di Đà, quang minh chiếu khắp, vô lượng vô biên, vô số cõi Phật. Quang minh chư Phật, chiếu sáng xa gần, vốn do chỗ cầu, đạo trong đời trước, sở nguyện công đức, lớn nhỏ chẳng đồng, đến khi thành Phật, mỗi vị tự được, chỗ làm tự tại, chẳng cần dự tính. Phật A Di Đà, quang minh ánh rực, thắng vượt hơn ánh, mặt trời mặt trăng, ngàn ức vạn lần, quang minh tối tôn, vua trong chư Phật.**

**Vì thế cho nên, Phật Vô Lượng Thọ,**



**cũng có hiệu là Phật Vô Lượng Quang, cũng có hiệu là Phật Vô Biên Quang, Phật Vô Ngại Quang, Phật Vô Đẳng Quang, là Trí Tuệ Quang, là Thường Chiếu Quang, là Thanh Tịnh Quang, là Hoan Hỷ Quang, là Giải Thoát Quang, là An Ổn Quang, Siêu Nhật Nguyệt Quang, Bất Tư Nghị Quang.**

**Quang minh như thế, khắp chiếu mười phương, tất cả thế giới, nếu chúng sanh nào, chạm quang minh này, cầu diệt thiện sanh, thân ý nhu nhuyến, nếu trong tam đồ, chỗ vô cùng khổ, thấy quang minh này, đều được dừng dứt, đến khi mạng chung, đều đặng giải thoát. Nếu chúng sanh nào, chạm quang minh kia, oai thần công đức, đêm ngày xưng nói, chí tâm chẳng dừng, chỗ nguyện tùy ý, đặng sanh nước đó”.**

**Phẩm Mười Ba  
Thọ Mạng Đại Chúng Vô Lượng**

**Phật bảo A Nan: “Phật Vô Lượng Thọ, mạng sống dài lâu, không thể tính kể, lại có**

**vô số, các chúng Thanh Văn, thần trí thông triệt, oai lực tự tại, lòng tay nắm trọn, tất cả thế giới. Trong đệ tử Ta, Đại Mục Kiền Liên, thần thông đệ nhất, ở trong tam thiên đại thiên thế giới, tất cả tinh tú, cùng các chúng sanh, trong một ngày đêm, đều đếm biết số.**

**Giả sử chúng sanh, ở trong mười phương, đều thành Duyên Giác, mỗi một Duyên Giác, thọ vạn ức tuổi, thần thông đều như Đại Mục Kiền Liên, dùng hết thọ mạng, vận hết trí lực, cùng đem so tính, với số Thanh Văn, trong hội Phật kia, trong ngàn vạn phần, chưa được một phần.**

**Ví như biển lớn, sâu rộng vô biên, nếu lấy sợi lông, chẻ ra trăm phần, nghiền thành bụi nhỏ, lấy mỗi bụi nhỏ, chấm giọt nước biển, nước trong bụi lông, so với nước biển, nước nào nhiều hơn? A Nan! Các vị Mục Kiền Liên kia, chỗ đếm biết được, như nước bụi lông, chỗ chưa được biết, như nước biển lớn. Mạng sống Phật kia, cùng chư Bồ Tát,**

**Thanh Văn trời người, thọ mạng cũng vậy. Không thể nào dùng, toán số ví dụ, mà biết được hết”.**

### **Phẩm Mười Bốn Cây Báu Khắp Nước**

Nước Như Lai kia, nhiều loài cây báu, hoặc cây thuần vàng, hoặc cây thuần bạc, cây bằng lưu ly, cây bằng thủy tinh, cây bằng hổ phách, cây bằng mỹ ngọc, cây bằng mã não, duy chỉ do một thứ báu hợp thành, không có xen tạp.

Hoặc có hai báu, hoặc có ba báu, cho đến bảy báu, chuyển hợp mà thành, gốc thân cành ngọn, do báu ấy tạo, hoa lá quả quý, làm bởi báu khác. Hoặc có cây báu, chất vàng làm gốc, chất bạc làm thân, lưu ly làm cành, thủy tinh làm ngọn, hổ phách làm lá, mỹ ngọc làm hoa, mã não làm quả.

Còn những cây khác, cũng có bảy báu, hợp làm gốc thân, cành lá hoa quả, tạo ra nhiều loại. Mỗi loại mỗi hàng, hàng hàng thẳng tắp, thân thân đối nhau, cành lá

hướng nhau, hoa trái như nhau, sắc đẹp  
lộng lẫy, không gì hơn được. Khi gió mát  
thổi, phát ra ngũ âm, âm giai vi diệu, hài  
hòa tự nhiên. Các cây báu này, khắp cả  
nước ấy.

### Phẩm Mười Lăm Bồ Đề Đạo Tràng

Còn đạo tràng kia, cây Bồ Đề cao, bốn  
trăm vạn dặm. Chu vi gốc cây, năm ngàn  
do-tuần, cành lá tỏa ra, hai mươi vạn dặm.  
Do tất cả báu, tự nhiên hợp thành, hoa quả  
xinh tươi, lộng lẫy chiếu khắp. Lại có màu  
sắc, hồng lục xanh trắng, các Ma Ni quý,  
vua các món báu, đơm chuỗi anh lạc, mây  
tụ báu kết, trang sức trụ báu.

Các linh các khánh, bằng vàng bằng  
ngọc, giăng khắp tứ phía, lưới báu trân diệu,  
che trùm bên trên, trăm ngàn vạn sắc, hực  
chiếu sáng nhau, vô lượng hào quang, vô  
biên chiếu diệu, tất cả trang nghiêm, tùy ứng  
mà hiện. Gió nhẹ len qua, cành cây kẽ lá,

diễn ra pháp âm, vô cùng vi diệu, tiếng pháp chan hòa, khắp các nước Phật, mười phương thế giới, màu nhiệm thanh thoát, vi diệu hòa nhã, cao tột bậc nhất.

Nếu có chúng sanh, thấy cây Bồ Đề, nghe đặng âm thanh, ngửi đặng hương thơm, nếm đặng quả vị, xúc chạm hào quang, nhớ cây công đức, sáu căn thanh triệt, không có não hoạn, trụ Bất Thoái Chuyển, đến khi thành Phật. Lại nữa do thấy, cây Bồ Đề kia, đặc đặng ba nhãn: Một Âm Thanh Nhãn, hai Nhu Thuận Nhãn, ba Vô Sanh Pháp Nhãn.

Phật bảo A Nan: “Cõi Phật như thế, cây cối hoa quả, cùng các chúng sanh, đều làm Phật sự, đây thấy đều do, nơi sức oai thần, nơi Sức Bản nguyện, nơi Mãn Túc nguyện, nơi Minh Liễu nguyện, Kiên Cố nguyện và Cứu Cánh nguyện của Phật Vô Lượng Thọ”.

**Phẩm Mười Sáu  
Nhà Cửa Lầu Góc**

**Lại nữa ở nơi, Phật Vô Lượng Thọ, giảng đường tinh xá, lầu quán lan can, cũng do bảy báu, tự nhiên hóa thành, lại thêm các loại, ngọc trắng Ma Ni, trùng trùng giảng bủa, sáng diệu vô thượng, các vị Bồ Tát, cung điện chỗ ở, cũng lại như thế. Trong đó có chỗ:**

**Trên đất giảng kinh, tụng kinh thụ kinh, nghe kinh kinh hành, quán chiếu tọa thiền; trên không giảng tụng, thụ nghe kinh hành, quán chiếu tọa thiền. Hoặc là đắc đặng, quả Tu Đà Hoàn, quả Tư Đà Hàm, quả A Na Hàm, quả A La Hán. Người chưa đắc đặng A Duy Việt Trí, thì người ấy đặng A Duy Việt Trí. Mỗi tự niệm đạo, nói đạo hành đạo, thấy đều hoan hỷ.**

### **Phẩm Mười Bảy Suối Ao Công Đức**

**Lại nữa hai bên, trái phải giảng đường, suối ao thông nhau, dài rộng sâu cạn, thấy đều nhất đẳng. Hoặc mười do-tuần, hai**

mười do-tuần, thậm chí cho đến, trăm ngàn do-tuần, thơm tho trong suốt, đủ tám công đức. Quanh bờ vô số, cây hương Chiên Đàn, cây trái tươi tốt, hoa quả thơm lừng, quang minh chiếu diệu, lá chen rợp đều, phủ xóa mặt ao, tỏa muôn ngàn hương, thế gian khó bì, hương theo gió bay, nương dòng nước thoảng.

Lại nữa ao dặng, trang sức bảy báu, đáy trải cát vàng. Hoa Ưu Bát La, hoa Bát Đàm Ma, hoa Câu Mâu Đầu, hoa Phân Đà Lợi, muôn sắc lộng lẫy, chan hòa mặt nước. Nếu có chúng sanh, tới tắm trong ao, muốn nước tới chân, muốn nước tới gối, muốn nước tới lưng, muốn nước tới cổ. Hoặc muốn rưới thân, hoặc lạnh hoặc ấm, chảy nhanh chảy chậm, nước ấy nhất nhất, thanh tịnh tinh khiết, không hình không tướng, tùy ý chúng sanh, thần thể khai vui.

Cát báu chiếu khắp, cùng tận thâm sâu. Sóng lùì sóng tới, thong thả bủa vãng, tiếng vang vi diệu, vô lượng âm thanh, hoặc giả

nghe đặng, tiếng Phật Pháp Tăng, tiếng Ba La Mật, chỉ tức Tịch Tĩnh, Vô Sanh Vô Diệt, mười lực Vô Úy, hoặc tiếng Vô Tánh, Vô Tác Vô Ngã, hoặc tiếng Đại Từ Đại Bi Hỷ Xả, hoặc tiếng Cam Lộ Quán Đảnh Thọ Vị. Từng thanh từng loại, nghe đặng thế rồi, tâm kia thanh tịnh, chẳng chút phân biệt, chánh trực bình đẳng, thiện căn thuần thực, tùy chỗ muốn nghe, cùng pháp tương ưng, nguyện nghe tiếng nào, riêng nghe tiếng ấy, chỗ không muốn nghe, tuyệt nhiên chẳng nghe. Hằng bất thoái tâm A Nậu Đa La Tam Miệu Tam Bồ Đề.

Mười phương thể giới, chư vị vãng sanh, đều ở hoa sen, trong ao bảy báu, tự nhiên hóa sanh, tất đặng thụ nhận, thanh hư làm thân, vô cực làm thể. Không còn nghe đến, tên của ba đường, ác nã khổ nạn, không có giả thiết, hưởng chi thật khổ. Chỉ có âm thanh, vui vẻ tự nhiên, nên cõi nước kia, gọi là Cực Lạc.



## **Phẩm Mười Tám** **Hiếm Có, Siêu Vượt Thế Gian**

Nước Cực Lạc kia, có các chúng sanh, dung sắc vi diệu, vượt đời hiếm có, đồng cùng một loại, không tướng sai khác, chỉ vì thuận theo, phương tục nên có, các tên trời người. Phật bảo A Nan: “Ví như thế gian, có kẻ hành khát, nghèo khổ rách rưới, đứng bên cạnh vua, mặt mày hình trạng, đâu thể sánh bằng! Nếu vua so với, Chuyển Luân thánh vương, thì quả què hèn, giống như hành khát, đứng cạnh bên vua. Chuyển Luân thánh vương, oai tướng bậc nhất, nhưng nếu so với, vua trời Đao Lợi, lại xấu xí hơn. Ví như Đế Thích, đem so sánh với, vua trời Thứ Sáu, dù gấp trăm ngàn, cũng chẳng tương đồng. Vua trời Thứ Sáu, nếu đem so với, Bồ Tát Thanh Văn, trong nước Cực Lạc, dung nhan tươi sáng, dù vạn ức lần, cũng không bì kịp.

Cung điện chỗ ở, áo quần ăn uống, cũng như cõi trời Tha Hóa Tự Tại, đến như oai

**đức, giai cấp phẩm vị, thần thông biến hóa, tất cả trời người, không thể đem sánh, trăm ngàn vạn ức, không thể tính kể. A Nan nên biết, Phật Vô Lượng Thọ, cõi nước Cực Lạc, công đức đoan trang, nghiêm tịnh như thế, không thể nghĩ bàn”.**

### **Phẩm Mười Chín Thụ Dụng Đầy Đủ**

**Lại nữa, thế giới Cực Lạc, có các chúng sanh, đã sanh đang sanh, hoặc sẽ được sanh, đều được sắc thân, vi diệu như thế, hình mạo đoan nghiêm, vô lượng phước đức, trí huệ sáng suốt, thần thông tự tại. Các thứ thụ dụng, thấy đều đầy đủ, thấy đều phong phú, cung điện phục sức, hương hoa phan cái, đồ dùng trang nghiêm, chỗ cần tùy ý, đều được như ý. Nếu khi muốn ăn, chén bằng bảy báu, tự nhiên hiện trước, trăm món ăn uống, tự nhiên sung mãn. Tuy ăn như thế, nhưng thật chẳng ăn, thấy sắc ngửi hương, dùng ý để ăn. Sắc lực tăng trưởng, không có tiện uế,**

**thân tâm nhu nhuyễn, không tham đắm vị, đến lúc ăn xong, đồ dùng biến mất, khi cần lại hiện.**

**Lại có các thứ, báu diệu làm áo, mũ đai anh lạc, quang minh vô lượng, trăm ngàn diệu sắc, thấy đều tự nhiên, đầy đủ trên thân. Nhà cửa chỗ ở, xứng hợp hình sắc, lưới báu giăng bủa, linh báu treo khắp, lạ lùng trân quý, trang hoàng khắp khắp. Quang sắc lộng lẫy, vô cùng vô tận, trang nghiêm diễm lệ. Lầu các lan can, điện đường phòng gác, vuông tròn rộng hẹp, hoặc lớn hoặc nhỏ, hoặc ở hư không, hoặc ở đất bằng, an ổn thanh tịnh, vi diệu khoái lạc, vừa nghĩ liền hiện, thấy đều đầy đủ.**

### **Phẩm Hai Mươi Gió Đức Mưa Hoa**

**Cõi nước Phật đó, đúng vào giờ ăn, bỗng nhiên gió đức, nổi lên chậm chậm, lướt xuyên màn lưới, len hàng cây báu, phát tiếng vi diệu, diễn nói Khổ Không, Vô**

**Thường Vô Ngã, các Ba La Mật. Rộng truyền muôn thứ, hương đức ấm diệu, có người nghe đặng, tập khí trần lao, tự nhiên chẳng khởi. Gió chạm vào thân, an hòa điều thích, ví như tỳ-kheo, đắc Diệt Tận Định. Gió lại thổi vào, rừng cây bầy bấu, hoa rơi kết nhóm, từng sắc từng quang, đầy khắp cõi Phật.**

**Từng màu từng sắc, không xen không tạp, uyển chuyển sáng suốt, như Đâu La Miên. Chân bước lên hoa, lún sâu bốn lóng, theo bước chân giở, phẳng lại như cũ. Qua bữa ăn xong, hoa kia tự mất, mặt đất thanh tịnh, lại giăng hoa mới. Tùy thời tùy tiết, trở lại biến khắp, như trước không khác, sáu lần như thế.**

### **Phẩm Hai Mươi Một Sen Báu Phật Quang**

**Lại hoa sen báu, đầy khắp thế giới, mỗi mỗi hoa sen, trăm ngàn ức lá, hoa đó quang minh, vô lượng màu sắc. Sắc xanh ánh xanh,**

sắc trắng ánh trắng, đen vàng đỏ tía, hào quang cũng hết. Lại nữa còn có, vô lượng diệu bảo, trăm ngàn Ma Ni, đẹp lạ chiếu sáng, minh diệu hơn ánh, mặt trời mặt trăng. Hoa sen đó độ, chừng nửa do-tuần, hoặc một hoặc hai ba bốn, cho đến trăm ngàn do-tuần, trong mỗi hoa sen, ánh sáng phát ra, ba mươi sáu trăm ngàn vạn ức tia. Trong mỗi một tia, hiện ba mươi sáu trăm ngàn ức Phật. Thân sắc vàng tía, tướng tốt thù đặc. Mỗi một đức Phật, cũng lại phóng ra, trăm ngàn quang minh, chiếu khắp mười phương, nói pháp vi diệu. Như chư Phật ấy, mỗi mỗi an lập, vô lượng chúng sanh, nơi Phật chánh đạo.

### Phẩm Hai Mươi Hai Quyết Chứng Quả Tối Cực

Lại nữa A Nan! Trong cõi Phật đó, thấy đều không có: Ánh lửa bóng tối, mặt trời mặt trăng, tinh tú chiếu diệu, hiện tượng ngày đêm. Cũng không có tên, tháng năm

kiếp số, lại không chấp trụ vào các nhà cửa, đối tất cả nơi, không có hình thức, không có danh hiệu, thủ xả phân biệt, chỉ thụ khoái lạc, thanh tịnh tối cực. Nếu có thiện nam, nếu có thiện nữ, đã sanh sẽ sanh, thấy đều được trú trong Chánh Định Tự, quyết định chứng đặng, quả vị Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Tại vì sao thế? Nếu là Tà Định và Bất Định Tự, chẳng thấu triệt đặng, nhân tối cực đó.

### Phẩm Hai Mười Ba Mười Phương Chư Phật Tán Thán

Lại nữa A Nan! Ở về phương Đông, thế giới nhiều như, số cát sông Hằng, mỗi mỗi thế giới, có hằng sa Phật, mỗi vị đều dùng, tướng lưới rộng dài, phóng vô lượng quang, nói lời thành thật, xưng tán công đức Phật Vô Lượng Thọ, không thể nghĩ bàn. Hướng Nam Tây Bắc, hằng sa thế giới, chư Phật xưng tán, cũng lại như thế. Bốn hướng phụ và hai hướng trên dưới, hằng sa thế giới,

**chư Phật xung tán, cũng lại như thế.**

**Tại vì sao thế? Bởi muốn khiến cho, chúng sanh phương khác, nghe danh hiệu Phật, phát tâm thanh tịnh, quán chiếu thụ trì, quy y cúng dường, cho đến hay phát, một niệm tịnh tín, có được căn lành, chí tâm hồi hướng, nguyện sanh nước ấy. Tùy nguyện được sanh, đắc Bất Thoái Chuyển, cho đến Vô Thượng Chánh Đẳng Bồ Đề.**

### **Phẩm Hai Mươi Bốn Ba Bậc Vãng Sanh**

**Phật bảo A Nan: Mười phương thế giới, chư thiên nhân dân, số người chí tâm, nguyện sanh nước đó, thường gồm ba bậc:**

**Những bậc Thượng bôì, ly gia đoạn dục, hành hạnh sa-môn, phát tâm Bồ Đề, nhất hướng chuyên niệm, Phật A Di Đà, tu các công đức, nguyện sanh nước đó. Các chúng sanh này, đến lúc lâm chung, Phật A Di Đà, cùng các thánh chúng, hiện ở trước mặt, trong một khoảnh khắc, liền được tiếp dẫn, vãng sanh Cực Lạc, bèn tự hóa sanh, trong**

ao bảy báu, trí tuệ đồng mãnh, thần thông tự tại. Do đó A Nan! Có chúng sanh nào, muốn trong đời này, thấy Phật Di Đà, phải nên phát tâm, Vô Thượng Bồ Đề. Lại phải chuyên niệm, cõi nước Cực Lạc, tích chứa căn lành, liền đem hồi hướng, thế nên thấy Phật, sanh về nước đó, đặng Bất Thoái Chuyển, cho đến đắc quả, Vô Thượng Bồ Đề.

Với bậc Trung bối, tuy rằng không thể hành hạnh sa-môn, tu công đức lớn, nhưng phải phát tâm, Vô Thượng Bồ Đề, nhất hướng chuyên niệm, Phật A Di Đà. Tùy chỗ huân tu, các công đức lành, phụng trì trai giới, khởi dựng tháp tượng, cúng dường sa-môn, đốt đèn treo phan, rải hoa đốt hương, lấy đó hồi hướng, nguyện sanh nước kia. Người đó mạng chung, Phật A Di Đà, hóa hiện thân Ngài, quang minh tướng tốt, đủ như chân Phật, cùng với thánh chúng, trước sau vây quanh, hiện trước người đó, nhiếp thụ tiếp dẫn, liền theo hóa Phật, vãng sanh



**nước đó, trụ Bất Thoái Chuyển, Vô Thượng Bồ Đề. Trí tuệ công đức, sau bậc Thượng bói.**

Với bậc Hạ bói, nếu như không thể, tạo các công đức, phải nên phát tâm, Vô Thượng Bồ Đề, một lòng chuyên niệm, Phật A Di Đà, vui vẻ tin sâu, chẳng sanh nghi ngờ, đem tâm chí thành, nguyện sanh Cực Lạc. Đến khi mạng chung, người ấy trong mộng, thấy Phật Di Đà, cũng được vãng sanh. Trí tuệ công đức, sau bậc Trung bói.

Nếu có chúng sanh, trụ pháp Đại Thừa, đem tâm thanh tịnh, hướng Vô Lượng Thọ, cho đến mười niệm, nguyện sanh nước Ngài, nghe pháp thâm sâu, liền sanh tin hiểu, nhẫn đến đạt được, một niệm tịnh tâm, niệm đức Phật kia. Người ấy mạng chung, thấy Phật Di Đà, sanh về Cực Lạc, được Bất Thoái Chuyển, Vô Thượng Bồ Đề.

**Phẩm Hai Mươi Lăm  
Chánh Nhân Vãng Sanh**

**Lại nữa A Nan! Nếu như có người, thiện nam thiện nữ, nghe kinh điển này, thụ trì đọc tụng, biên chép cúng dường, ngày đêm không ngừng, cầu sanh Cực Lạc, phát tâm Bồ Đề, giữ gìn giới cấm, vững vàng không phạm. Lợi lạc hữu tình, căn lành đã làm, đều ban cho họ, khiến họ an lạc, nhớ niệm đức Phật Di Đà phương Tây, cùng quốc độ Ngài. Người này mạng chung, sắc tướng như Phật, mỗi mỗi trang nghiêm, sanh về cõi báu, mau được nghe pháp, hằng bất thoái chuyển.**

**Lại nữa A Nan! Nếu có chúng sanh, muốn sanh Cực Lạc, tuy rằng không thể, đặng Tinh Tấn lớn, hoặc đặng Thiền Định, tận trì kinh giới, nhưng cốt làm lành: Một không sát sanh, hai không trộm cắp, ba không dâm dục, bốn không vọng ngữ, năm không thù dật, sáu không ác khẩu, bảy không lưỡng thiệt, tám không tham lam, chín không sân giận, mười không si mê.**

**Như thế suốt cả ngày đêm nghĩ nhớ, thế**

**giới Cực Lạc, Phật A Di Đà, các thứ công đức, các thứ trang nghiêm, hết lòng quy y, đánh lễ cúng dường, người này mạng chung, không kinh không sợ, tâm không điên đảo, liền được vãng sanh, về cõi Cực Lạc. Nếu sự đa đoan, không thể ly gia, bận rộn không thể, đại tu trai giới, nhất tâm thanh tịnh, những lúc rối rảnh, thân tâm đoan chính, dứt muốn bỏ lo, từ tâm tinh tấn, không nên sân giận, đoạn trừ tật đố, tham lam bỗn sẻn, trong lòng chẳng chuốt, hối hận nghi ngờ.**

**Phải nên hiếu thuận, trung tín hết lòng, tin kinh Phật nói, nghĩa lý thâm sâu, tin nơi đạo lý, làm lành đặng phước, phụng trì tất cả các pháp như thế, không được thiếu sót, nghĩ suy chín chắn. Muốn đặng độ thoát, ngày đêm thường niệm; muốn nguyện vãng sanh, cõi nước thanh tịnh, của Phật Di Đà, mười ngày mười đêm, cho đến một ngày, một đêm nối nhau, không hề gián đoạn, mạng chung đều đặng, vãng sanh Cực Lạc, hành Bồ Tát đạo.**

**Chư vị vãng sanh, thấy đều đắc đặng, A  
Duy Việt Trí, đủ sắc vàng ròng, ba mươi hai  
tướng, đều sẽ thành Phật. Muốn được làm  
Phật, ở cõi nước nào, tùy theo tâm nguyện.  
Do nơi chư vị, ngày đêm tinh tấn, cầu đạo  
không dừng, quyết định kết quả, sở nguyện  
chẳng luống. Lại nữa A Nan! Do nghĩa lợi  
này, vô lượng vô số, không thể nghĩ bàn,  
chẳng có sai khác, vô biên thế giới, chư Phật  
Như Lai, đồng thanh xưng tán, công đức của  
đức Phật Vô Lượng Thọ.**

**Phẩm Hai Mươi Sáu  
Lễ Cúng Nghe Pháp**

**Lại nữa A Nan! Mười phương thế giới,  
các chúng Bồ Tát, vì muốn chiêm lễ, Cực  
Lạc thế giới, Phật Vô Lượng Thọ, đều đem  
hương hoa, tràng phan bảo cái, đi đến chỗ  
Phật, cung kính cúng dường, nghe nhận  
kinh pháp, tuyên bố hóa đạo, xưng tán cõi  
Phật, công đức trang nghiêm. Bấy giờ Thế  
Tôn, liền nói kệ rằng:**

**Cõi nước Phật phương Đông,  
Nhiều như cát sông Hằng.  
Hằng sa chúng Bồ Tát,  
Đến lễ Vô Lượng Thọ.  
Và chín phương còn lại,  
Cũng đồng lễ như thế.  
Đều đem tâm cung kính,  
Dâng cúng món trân diệp.  
Phát âm thanh hòa nhã,  
Ngợi khen Tối Thắng Tôn.  
Thần thông tuệ rất ráo,  
Thâm nhập sâu cửa pháp.  
Nghe danh đức Phật thánh,  
An ổn đặng lợi lớn.  
Trong các món cúng dường,  
Siêng tu không biếng mỗi.  
Quán cõi thù thắng kia,  
Vi diệu khó nghĩ bàn.  
Công đức trang nghiêm khắp,  
Các cõi Phật khó bằng.  
Nhân phát tâm Vô Thượng,  
Nguyện chóng thành Bồ Đề.**

**Liên đó đấng Tối Thắng,  
Mĩm cười hiện thân vàng.  
Quang minh từ miệng phóng,  
Chiếu khắp mười phương cõi.  
Thâu về nhiều quanh Phật,  
Ba vòng xong nhập cảnh.  
Bồ Tát thấy hào quang,  
Liên chứng ngôi Bất Thoái.  
Lúc hội tất cả chúng,  
Đồng sanh tâm hoan hỷ.  
Phật ngữ phạm rúng động,  
Bát âm thông diệu thanh.  
Chánh Sĩ mười phương tới,  
Ta tất biết nguyện kia.  
Chí cầu nghiêm Tịnh Độ,  
Thụ ký sẽ thành Phật.  
Liễu triệt tất cả pháp,  
N hư dư vang mộng huyễn.  
Đủ đầy các diệu nguyện,  
Ắt thành cõi như thế.  
Biết cõi như bóng ảnh,  
Thường phát tâm hoằng thệ.**

**Rốt ráo đạo Bồ Tát,  
Đủ đầy cội công đức.  
Tu thắng hạnh Bồ Đề,  
Thụ ký sẽ thành Phật.  
Thông đạt các pháp tánh,  
Tất cả Không, Vô Ngã.  
Chuyên cầu tịnh độ Phật,  
Ắt thành cội như thế.  
Nghe pháp vui nhận hành,  
Được tới chỗ thanh tịnh.  
Nhất định Vô Lượng Tôn,  
Thụ ký thành Đẳng Giác.  
Cõi thù thắng vô biên,  
Sức bốn nguyện Phật kia.  
Nghe danh muốn vãng sanh,  
Dựa vào ngôi Bất Thoái.  
Bồ Tát phát chí nguyện,  
Nguyện cõi mình không khác.  
Nhớ rộng độ tất cả,  
Đều phát tâm Bồ Đề.  
Xả bỏ thân luân hồi,  
Đều khiến lên bờ giác.**

**Gần gũi vạn ức Phật,  
Đi giáo hóa các cõi.  
Cung kính hoan hỷ đi,  
Độ xong về An Dưỡng.**

**Phẩm Hai Mươi Bảy  
Ca Thán Phật Đức**

**Phật bảo A Nan: “Bồ Tát nước đó, nương oai thần Phật, trong khoảng bữa ăn, lại tới mười phương, vô biên cõi tịnh, cúng dường chư Phật. Hương hoa tràng phan, những đồ cúng dường, vừa nghĩ liền đến, đều hiện trong tay, trân diệu thù đặc, thế gian chẳng có. Dâng cúng dường Phật và chúng Bồ Tát, các hoa đã rải, liền ngay trên không, kết làm một hoa, hoa đều hướng xuống, tròn đẹp biến khắp, hóa thành lọng hoa.**

**Trăm ngàn quang sắc, mỗi sắc mỗi hương, mùi hương xông khắp, bảo cái nhỏ nhất, đầy mười do-tuần, như thế chuyển bội, cho đến che cùng, khắp cả tam thiên, đại**



thiên thể giới, tùy theo trước sau, thứ tự biến mất. Sau rốt nếu không, còn rải hoa mới, chỗ hoa rải trước, cuối cùng chẳng rơi. Ở trong hư không, hòa tấu nhạc trời, dùng âm vi diệu, ca tán Phật đức. Trải qua khoảnh khắc, quay về bốn quốc, cùng tụ hợp nơi, giảng đường bảy báu.

Phật Vô Lượng Thọ, rộng nói đại giáo, diễn sướng diệu pháp, thấy đều hoan hỷ, tâm giải đạo đạt. Gió hương liền thổi, qua cây bảy báu, phát tiếng ngũ âm, vô lượng diệu hoa, theo gió rải tung, ra khắp bốn phía, tự nhiên cúng dường, như thế không dừng. Tất cả chư thiên, mỗi vị mang theo, trăm ngàn hương hoa, muôn thứ âm nhạc, cúng dường Phật kia, cùng chư Bồ Tát, và chúng Thanh Văn, lui tới trước sau, hớn hở khoái lạc.

Đây do bốn nguyện, Phật Vô Lượng Thọ, gia trì oai lực, và cũng đã từng, cúng dường Như Lai, thiện căn tương tục, vì không khuyết giảm, vì khéo tu tập, vì khéo nhiếp

**thụ, vì khéo thành tựu”.**

**Phẩm Hai Mươi Tám  
Đại Sĩ Thần Quang**

**Phật bảo A Nan: “Trong cõi nước đó, các Bồ Tát chúng, đều đồng thấy suốt, nghe thấu mọi sự, tám phương trên dưới, quá hiện vị lai, chư thiên nhân dân, cho đến các loài, bò bay máy cựa, tâm ý thiện ác, lời miệng muốn nói, chùng nào độ thoát, đắc đạo vãng sanh, đều dự biết cả. Lại cõi Phật đó, các chúng Thanh Văn, thân sáng một tâm, quang minh Bồ Tát, chiếu trăm do-tuần. Có hai Bồ Tát, tối tôn bậc nhất, oai thần quang minh, chiếu khắp tam thiên, đại thiên thế giới”.**

**A Nan bạch Phật: “Hai vị Bồ Tát, danh hiệu là gì?”**

**Đức Phật liền bảo: “Một vị danh gọi, là Quán Thế Âm; một vị danh gọi, là Đại Thế Chí. Cả hai vị này, nơi cõi Sa Bà, tu hạnh Bồ Tát, vãng sanh nước kia, thường ở hai bên,**

**trái phải của đức Phật A Di Đà. Muốn đến mười phương, vô lượng chỗ Phật, tùy tâm liền đến, hiện nơi cõi này, làm lợi lạc lớn. Ngay trong thế gian, nếu các thiện nam và các thiện nữ, gặp lúc cấp nạn, rơi vào khủng bố, quay về nương tựa, Bồ Tát Quán Âm, đều được giải thoát”.**

### **Phẩm Hai Mươi Chín Nguyện Lực Hoằng Thâm**

**Lại nữa A Nan! Trong cõi Phật đó, tất cả Bồ Tát, hiện tại vị lai, đều đang rất ráo, Nhất Sanh Bồ Xứ. Duy trừ nguyện lớn, vào cõi sanh tử, vì độ quần sanh, làm sư tử hồng, khoác đại giáp trụ, công đức hoằng thệ, dùng tự trang nghiêm. Tuy rằng sanh vào, đời ác năm trước, thị hiện giống họ, thẳng tới thành Phật, không thụ hưởng ác, sanh đâu cũng thường, biết mạng đời trước. Phật Vô Lượng Thọ, ý muốn độ thoát, các loại chúng sanh, mười phương cõi nước, đều khiến vãng sanh, nước Cực Lạc kia.**

Tất khiến đặng chứng, vào đường Niết Bàn, tất khiến cho người, hành đạo Bồ Tát, đều đặng thành Phật. Đã thành Phật rồi, cùng nhau giáo thụ, cùng nhau độ thoát. Triển chuyển như thế, không thể tính kể. Mười phương thế giới, Thanh Văn Bồ Tát, các loài chúng sanh, sanh về nước đó, đặng đạo Niết Bàn, đều sẽ thành Phật, không thể tính kể. Trong nước Phật đó, thường như nhất pháp, không có tăng nhiều.

Tại vì sao thế? Giống như biển lớn, là vua của nước, muôn sông đổ về, đều vào biển cả, mà nước biển lớn, nào có tăng giảm? Tám phương trên dưới, vô số nước Phật. Nước A Di Đà, lâu dài rộng lớn, sáng đẹp vui vẻ, vô cùng độc đáo, trang nghiêm thù thắng.

Vốn do đương lúc, còn làm Bồ Tát, sở nguyện cầu đạo, tích lũy công đức. Phật Vô Lượng Thọ, ân đức bố thí, tám phương trên dưới, vô cùng vô tận, sâu rộng vô lượng, không thể nói hết.

## **Phẩm Ba Mươi Bồ Tát Tu Trì**

**Lại nữa A Nan! Trong cõi nước đó, tất cả Bồ Tát, thiên định trí tuệ, thần thông oai đức, thấy đều viên mãn, bí tạng chư Phật, thông đạt rốt ráo, điều phục các căn, thân tâm nhu nhuyễn, sâu vào chánh tuệ, tàng dư tập khí, chẳng còn dấy khởi, theo chỗ Phật hành, thất giác thánh đạo, tu hành Ngũ Nhân, chiếu Chân đạt Tục. Nhục nhãn giản trạch, Thiên nhãn thông suốt, Pháp nhãn thanh tịnh, Tuệ nhãn thấy chân, Phật nhãn đầy đủ, rõ biết pháp tánh.**

**Biện tài tổng trì, tự tại vô ngại, khéo giải thế gian, phương tiện vô biên, chỗ nói chân thật, vào sâu nghĩa vị. Độ chúng hữu tình, diễn nói chánh pháp, vô tướng vô vi, không buộc không mở, không phân không biệt, xa lìa điên đảo, ngay chỗ thụ dụng, đều không nhiếp thủ, đi khắp cõi Phật, không luyện không chán, không vui không cầu, cũng không tưởng cầu, không ta không người,**

**không tưởng oán trái.**

**Tại vì sao thế? Bởi các Bồ Tát, đối với chúng sanh, đem từ bi lớn, lợi ích quần sanh, xả ly chấp trước, thành tựu vô lượng, vô biên công đức. Lấy tuệ vô ngại, giải pháp Như Như, khéo biết Tập Diệt, phương tiện âm thanh, không vui tiếng đời, thích trong chánh luận, biết tất cả pháp, thấy đều không tịch, sanh thân phiền não, tận dứt cả hai. Ở trong tam giới, bình đẳng siêng tu, rốt ráo Nhất Thừa, đến bờ giác kia. Quyết đoạn lưới nghi, chứng vô sở đắc, dùng Trí Phương Tiện, tăng trưởng rõ biết, vốn tự xưa nay, an trụ thần thông, đắc đạo Nhất Thừa, liễu ngộ do đây, không do gì khác!**

### **Phẩm Ba Mươi Một Công Đức Chân Thật**

**Trí ấy rộng sâu, thí như biển lớn. Bồ Đề cao rộng, ví như Tu Di, tự thân oai quang, vượt hơn trời trăng, tâm ấy trắng sạch, giống như núi tuyết. Nhẫn nhục như đất, tất**

**cả bình đẳng. Thanh tịnh như nước, tẩy sạch trần cấu. Hùng hực như lửa, đốt sạch phiền não. Không dính như gió, không các chướng ngại. Pháp âm như sấm, giác kẻ chưa giác. Mưa pháp cam lồ, nên nhuận chúng sanh. Rộng như hư không, đại từ bình đẳng. Như hoa Sen Tịnh, nên lia ô nhiễm. Như cây Ni Câu, nên che mát khắp. Như chày Kim Cang, phá tan tà chấp. Như núi Thiết Vi, chúng ma ngoại đạo, không thể lung lay.**

**Tâm kia chánh trực, khéo léo quyết định, luận pháp không chán, cầu pháp không mỏi. Giới như lưu ly, trong ngoài sáng sạch. Lời nói phát ra, khiến chúng vui phục. Đánh trống pháp, dựng pháp tràng, diệu tuệ nhật, phá si mê. Thuần tịnh an hòa, tịch định minh sát; làm đại đạo sư, điều phục mình người, dẫn đạo quần sanh, xả bỏ ái trước. Hằng lia ba độc, du hí thần thông. Nhân duyên nguyện lực, phát sanh thiện căn, hàng phục ma quân, tôn trọng phụng**

**sự, tất cả chư Phật.**

**Làm đèn sáng soi đời, làm ruộng phước  
tối thắng, tốt lành thù đặc, kham thụ cúng  
dường. Hớn hở vui mừng, dũng mãnh vô úy.  
Thân sắc tướng tốt, công đức biện tài, trang  
nghiêm đầy đủ, chẳng ai sánh bằng. Thường  
được chư Phật, đồng thanh khen ngợi, rớt  
ráo Bồ Tát, các Ba La Mật, và thường an  
trú, nơi tam-ma-địa, không sanh không diệt,  
đi khắp đạo tràng, xa cảnh Nhị Thừa. Nay  
ông A Nan! Ta nay lược nói, cõi Cực Lạc  
kia, chỗ Bồ Tát sanh, chân thật công đức,  
thảy đều như thế. Nếu nói rộng ra, trăm  
ngàn vạn kiếp, cũng không cùng tận.**

### **Phẩm Ba Mười Hai Thọ Lạc Vô Cực**

**Phật bảo Bồ Tát Di Lạc: “Các hàng trời  
người... nước Vô Lượng Thọ, Thanh Văn Bồ  
Tát, công đức trí tuệ, không thể nói hết. Lại  
cõi nước ấy, vi diệu an lạc, thanh tịnh như  
thế, làm sao mà không đủ sức làm lành,**



**niệm đạo tự nhiên? Ra vào cúng dường, chiếu soi kinh pháp, vui thích hành đạo, lâu dài huân tu, tài trí đồng mãn. Tâm không thoái chuyển, ý không giải đãi. Ngoài như chậm hoãn, trong ứng sử nhanh, tâm lượng bao dung.**

**Ví như hư không, thích nghi trung đạo. Trong ngoài tương ứng, nghiêm chỉnh tự nhiên. Thúc liễm đoạn trừ, thân tâm khiết tịnh. Tham ái không khởi, chí nguyện an định. Không tăng khuyết giảm, cầu đạo hòa chánh. Không nghiêng theo tà, y lời kinh dạy. Chẳng dám sai quấy, như dây chỉ mực. Thủy đều mộ đạo, rộng rang vô niệm. Không khởi ưu tư, tự nhiên vô vi, hư không chẳng lập, đạm bạc an nhiên. Làm đặn nguyện lành, không tham không muốn. Hết lòng cầu sách, thương xót từ mẫn. Lễ nghĩa đều hợp, bao dung sự lý, siêu độ giải thoát.**

**Tự nhiên gìn giữ, chân chân tinh khiết, chí nguyện Vô Thượng, tịch định an lạc. Một mai khai thông triệt sáng, trong tướng**

tự nhiên, bản nhiên thanh tịnh, ánh sáng vô lượng, dung hóa tự nhiên, chuyển biến tối thắng. Uất Đan thành bảy báu, ngang trải thành vạn vật. Quang tinh minh đồng hiện, tốt lành thù đặc, không đâu sánh bằng. Hiển minh không trên dưới, thông suốt không ngăn mé, tự thân cần tinh tấn, nỗ lực tự cầu đạo, tất triệt để siêu thoát, vãng sanh về cõi nước, có vô lượng thanh tịnh, của Phật A Di Đà.

Dứt hẳn trong năm đường, nẻo ác tự đóng chặt. Đạo thù thắng vô biên, dễ đến mà không người, nước đó không nghịch cảnh, tự nhiên dắt dẫn theo, chí xả như hư không, siêng tu cầu đạo đức, mãi mãi đặng sống lâu, thọ lạc không cùng tận. Đâu phải như việc đời, ray rức lẽ vô thường?”

### Phẩm Ba Mười Ba Khuyến Dụ Sách Tấn

Người đời tranh nhau, những việc không đâu, trong chốn ác nghiệp, cùng bao sự khổ,

**siêng làm kinh doanh, tự cung dưỡng thân. Cao sang nghèo khó, lớn nhỏ nam nữ, suy nhớ chồng chất, do tâm sai sử, không ruộng lo ruộng, không nhà lo nhà, họ hàng cửa cải, có không cũng lo, được một thiếu một, lo cho bằng người. Vừa được chút ít, lại càng lo hơn, nước lửa giặc trộm, oan gia trái chủ, đốt phá cướp giựt, hủy diệt tiêu tan, tâm tham ý chấp, không thể buông bỏ, mạng chung xuôi tay, chẳng mang được gì. Nghèo giàu như nhau, khổ lo muôn mối.**

**Người trong thế gian, cha con anh em, vợ chồng quyến thuộc, yêu kính lẫn nhau, không ganh ghét nhau, có không thông nhau, không được tham tiếc, sắc mặt lời nói, thường phải nhu hòa, chớ nên chống trái. Lỡ lúc tranh cãi, có chỗ sân giận, đời sau chuyển tiếp, trở thành đại oán. Những việc thế gian, rốt gây họa nhau, tuy chưa tới lúc, nên gấp ‘trởng phá’, người nhiễm ái dục, sanh một mình tử một mình, đến đi một mình, khổ vui tự nhận, không ai gánh thay.**

**Thiện ác biến hóa, nghiệp thức theo đuổi, đường đạo không đồng, không lúc gặp lại. Sao lúc còn khỏe, không gắng tu thiện, còn đợi bao giờ?**

**Người đời thiện ác, tự mình chẳng thấy, lành dữ họa phúc, tranh nhau tạo tác, tâm mê thần ám, triển chuyển gây nghiệp, điên đảo tương tục, vô thường là gốc, mờ mờ mịt mịt, không tin kinh pháp, tâm chẳng lo xa. Ham muốn thỏa thích, mê muội sân giận, tham tài đắm sắc, rốt cùng chẳng dứt, thật đáng thương thay! Người trước không thiện, không biết đạo đức, không ai khuyến tấn, chẳng gì làm lạ! Con đường sanh tử, đạo lý thiện ác, chẳng chút lòng tin, cho là không có, cùng nhau quán sát, rành rành trước mắt. Hoặc cha khóc con, hoặc con khóc cha, anh em chồng vợ, cùng nhau thương khóc. Nhất tử nhất sanh, thay nhau quyến luyến, thương lo ràng buộc, không lúc tháo gỡ. Tư tưởng ân hảo, không lìa tình dục, không cân nhắc kỹ, không chuyên hành đạo, tuổi thọ**

**hết rồi, đôi phó sao đây!**

**Người mê hoặc nhiều, kể ngộ đạo ít, cru mang sát độc, ác khí mịt mù. Vọng tâm hưng khởi, trái nghịch trời đất, buông lung tạo tội, cướp nhanh mạng sống. Đọa thẳng đường ác, chẳng có ngày ra, mọi người phải nên, nghĩ suy chính chắn. Xa lìa việc ác, chọn đường lương thiện, siêng năng thực hành, sang giàu thương muốn, không thể bền giữ, đều phải lánh xa, chẳng thể an vui. Phải nên tinh tấn, sanh nước An Lạc, trí tuệ thông suốt, công đức thù thắng. Chớ nên phóng tâm, vào chỗ ham muốn, phụ kinh bỏ giới, phải đứng sau người.**

**Phẩm Ba Mươi Bốn  
Tâm Được Mở Sáng**

**Di Lạc bạch rằng: “Phật nói giáo giới, rất sâu rất khéo, đều nhờ ân lành, giải thoát ưu khổ. Phật là vua pháp, tôn siêu ‘trong hàng thánh’, quang minh chiếu suốt, rõ thông ‘không ngăn mé’, rộng làm đạo sư, tất**

**cả trời người. Nay được gặp Phật, lại cũng được nghe tiếng Vô Lượng Thọ, thấy đều hoan hỷ, tâm được mở sáng”.**

**Phật bảo Di Lặc: “Người tôn kính Phật, là việc lành lớn, thật nên niệm Phật, dứt đoạn hồ nghi, nhổ gốc ái dục, ngăn các nguồn ác, đạo khắp ba cõi. Không chỗ ngăn ngại, mở bày chánh đạo, độ người chưa độ. Phải nên biết rằng, nhân dân mười phương, nhiều kiếp đến nay, luân chuyển năm đường, khổ lo không dứt, lúc sanh khổ đau, già cũng khổ đau, bệnh vô cùng khổ, chết vô cùng khổ, mùi hôi bất tịnh, chẳng có gì vui.**

**Phải tự quyết định, rửa sạch tâm nơ, nói làm trung tín, trong ngoài tương ưng. Người hay tự độ, qua lại giúp nhau. Chí tâm cầu nguyện, chất chứa gốc lành, tuy cả một đời, tinh tấn cần khổ, chỉ trong khoảnh khắc. Sau được sanh về, nước Vô Lượng Thọ, vui sướng không cùng, vĩnh viễn nhô tận, cội gốc sanh tử, chẳng còn khổ lo, sống ngàn vạn kiếp, tự tại tùy ý. Người người tinh**

**tấn, cầu chỗ tâm nguyện, chớ nên nghi hối, tự gây lỗi lầm, sanh chón biên địa, trong thành bảy báu, suốt năm trăm năm, chịu bao khổ nạn”.**

**Di Lặc bạch rằng: “Nhận lời chỉ dạy, sáng suốt của Phật, chuyên tinh tu học, y giáo phụng hành, không dám sanh nghi”.**

### **Phẩm Ba Mười Lăm Trực Thế Ác Khổ**

**Phật bảo Di Lặc: “Các ông có thể, ở trong đời này, tâm đoan ý chánh, không làm việc ác, thật là đức lớn. Tại vì sao thế? Mười phương thế giới, thiện nhiều ác ít, dễ bề khai hóa. Duy thế gian này, ngũ ác kịch khổ. Nay Ta cõi này, thị hiện thành Phật, giáo hóa quần sanh, khiến xả năm ác, trừ năm thống khổ, lìa năm thiêu đốt, khiến đặng điều phục, giáo hóa tâm ý, khiến giữ năm thiện, đặng nhiều phước đức. Những gì là năm?”**

**Thứ nhất đó là: Thế gian chúng sanh, ưa làm điều ác, kẻ mạnh hiếp yếu, thay nhau**

thù phá, tàn hại sát thương, ăn nuốt lẫn nhau, chẳng biết làm thiện. Sau chịu ương phạt, nên có nghèo cùng, ăn xin cô độc, đui điếc câm ngọng, si ác điên cuồng, do nhân đời trước, không tin đạo đức, không chịu làm lành. Lại có những bậc, tôn quý hào phú, hiền minh trưởng giả, trí dũng tài đạt, do nhân đời trước, từ hiếu tu thiện, tích đức gây nên. Thế gian chuyện này, rành rành trước mắt. Khi tuổi thọ dứt, đọa chốn u minh, chuyển sanh thụ thân, biến dạng cải hình, nên có địa ngục, cầm thú các loài bò bay máy cưa. Thí như thế pháp, lao tù ngục tối, khốn khổ cực hình, thần hồn điêu đứng, tùy tội hưởng tới, thân mạng chỗ thụ, hoặc dài hoặc ngắn, thụ sanh theo nhau, báo đền lẫn nhau, ương ác chưa dứt, rốt chẳng lìa được, xoay vần trong đó, nhiều kiếp khó ra, khó đặng giải thoát, đau không kể xiết! Ở trong trời đất, nghiệp vận tự nhiên, những việc báo ứng, tuy không tức thời, nhưng khi tới lúc, thiện ác hội về, phải thụ quả báo.



**Thứ hai đó là: Nhân dân thế gian, không thuận pháp độ, kiêu xa dâm dục, buông lung phóng túng. Bậc trên không sáng, tại chức không chánh, hại người oan uổng, thiết kẻ trung lương, tâm miệng trái ngược, lãng xãng dối trá. Trên dưới trong ngoài, lừa dối lẫn nhau, sân giận ngu si, cầu tự lợi mình, tham lam muốn nhiều, hơn thua lợi hại, kết giận thành thù, nhà tan mạng mất, chẳng nghĩ trước sau. Giàu có bỗng sên, không chịu bố thí, nặng tham quý ái, tâm lao thân khổ, như thế mạng chung, chẳng mang được gì. Thiện ác họa phước, theo mạng sanh ra, hoặc ở chỗ vui, hoặc vào khổ độc, thấy người làm thiện, ganh ghét hủy báng, không tâm hâm mộ, thường hay lấy cắp, lợi của người khác, dùng tự cung cấp, tiêu hết lại lấy, thần minh rõ biết, chết sa đường ác, trải trong ba ngã, vô lượng khổ não, luân chuyển trong đó, nhiều kiếp khó ra, đau không kể xiết!**

**Thứ ba đó là: Nhân dân thế gian, theo**

**nhân sanh gởi, mạng thọ bao lâu! Những kẻ bắt lương, thân tâm bất chánh, ôm lòng tà ác, thường tưởng dâm dục, phiền não đầy ngực, thái độ nhìn sai, chạy theo bên ngoài, tốn hao tiền của, việc làm phi pháp, chỗ cần nên làm, lại chẳng chịu làm, kết giao tụ tập, dấy binh đánh nhau, công kích sát phạt, bức hiếp cưỡng đoạt, về nuôi vợ con, tận sức làm vui, người người chán ghét, tai ương khổ nạn. Việc ác như thế, người quỷ rành rõ, thần minh ghi biết, rơi ba đường ác, vô biên khổ não, xoay vần trong đó, nhiều kiếp khó ra, đau không kể xiết!**

**Thứ tư đó là: Nhân dân thế gian, chẳng nhớ tu thiện, nói lười hai chiều, miệng nói lời ác, dối trá thâm dết, ganh ghét kẻ hiền, phá hoại hiền minh, bắt hiếu mẹ cha, coi nhẹ sư trưởng, dối bạn chẳng tin, khó đặt thành thật, tự cao tự đại, tự cho hiểu đạo, hoành hành oai thế, lấn lướt mọi người, muốn người kính sợ, không tự hổ thẹn, khó hàng khó chuyển, thường ôm kiêu mạn, ý lại**

đời trước, được phước hộ trì, đời này làm ác, phước đức hết tận, thọ mạng không còn, các ác đến vây. Lại tên tuổi họ, ghi tại thần minh, ương họa dẫn dắt, chẳng thể trốn chạy, chỉ phải đi tới, vào chốn hỏa ngục, thân tâm tan nát, thần hình khổ cực. Đến lúc đó rồi, hối hận sao kịp!

Thứ năm đó là: Nhân dân thế gian, ỷ lại biếng lười, không chịu làm thiện, tu thân sửa nghiệp. Lời cha mẹ dạy, chóng trái phản nghịch, coi như oan gia, không biết phận con, phụ ân bội nghĩa, chẳng chút báo đền, phóng túng du đãng, đam mê tửu sắc, gây gỗ xung đột, không biết tình người, vô nghĩa vô lễ, không thể can ngăn. Sáu hàng quyền thuộc, tiền của có không, chẳng thèm đoái hoài, chẳng nghĩ công ơn cha mẹ, không còn tình nghĩa thầy bạn. Thân khẩu và ý, chưa từng một thiện, không kính tin Phật, không kính trọng Pháp, không tin sanh tử thiện ác, muốn hại người chân, náo loạn Tăng chúng, ngu si mê muội, cho mình trí tuệ, nhưng

không đặng biết, sanh từ đâu tới, chết đi về đâu, bất nhân bất thuận, vọng cầu sống lâu. Từ tâm khuyển dạy mà chẳng chịu tin, đặng miệng nhọc lời, với họ chẳng ích, trong tâm bế tắc, ý không khai giải. Đại mạng đến kè, hối hận đã muộn, trước chẳng tu thiện, lâm chung mới hối, làm sao cho kịp!

Ở trong trời đất, năm nẻo rành rành, thiện ác báo ứng, họa phước nối nhau, tự làm tự chịu, không ai gánh thay. Người hiền làm thiện, từ vui vào vui, từ sáng vào sáng. Kẻ dữ làm ác, từ khổ vào khổ, từ tối vào tối, có ai hay biết? Chỉ Phật rõ biết. Lời dạy mở bày, ít kẻ tin làm, sanh tử chẳng dừng, đường ác không dứt, người đời như thế, khó thể dứt tận.

Thế nên tự nhiên, có ba đường ác, vô lượng khổ não, xoay vần trong đó, đời đời kiếp kiếp, không có ngày ra, khó đặng giải thoát, đau không kể xiết! Năm ác năm khổ, năm thiêu như thế, ví như lửa lớn, thiêu đốt thân người. Nếu từ trong đó, tận chế tâm ý,

đoan thân chánh niệm, nói làm đi đôi, chỗ làm chí thành. Chỉ làm việc thiện, không làm việc ác, thân tự độ thoát, đặng phước đức kia, mạng sống dài lâu, đặng đạo Niết Bàn, là năm thiện lớn”.

### Phẩm Ba Mươi Sáu Trùng Trùng Hối Miễn

Phật bảo Di Lặc: “Ta bảo các ông, năm ác năm khổ, năm thiêu như thế, luân chuyển sanh nhau, nếu phạm điều này, phải trải đường ác. Hoặ trong hiện đời, trước bị bệnh ương, sống chết chẳng đặng, chỉ cho đại chúng. Hoặ lúc mạng chung, vào ba đường ác, khổ đau sâu thẳm, tự cùng thiêu cháy. Oan gia gặp gỡ, giết hại lẫn nhau, khởi từ việc nhỏ, kết thành khổ lớn, đều do tham nhiễm, trước tài đả m sắc, không chịu thi ân, tự cầu sướng thân, không kể phải quấy, si dục bức bách, tranh lợi về mình.

Giàu sang vinh hiển, đương thời thỏa thích, không hay nhẫn nhục, không lo tu

**thiện, oai thế chẳng bao, tùy thời tiêu dứt!  
Đạo lý tự nhiên, vận hành hiển phát, bơ vơ  
kinh hoàng, sẽ đọa vào đó, xưa nay đều vậy,  
đau khổ đáng thương.**

**Các ông thầy đều được kinh Phật dạy,  
chiếu soi cặn kẽ, giữ mình đoan chánh, trọn  
đời không lười, tôn thánh kính thiện, nhân  
từ bác ái, phải cầu độ thế, bứng gốc sanh tử,  
dứt sạch mầm ác, lìa ba đường dữ, sợ đường  
thống khổ.**

**Nếu gặp việc thiện, trước nhất làm gì?  
Tâm phải tự đoan, thân phải tự đoan, mắt  
tai miệng lưỡi, đều phải tự đoan. Thân tâm  
đều giữ, thanh tịnh trong sạch, cùng thiện  
tương ưng, đừng theo tham dục, không  
phạm điều ác, sắc mặt lời nói, phải nên nhu  
hòa, hành thân phải chuyên, cử chỉ ngó  
nhìn, an định từ tốn, làm việc cẩn trọng, sau  
khỏi hối hận, vì không chân thật, luống uổng  
công phu”.**

**Phẩm Ba Mươi Bảy  
N hư Nghèo Đẳng Của Báu**

Như các ông đặng, rộng trồng gốc đức, chớ phạm đạo cấm, nhẫn nhục tinh tấn, từ tâm chuyên nhất, trai giới thanh tịnh, một ngày một đêm, thì thù thắng hơn, nước Vô Lượng Thọ, làm thiện trăm năm. Tại vì sao thế? Bởi cõi Phật kia, chứa đầy đức thiện, chẳng tơ hào ác. Cõi này tu thiện, mười ngày mười đêm, thù thắng hơn các cõi Phật phương khác, làm thiện ngàn năm.

Tại vì sao thế? Cõi Phật phương khác, phước đức tự nhiên, không chỗ tạo ác, chỉ thế gian này, thiện ít ác nhiều, uống khổ ăn độc, chưa từng ngưng nghỉ. Ta thương các ông, khổ tâm khuyên dạy, trao cho kinh pháp, thấy đều thụ trì, quán chiếu phụng hành. Trai gái sang hèn, bà con bạn bè, thay nhau dạy bảo, cùng nhau kiểm thảo, nghĩa lý thuận hòa, vui vẻ hiếu hiền. Chỗ làm nếu phạm, phải tự hối lỗi, bỏ ác làm thiện, sáng nghe chiều sửa, phụng kính trì giới, cũng giống như kẻ nghèo đặng của báu, chuyển trước sửa sau, tẩy sạch tâm như, cải sửa

**hành vi, tự nhiên cảm nhận, nguyện ước thành đạt.**

**Ở chỗ Phật hành, nước thành tự lạc, đều được giáo hóa. Thiên hạ hòa thuận, trời trăng trong sáng, mưa gió thuận thời, tai dịch chẳng khởi, nước thịnh dân an, binh đao chẳng động, trọng sùng nhân đức, chuyên hành lễ giáo, nước không trộm cắp, không có oan uổng, mạnh không hiếp yếu, người người đắc ý.**

**Ta thương các ông, hơn cha mẹ thương. Ta cõi này thành Phật, lấy thiện trừ ác, nhổ gốc khổ sanh tử, khiến đặng năm đức, đặng an vô vi. Ta vào Niết Bàn, kinh đạo lần diệt, nhân dân tà ngục, lại làm điều ác, năm thiêu năm khổ, lâu sau càng nguy. Các ông thay nhau, khuyên lớn nhắc nhỏ, y kinh pháp Phật, chớ nên trái phạm.**

**Di Lạc Bồ Tát, chấp tay bạch rằng: “Người đời khổ ác, như thế như thế, Phật đều thương xót, Phật đều độ thoát, chúng con xin vâng, theo lời Phật dạy, không dám**



trái phạm”.

## Phẩm Ba Mười Tám Lễ Phật Hiện Quang

Phật bảo A Nan: “Các ông muốn thấy, Vô Lượng Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác và chư vị Bồ Tát, các A La Hán, cõi nước đang ở, nên hướng về Tây, phía mặt trời lặn, cung kính đánh lễ, xưng niệm Nam Mô A Di Đà Phật”.

A Nan liền từ chỗ ngồi đứng dậy, mặt hướng về Tây, chấp tay đánh lễ, rồi bạch Phật rằng: “Con nay nguyện thấy, thế giới Cực Lạc, Phật A Di Đà, phụng sự cúng dường, trông các căn lành”.

Đang khi đánh lễ, bỗng dung được thấy Phật A Di Đà, dung nhan quảng đại, sắc tướng đoan nghiêm, như ngọn núi vàng, cao vượt hơn hết, tất cả thế giới. Lại cũng nghe đặng, chư Phật Như Lai, mười phương thế giới, xưng dương tán thán, Phật A Di Đà, các thứ công đức, không ngại không dứt.

**A Nan bạch rằng: “Cõi Phật tịnh đó, chưa từng có được, con cũng nguyện thích, sanh về cõi đó”.**

**Thế Tôn bảo rằng: “Người sanh nước đó, đã từng gần gũi, vô lượng chư Phật, trông các cõi đức. Muốn sanh về đó, cần phải nhất tâm, quy y chiêm ngưỡng”.**

**Khi nói lời này, Phật A Di Đà, liền từ lòng tay, phóng vô lượng quang, chiếu khắp tất cả, thế giới chư Phật. Ngay trong lúc ấy, cõi nước chư Phật, thấy đều hiện rõ, trong khoảng một tầm, thấy đều do nơi, quang minh thù thắng, vô cùng thanh tịnh, của Phật Di Đà. Trong thế giới này, núi Đen núi Tuyết, Kim Cang Thiết Vi, các núi lớn nhỏ, sông ngòi rừng cây, cung điện trời người, tất cả cảnh giới, chiếu soi nơi nơi. Như mặt trời mọc, chiếu sáng thế gian, tận đường địa ngục, cho đến hang hốc, những chỗ tối tăm, thấy đều khai thông, đồng một sắc sáng.**

**Giống như nạn nước, đầy khắp thế giới, vạn vật trong đó, chìm lỉm không hiện, bao**

trùm muôn vật, chỉ thấy toàn nước, quang minh Phật kia, cũng giống như thế. Bồ Tát Thanh Văn, tất cả quang minh, đều bị ẩn mờ, chỉ ánh sáng Phật, minh hiện chiếu diệu. Bốn chúng trong hội, trời rồng tám bộ, người và phi nhân... thấy thấy đều thấy, thế giới Cực Lạc, các thứ trang nghiêm.

Phật A Di Đà, ngồi trên tòa cao, uy nghi oai đức, tướng tốt sáng chói, Bồ Tát Thanh Văn, cung kính vây quanh. Cũng thí như là: Núi chúa Tu Di, vương khởi mặt biển, sáng rực chiếu diệu, thanh tịnh bằng phẳng, không có tạp uế, không hình loại khác, chỉ toàn các thứ, quý báu trang nghiêm, thánh hiền đồng trú. A Nan cùng với, các chúng Bồ Tát, đều rất vui mừng, hớn hở đánh lễ, cúi đầu sát đất, xưng niệm Nam Mô A Di Đà Phật Chánh Đẳng Chánh Giác.

Chư thiên nhân dân, cho đến các loài, bò bay máy cựa, thấy ánh sáng này, tất cả bệnh khổ, không chi chẳng dứt. Tất cả ưu não, đều được giải thoát, thấy thấy đều phát, tâm

từ tu thiện, hoan hỷ khoái lạc. Chuông khánh đàn cầm, và đờn không hầu, không đánh tự nhiên, cũng phát ngũ âm. Trong cõi nước Phật, chư thiên nhân dân, đều đem hương hoa, tặn trên hư không, rải khắp cúng dường.

Vào lúc bấy giờ, thế giới Cực Lạc, về phía hướng Tây, trăm ngàn câu-chi na-do-tha nước, nhờ thần lực Phật, như hiện trước mắt, như thiên nhãn tịnh, quán một tầm đất. Kia thấy cõi này, cũng lại như vậy: Cũng đều thấy đặng, thế giới Sa Bà, Thích Ca Như Lai, và các tỳ-kheo, vây quanh thuyết pháp.

### Phẩm Ba Mười Chín Từ Thị Thuật Chỗ Thấy

Bấy giờ đức Phật, bảo A Nan và Bồ Tát Từ Thị: “Các ông có thấy, thế giới Cực Lạc, cung điện lầu gác, ao suối rừng cây, đầy đủ vi diệu, trang nghiêm thanh tịnh? Các ông có thấy, chư thiên cõi Dục, trên đến trời Sắc

**cứu cánh, rải các hương hoa, khắp cõi Phật chẳng?”**

**A Nan bạch rằng: “Vâng! Đã thấy rồi”.**

**“Các ông có nghe, Phật A Di Đà, đại âm tuyên bố, tất cả thế giới, giáo hóa chúng sanh?”**

**A Nan bạch rằng: “Vâng! Con đã nghe”.**

**Phật bảo A Nan: “Các ông có thấy, trong cõi nước đó, các chúng tịnh hạnh, dạo trong hư không, cung điện tùy thân, không có trở ngại, biến khắp mười phương, cúng dường chư Phật, và họ niệm Phật không ngừng hay không? Lại các loài chim, trụ giữa hư không, phát ra pháp âm, đều do biến hóa, ông đều thấy chẳng?”**

**Từ Thị bạch rằng: “Như lời Phật dạy, mỗi mỗi đều thấy”.**

**Phật bảo Di Lặc: “Những người nước kia, có người thai sanh, ông có thấy không?”**

**Di Lặc bạch rằng: “Thế Tôn! Con thấy, thế giới Cực Lạc, nhân dân trụ thai, như ở cung điện của trời Dạ Ma, lại thấy chúng**

**sanh, ở trong hoa sen, ngồi thể kiết già, tự nhiên hóa sanh. Do nhân duyên gì, mà nhân dân kia, có người thai sanh, có người hóa sanh?”**

### **Phẩm Bốn Mươi Biên Địa Nghi Thành**

**Phật bảo Từ Thị: “Nếu có chúng sanh, lấy tâm nghi hoặc, tu các công đức, nguyện sanh nước đó, không rõ trí Phật, trí không nghĩ bàn, trí không xung lường, trí rộng Đại Thừa, vô đẳng vô luân, thù thắng tối thượng. Đồi các trí này, nghi hoặc chẳng tin, nhưng tin tội phước, tu tập gốc thiện, nguyện sanh nước đó. Lại có chúng sanh, chứa nhóm căn lành, mong cầu trí Phật, trí phổ biến, trí vô đẳng, oai đức rộng lớn, trí không nghĩ bàn. Nơi thiện căn mình, không thể sanh tín, nên việc vãng sanh, nước Phật thanh tịnh, ý chí do dự, không được chuyên tâm, song do tương tục, niệm Phật không dừng, đem nguyện lành mình, kết làm nguyện gốc, tiếp đặng vãng sanh.**

**Những hạng người này, bởi nhân duyên đó, tuy sanh nước kia, không thể đến trước chỗ Vô Lượng Thọ, con đường bị ngăn, nơi biên địa Phật, trong thành bảy báu, Phật chẳng làm thế, thân hành chỗ tạo, tự tâm hướng tới, tuy rằng cũng có, hoa sen ao báu, tự nhiên thụ thân, ăn uống sung túc, như trời Đao Lợi. Ở trong thành đó, không thể ra đặng. Nhà ở trên đất, cao lớn đều không, theo như ý muốn, trong năm trăm năm, thường không thấy Phật, không nghe kinh pháp, không thấy Bồ Tát, Thanh Văn thánh chúng.**

**Trí tuệ người đó, không được sáng suốt, hiểu kinh lại ít, tâm không khai thông, ý không vui vẻ, cho nên người đó, gọi là thai sanh. Nếu có chúng sanh, rõ tin trí Phật, đến trí thù thắng, đoạn trừ nghi hoặc, tin gốc lành mình, làm các công đức, chí tâm hồi hướng, đều trong ao báu, tự nhiên hóa sanh, ngồi thế kiết già, ở trong khoảnh khắc, thân tướng quang minh, công đức trí tuệ, như**

**các Bồ Tát, thành tựu đầy đủ.**

**Từ Thị nên biết! Người hóa sanh kia, trí tuệ thù thắng. Còn người thai sanh, trong năm trăm năm, không thấy Tam Bảo, cũng không biết đặng, pháp thức Bồ Tát, cũng không được duyên, tu tập công đức, không nhân gần gũi, Phật Vô Lượng Thọ, nên biết người này, ở các đời trước, không có trí tuệ, rơi vào nghi lầm”.**

### **Phẩm Bốn Mươi Một Hết Làm Thấy Phật**

**“Ví như một vị, vua thánh Chuyển Luân, có ngục bảy báu, con vua bị tội, đem giam vào đó. Lâu đài cung điện, màn báu giường vàng, lan can cửa sổ, bàn ghế trang sức, kỳ diệu quý báu, ăn uống áo quần, như vua Chuyển Luân, nhưng đem khóa vàng, xích hai chân lại, tiểu vương tử đó, có vui hay không?”**

**Từ Thị bạch rằng: “Thưa đức Thế Tôn! Không thể vui được, bị nhốt chỗ tối, tâm**



**chẳng tự tại. Nếu tận dùng hết, các thứ phương tiện, muốn cầu thoát khỏi, cậy nhờ cận thân, rốt chẳng như ý. Vua Chuyển Luân vui, mới đặng thoát ra”.**

**Phật bảo Di Lạc: “Các chúng sanh đó, cũng lại như thế. Nếu bị đọa lạc, vào chỗ nghi hối, mong cầu trí Phật, đến trí rộng lớn, song tự căn lành, không thể sanh tin, nhưng do chỗ nghe, đặng danh hiệu Phật, mới khởi lòng tin, tuy sanh nước kia, ở trong hoa sen, chẳng xuất hiện đặng. Thai hoa nước kia, tưởng như ở trong, cung điện vườn hoa.**

**Tại vì sao thế? Trong đó thanh tịnh, không có uế ác, suốt năm trăm năm, không thấy Tam Bảo, không được gần gũi, cúng dường chư Phật, xa lìa tất cả, gốc lành thù thắng, lấy đày làm khổ, chẳng sanh vui thích. Nếu chúng sanh đó, biết gốc tội mình, đày lòng tự trách, cầu lìa chôn ấy, lỗi lầm đời trước, thấy đều dứt sạch, mới được thoát khỏi, liền đặng sanh về, chỗ Vô Lượng**

**Thọ, lắng nghe kinh pháp, dần dần cũng sẽ, khai giải vui vẻ, cũng đặng cúng dường, khắp vô lượng Phật, tu các công đức.**

**Này A Dật Đa! Là vị Bồ Tát, đều nên biết rằng, những sự nghi hoặc, là đại tổn hại, làm mất lợi lớn, bởi thế phải nên, rõ tin trí tuệ Vô Thượng của Phật”.**

**Từ Thị bạch rằng: “Vì sao cõi này, có hạng chúng sanh, tuy cũng tu thiện, chẳng cầu vãng sanh?”**

**Phật bảo Từ Thị: “Hạng chúng sanh này, trí tuệ cạn cợt, phân biệt Tây Phương, không bằng cõi trời, không có gì vui, nên chẳng cầu sanh”.**

**Từ Thị bạch rằng: “Những chúng sanh này, hư vọng phân biệt, không cầu cõi Phật, sao thoát luân hồi?”**

**Đức Phật dạy rằng: “Hạng chúng sanh này, các căn lành trồng, không hay lia tướng, không cầu tuệ Phật, đắm sâu dục lạc, phước báo nhân gian. Tuy cũng tu phước, cầu quả trời người. Đến khi quả kết,**

**tất cả đầy đủ, nhưng chưa thể ra khỏi ngục ba cõi. Giả sử như là: Cha mẹ vợ con, quyến thuộc nam nữ, muốn cùng cứu thoát, song nghiệp tà kiến, chưa thể xả lìa, luân hồi chao đảo, không được tự tại.**

**Các ông hãy nhìn, bao kẻ ngu si, căn lành không trồng, mà chỉ biết đem, thế trí biện thông, tăng lớn tâm tà, hỏi sao thoát khỏi, nạn lớn sanh tử? Lại có chúng sanh, tuy trồng căn lành, làm ruộng phước lớn, nhưng tâm vẫn còn, trước tướng phân biệt, tình chấp sâu nặng, cầu thoát luân hồi, trọn không thể được. Nếu ai biết đem, trí tuệ vô tướng, trồng các cội đức, thân tâm thanh tịnh, xa lìa phân biệt, cầu sanh Tịnh Độ, hướng Phật Bồ Đề, sẽ sanh cõi Phật, vĩnh viễn giải thoát”.**

## **Phẩm Bốn Mươi Hai Bồ Tát Vãng Sanh**

**Bồ Tát Di Lạc bạch Phật rằng: “Nay thế giới Sa Bà, các cõi nước Phật, Bất Thoái Bồ**

**Tát, sẽ đặng sanh về, nước Cực Lạc kia, số ấy bao nhiêu?”**

**Phật bảo Di Lặc: “Ở thế giới này, có bảy trăm hai mươi ức Bồ Tát, đã từng cúng dường, vô số chư Phật, trồng các cội đức, sẽ sanh nước đó. Bồ Tát hạnh nhỏ, tu tập công đức, sẽ được vãng sanh, không thể tính kể. Chẳng những cõi Ta, các vị Bồ Tát, vãng sanh nước đó, cõi Phật phương khác, cũng đặng như thế. Từ ở phương xa, chiếu soi cõi Phật, có đến mười tám câu-chi na-do-tha đại Bồ Tát, sanh về nước đó.**

**Về hướng Đông Bắc, cõi Phật Bảo Tạng, có chín mươi ức, Bồ Tát Bất Thoái, sanh về nước đó. Từ ở cõi nước Phật Vô Lượng Âm, cõi Phật Quang Minh, cõi Phật Long Thiên, cõi Phật Thắng Lực, cõi Phật Sư Tử, cõi Phật Ly Trần, cõi Phật Đức Thủ, cõi Phật Nhân Vương, cõi Phật Hoa Tràng, Bồ Tát Bất Thoái, vãng sanh về đó, hoặc mười trăm ức, hoặc một trăm ngàn, đến một vạn ức.**

**Phật thứ mười hai, danh Vô Thượng**

**Hoa, Ngài có vô số, các chúng Bồ Tát, đều bất thoái chuyển, trí tuệ đồng mãnh, đã từng cúng dường, vô số chư Phật, đủ đại tinh tấn, thấy đều phát tâm, hướng về Nhất Thừa. Ở trong bảy ngày, liền hay nhiếp thủ, trăm ngàn ức kiếp. Đại sĩ chỗ tu, các pháp kiên cố, các Bồ Tát ấy, đều sẽ vãng sanh.**

**Phật thứ mười ba, danh gọi Vô Úy, Ngài có tất cả, bảy trăm chín mươi ức đại Bồ Tát; các tiểu Bồ Tát, và các tỳ-kheo... không thể tính kể, đều sẽ vãng sanh. Mười phương thế giới, danh hiệu chư Phật, và chúng Bồ Tát, chỉ kể tên thôi, cùng kiếp chẳng hết”.**

### **Phẩm Bốn Mười Ba Chẳng Phải Là Tiểu Thừa**

**Phật bảo Từ Thị: “Ông hãy quán sát, chư đại Bồ Tát, khéo được lợi ích. Nếu có thiện nam, và thiện nữ nào, được nghe danh hiệu Phật A Di Đà, hay sanh một niệm, với tâm vui thích, quy y chiêm lễ, y giáo tu hành, phải biết người này, được lợi ích lớn,**

sẽ đặng công đức, như trên đã nói, tâm không hạ liệt, cũng không cống cao, thành tựu căn lành, thấy đều tăng thượng, phải biết người này, không phải Tiểu Thừa, trong giáo pháp Ta, được xưng gọi là đệ tử bậc nhất.

Cho nên bảo ông; thế gian trời người, A Tu La... nên: Vui thích tu tập, sanh tâm hy hữu, ở trong kinh này, sanh tướng đạo sư. Muốn khiến vô lượng hằng sa chúng sanh, nhanh chóng an trụ, được bất thoái chuyển, muốn thấy nước kia, rộng lớn trang nghiêm, nhiếp thụ các cõi, nước Phật thù thắng, tròn đầy công đức. Phải phát tinh tấn, nghe pháp môn này. Nên vì cầu pháp, mà không sanh tâm, thoái chuyển hư ngụy, dù vào lửa lớn, chẳng nên nghi hối.

Tại vì sao thế? Bởi vô lượng ức vị Bồ Tát kia, thấy đều mong cầu, pháp môn vi diệu, tôn trọng lắng nghe, không sanh chóng trái. Có nhiều Bồ Tát, muốn nghe kinh này, mà chẳng thể được. Vì thế các ông, phải cầu

**pháp này”.**

## **Phẩm Bốn Mươi Bốn Thụ Ký Bồ Đề**

Nếu trong đời sau, mãi cho đến khi, chánh pháp bị diệt, sẽ có chúng sanh, trồng các gốc lành, đã từng cúng dường, vô lượng chư Phật. Do Như Lai kia, gia trì uy lực, hay đặng pháp môn, quảng đại như thế, nhiếp giữ thụ trì, sẽ được rộng lớn ‘Trí Nhứt Thiết trí’. Ở trong pháp đó, rộng giải thù thắng, đặng hoan hỷ lớn, rộng vì người nói, thường thích tu hành. Các chư thiện nam và chư thiện nữ, hay trong pháp này, nếu như đã cầu, hiện cầu sẽ cầu, đều đặng thiện lợi. Các ông phải nên, an trụ không nghi, trồng các cội lành, phải thường tu tập, khiến không nghi trệ, không nhập tất cả, các thứ trần báu, thành tựu lao ngục.

Này A Dật Đa: “Như thế các loài, kẻ oai đức lớn, hay gặp pháp Phật, thông đạt rộng rãi cửa pháp khác nhau. Bởi trong pháp

này, không chịu lắng nghe, nên ức Bồ Tát, tâm bị thoái chuyển, quả vị Vô Thượng Chánh Đẳng Chánh Giác. Nếu có chúng sanh, nơi kinh điển này, biên chép cúng dường, thụ trì đọc tụng. Trong một khoảng khắc, vì người diễn nói, khuyến khích lắng nghe, không sanh ưu não, cho đến ngày đêm, nghĩ tưởng cõi đó, và công đức Phật, nơi đạo Vô Thượng, rất không thoái chuyển.

Người ấy lâm chung, giả sử ba ngàn đại thiên thế giới, chìm trong lửa lớn, cũng đặng siêu hóa, sanh về Cực Lạc. Người ấy đã từng, gặp Phật quá khứ, thụ ký Bồ Đề, tất cả Như Lai, đồng thời khen ngợi. Thế nên cần phải, chuyên tâm tin nhận, trì tụng nói làm”.

### **Phẩm Bốn Mươi Lăm Chỉ Lưu Lại Một Kinh Này**

Ta nay do vì, các chúng sanh thấy, nói kinh pháp này, khiến cho thấy đặng Phật Vô Lượng Thọ. Và cõi nước kia, tất cả các thứ,



**những gì sẽ làm, đều có thể cầu. Không khéo sau khi Ta đã diệt độ, lại sanh nghi hoặc, ở trong đời sau, kinh đạo tận diệt, Ta vì tấm lòng, từ bi thương xót, đặc biệt lưu lại, chỉ một kinh này, trụ thế trăm năm. Có chúng sanh nào, được gặp kinh này, tùy theo ý nguyện, đều đặng độ thoát.**

**Như Lai tại thế, khó gặp khó thấy. Kinh đạo chư Phật, khó được khó nghe. Gặp thiện tri thức, nghe pháp hay hành, việc này cũng khó. Nếu nghe kinh này, tin ưa thụ trì, là khó trong khó, chẳng gì khó hơn. Nếu có chúng sanh, đặng nghe tiếng Phật, từ tâm thanh tịnh, hớn hở vui mừng, tóc lông dựng đứng, hoặc chảy nước mắt, đều do đời trước, từng hành Phật đạo, chẳng phải người phàm. Nếu nghe hiệu Phật, trong lòng hồ nghi, lời kinh Phật dạy, thấy chẳng lòng tin, đều do ở trong đường dữ mà tới, tai ương đời trước, chưa được dứt tận, chưa được độ thoát, nên tâm hồ nghi, chẳng hướng tin vậy.**

## **Phẩm Bốn Mười Sáu Cần Tu Kiên Trì**

**Phật bảo Di Lặc: “Pháp Vô Thượng của chư Phật Như Lai, mười lực vô úy, vô ngại vô trước, pháp rất thâm sâu, pháp Ba La Mật của chư Bồ Tát, chẳng phải dễ gặp. Người hay nói pháp, cũng khó mở bày, vững chắc tin sâu, thời cũng khó gặp. Ta nay như lý, mà tuyên nói các pháp môn rộng lớn, vi diệu như thế, chỗ khen ngợi của tất cả chư Phật, phú chúc các ông, làm đại thủ hộ.**

**Vì chúng hữu tình, bị chìm trong những, đêm dài lợi dưỡng, dừng để chúng sanh luân chuyển năm đường, chịu nhiều thống khổ. Phải nên tu hành, tùy thuận Ta dạy.**

**Đôi Phật phải hiểu, thường nhớ ơn thầy, khiến pháp môn này, trụ lâu chẳng diệt, phải nên kiên trì, không được bỏ mất, không được khởi vọng, tăng giảm kinh pháp, thường nhớ không dứt, nhanh chóng đạo quả. Pháp Ta như thế, nên nói như thế. Chỗ Như Lai làm, cũng nên làm theo, tu trồng**

**phước thiện, cầu sanh Tịnh Độ”.**

**Phẩm Bốn Mươi Bảy  
Phước Tuệ Được Nghe**

**Bấy giờ Thế Tôn, mới nói kệ rằng:  
Đời trước nếu không tu phước tuệ,  
Nơi đây Chánh Pháp chẳng thể nghe,  
Đã từng cúng dường các Như Lai,  
Thì hay vui vẻ tin việc này.  
Kiêu ác, giải đãi cùng tà kiến,  
Khó tin pháp vi diệu Như Lai,  
Như người mù hăng đi trong tối,  
Không thể mở đường cho kẻ khác.  
Chỉ từng đối Phật trông căn thiện,  
Hạnh nguyện cứu đời mới hay tu,  
Nghe xong thụ trì và biên chép,  
Đọc tụng xưng tán và cúng dường.  
Như thế nhất tâm cầu cõi tịnh,  
Quyết định vãng sanh nước Cực Lạc,  
Giả sử lửa lớn khắp tam thiên,  
Nương oai đức Phật đều được thoát.  
Biển trí tuệ Như Lai sâu rộng,**

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

**Chỉ Phật cùng Phật mới hay biết,  
Thanh Văn ức kiếp suy Phật trí,  
Đem hết thần lực chẳng thể lường.  
Công đức Như Lai Phật tự biết,  
Chỉ có Thế Tôn hay khai thị,  
Thân người khó được, Phật khó gặp,  
Tín tuệ nghe pháp khó trong khó.  
Nếu các hữu tình sẽ làm Phật,  
Vượt hạnh Phổ Hiền lên bờ giác,  
Thế nên rộng nghe chư Trí Sĩ,  
Nên tin Ta dạy lời như thật.  
Diệu pháp như thế may được nghe,  
Phải thường niệm Phật mà sanh hỷ,  
Thụ trì rộng độ dòng sanh tử,  
Phật nói người này thật bạn hiền.**

### **Phẩm Bốn Mươi Tám Nghe Kinh Được Lợi Ích**

**Bảy giờ Thế Tôn, nói kinh pháp này, trời người thế gian, có đến một vạn hai ngàn na-do-tha ức chúng sanh, xa lìa trần cấu, được pháp nhãn tịnh. Có hai mươi ức chúng sanh**

chứng đắc, quả A Na Hàm. Sáu ngàn tám trăm chư vị tỳ-kheo, phiền não đã sạch, tâm đang giải thoát. Có bốn mươi ức chư vị Bồ Tát, đối với quả vị Vô Thượng Bồ Đề, trụ Bất Thoái Chuyển, công đức hoằng thệ, đem tự trang nghiêm. Hai mươi lăm ức, các loại chúng sanh, được Bất Thoái Nhẫn. Có đến bốn vạn ức na-do-tha, trăm ngàn chúng sanh, đối với quả vị Vô Thượng Bồ Đề, chưa từng phát ý, nay mới phát tâm.

Trông các căn lành, nguyện sanh Cực Lạc, thấy Phật Di Đà, đều sẽ vãng sanh cõi Như Lai đó. Phương khác từng người, thứ lớp thành Phật, đồng một danh hiệu: Diệu Âm Như Lai. Lại có chúng sanh, mười phương cõi Phật, nếu hiện tại sanh, hoặc vị lai sanh, thấy Phật Di Đà, mỗi nơi có đặng, tám vạn câu-chi na-do-tha người thụ ký Pháp Nhẫn, thành tựu viên mãn Vô Thượng Bồ Đề. Các hữu tình kia, đều do nhân duyên, thệ nguyện đời trước, cùng được vãng sanh, thế giới Cực Lạc.

Bấy giờ tam thiên đại thiên thế giới, sáu thứ chấn động, cùng hiện các thứ, thần biến ít có, phóng đại quang minh, chiếu khắp mười phương. Lại có chư thiên, ở trên hư không, trỗi lên điệu nhạc, phát âm tùy hỷ. Cho đến chư thiên, cõi trời Sắc giới, thấy đều được nghe, khen chưa từng có. Hoa đẹp vô lượng, phơi phới rơi xuống. Tôn giả A Nan, Bồ Tát Di Lạc, các chư Bồ Tát, và chúng Thanh Văn, trời rồng tám bộ, tất cả đại chúng, vô cùng hoan hỷ, tin nhận phụng hành.

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh.

Bạt nhất thiết nghiệp chướng căn bản đắc vãng sanh Tịnh Độ đà-la-ni.

Nam mô A di đà bà dạ,  
Đa tha dà đa dạ,  
Đa địa dạ tha,  
A di rị đô bà tỳ,  
A di rị đa tất đam bà tỳ,

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

**A di rị đa tỳ ca lan đế,  
A di rị đa tỳ ca lan đa,  
Dà di nị dà dà na,  
Chỉ đa ca lệ,  
Sa bà ha. (3 xưng)**

## **Tán Phật**

**Phật A Di Đà thân sắc vàng,  
Tướng tốt rực rỡ, hào quang sáng ngời.  
Mây trắng tỏa, Tu Di uyển chuyển,  
Mắt trong ngàn bốn biển long lanh.  
Ánh hào quang hóa vô số Phật,  
Vô số Bồ Tát hiện ở trong.  
Bốn mươi tám nguyện độ chúng sanh,  
Chín phẩm sen vàng lên giải thoát.  
Quy mạng lễ Phật A Di Đà,  
Ở phương Tây thế giới an lành.  
Con nay xin phát nguyện vãng sanh,  
Cúi xin đức từ bi nhiếp thụ.  
Nam Mô Tây Phương Cực Lạc thế giới,  
đại từ đại bi A Di Đà Phật.  
Nam Mô A Di Đà Phật...A Di Đà Phật.**

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

## Vãng Sanh Kệ

Nguyện sanh Tây Phương Tịnh Độ trung,  
Cửu phẩm liên hoa vi phụ mẫu.  
Hoa khai kiến Phật ngộ vô sanh,  
Bất Thoái Bồ Tát vi bạn lữ.

## Tam Quy Y

Tự quy y Phật, xin nguyện chúng sanh.  
Thê theo đạo cả, phát lòng Vô Thượng.  
Tự quy y Pháp, xin nguyện chúng sanh.  
Thấu rõ kinh tạng, trí tuệ như biển.  
Tự quy y Tăng, xin nguyện chúng sanh.  
Thông lý đại chúng, hết thấy không ngại.  
Hòa Nam Thánh Chúng.

## Hồi Hương Kệ

Nguyện đem công đức này,  
Trang nghiêm Phật Tịnh Độ.  
Trên đền bốn ơn nặng,  
Dưới cứu khổ tam đồ.



Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

**Nếu có ai thấy nghe,  
Đều phát tâm Bồ Đề.  
Hết một báo thân này,  
Sanh qua cõi Cực Lạc.**

## **Phổ Hiền Hạnh Nguyện**

**Nhứt giả, lễ kính chư Phật.  
Nhị giả, xưng tán Như Lai.  
Tam giả, quảng tu cúng dường.  
Tứ giả, sám hối nghiệp chướng.  
Ngũ giả, tùy hỷ công đức.  
Lục giả, thỉnh chuyển Pháp Luân.  
Thất giả, thỉnh Phật trụ thế.  
Bát giả, thường tùy học Phật.  
Cửu giả, hằng thuận chúng sanh.  
Thập giả, phổ giai hồi hướng.  
Nguyện ngã lâm dục mạng chung thời,  
Tận trừ nhất thiết chư chướng ngại.  
Diện kiến bỉ Phật A Di Đà,  
Tức đắc vãng sanh An Lạc sát.**

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

## Hồi Hương Công Đức

*(Niệm Hồi Hương này sau khi thời khóa tụng kinh viên mãn)*

**Nguyện đem công đức này:**

**Hồi hương cho thập phương pháp giới chúng sanh, trên đền bốn ân nặng, dưới cứu khổ tam đồ, cầu nguyện thế giới hòa bình, tiêu tai giải nạn.**

**Hồi hương cho lịch đại kiếp số oán thân trái chủ, tất cả chúng sanh đã bị con nảo loạn, hoặc giết hại vì bất cứ lý do gì! Hôm nay con xin thành tâm sám hối. Nguyện cầu chư vị xóa bỏ hận thù, hộ pháp cho nhau, đồng tâm niệm Phật, đồng nguyện vãng sanh, đồng sanh Cực Lạc.**

**Hồi hương cho thân bằng quyến thuộc trong vô lượng kiếp, dù đang ở trong bất cứ cảnh giới nào, đều được cảm ứng, phát tâm Tín - Nguyện - Hạnh niệm Phật, siêu sanh Tịnh Độ.**

**Hồi hương cho tất cả thân bằng quyến thuộc đang hiện tiền, nghiệp chướng tiêu**

**trừ, phước báo tăng trưởng, phát khởi tín tâm, niệm Phật cầu sanh Tịnh Độ và đều được thành tựu.**

**Hồi hướng cho tất cả chúng sanh có duyên hay không có duyên với con, sau cùng đều được vãng sanh Cực Lạc quốc.**

**Hồi hướng về Tây Phương trang nghiêm Tịnh Độ.**

**Hồi hướng cho ngày lâm chung của con. Nguyên cầu A Di Đà Phật thụ ký, biết trước ngày giờ, tâm hồn tỉnh táo, lâm chung không chướng ngại. Nguyên A Di Đà Phật, Quán Âm, Thế Chí, Thanh Tịnh Đại Hải Chúng, tướng hảo quang minh, hiện thân tiếp dẫn vãng sanh Cực Lạc.**

**Nguyên hoa nở thấy Phật ngộ Vô Sanh, nguyện chứng đắc Vô Thượng Bồ Đề, nguyện độ vô biên chúng sanh trong mười phương pháp giới vãng sanh Tây Phương Cực Lạc, viên thành Phật Đạo.**

**Nam Mô A Di Đà Phật**

## Đại Sư Ân Quang Khai Thị

**Không luận xuất gia, tại gia đều phải trên kính dưới hòa, nhẫn điều người không thể nhẫn, làm việc người không thể làm, chịu thay khổ nhọc, thành tựu việc tốt cho người.**

**Ngồi yên thường xét lỗi mình, luận bàn đừng chê kẻ khác, đi đứng nằm ngồi ăn cơm mặc áo, từ sáng đến tối, từ tối đến sáng, một câu niệm Phật hoặc niệm ra tiếng hoặc niệm thầm, không cho gián đoạn. Ngoài niệm Phật ra, không khởi niệm khác. Nếu như vọng niệm chợt sanh, ngay đó liền phải dứt trừ.**

**Thường luôn hổ thẹn sám hối lỗi làm, dù có tu trì vẫn thấy mình khiếm khuyết, không được kiêu căng, chỉ xét lỗi mình, không vạch lỗi người, chỉ nhìn cái hay, không tìm điều dở.**

**Luôn nghĩ tất cả đều là Bồ Tát, chỉ ta là**

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đẳng Giác Kinh

**kẻ phàm phu.**

**Nếu y lời này dụng công tu hành, quyết  
định vãng sanh Tây Phương Cực Lạc thế  
giới.**

**Xin thường niệm Nam Mô A Di Đà Phật.**



Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đăng Giác Kinh

## Mục Lục

**Vô Lượng Thọ Kinh (Âm Hán)... 003**  
**Vô Lượng Thọ Kinh (Việt Văn)...109**

**Nguyện dĩ thử công đức,  
Trang nghiêm Phật Tịnh Độ.  
Thượng báo tứ trọng ân,  
Hạ tế tam đồ khổ.  
Nhược hữu kiến văn giả,  
Tức phát Bồ Đề tâm.  
Tận thử nhất báo thân,  
Đồng sanh Cực Lạc quốc.**

*Chúng con ân tống kinh sách này để Trang Nghiêm Phật Tịnh Độ. Nếu có chút ít công đức nào, xin chân thành hồi hướng về Tây Phương Cực Lạc thế giới và tất cả thập phương chúng sanh tận hư không biến pháp giới, nhất là những oán gia trái chủ của chúng con từ vô thủy kiếp đến nay.*

Phật Thuyết Đại Thừa Vô Lượng Thọ Trang Nghiêm  
Thanh Tịnh Bình Đăng Giác Kinh

*Nguyện cho các bậc ân sư đại đức, tứ thân phụ mẫu, gia đình quyến thuộc cùng các liên hữu Phật môn trong vô lượng kiếp cũng như hiện đời đều được duyên lành Tịnh Độ, đều tinh tấn tu Niệm Phật để cùng nguyện vãng sanh về Tây Phương Cực Lạc thế giới.*

*Nguyện cho chánh pháp trường tồn, thế giới hòa bình, chúng sanh an lạc.*

**NAM MÔ A DI ĐÀ PHẬT**

**“Hoan nghênh ân hành, công đức vô lượng”**  
(Tặng đính ngày 15 tháng 2 năm 2013. ĐP)